**CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO TRUNG CẤP**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 769/QĐ-CĐSL, ngày 30/8/2024 của*

*Hiệu trưởng trường Cao đẳng Sơn La)*

**Tên ngành, nghề: Organ**

**Mã ngành, nghề: 5210224**

**Trình độ đào tạo: Trung cấp**

**Hình thức đào tạo: Chính qui**

**Đối tượng tuyển sinh:**

- 02 năm (24 tháng) đối với người học tốt nghiệp THPT trở lên.

- Có năng khiếu âm nhạc, có đủ sức khỏe theo quy định, hình thể cân đối không bị dị tật.

**Thời gian khóa học: 2 năm**

1. **Giới thiệu chương trình/ mô tả ngành, nghề đào tạo**

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về đàn organ, cách nhìn tổng phổ, cách sử dụng các kỹ thuật khi chơi đàn organ. Biết ứng dụng các kỹ thuật vào từng thể loại âm nhạc. Có kỹ thuật chơi nhạc cụ Organ ở mức độ trung cấp, củng cố kỹ năng chơi đàn organ và piano. Có kỹ năng xử lý tác phẩm, dạo và đệm cho ca khúc; kỹ năng xử lý các tình huống thực tế trong quá trình tác nghiệp.

Người học có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu. Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về âm nhạc và cách xử lý tác phẩm âm nhạc. Học sinh được củng cố kiến thức tổng hợp về các lĩnh vực ca múa nhạc từ đó có tinh thần trách nhiệm yêu âm nhạc hơn, góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**2. Mục tiêu đào tạo.**

**2.1. Mục tiêu chung**:

Đào tạo cán bộ âm nhạc chuyên nghiệp ngành Biểu diễn nhạc cụ Organ có kiến thức và kĩ năng ở trình độ trung cấp; sau khi ra trường có thể làm diễn viên, nghệ sĩ biểu diễn ngành nhạc cụ Organ (*tham gia hoà tấu, độc tấu, đệm hát..*.) của đoàn nghệ thuật (*ca, múa, nhạc..*.) chuyên nghiệp, làm việc tại các cơ quan, đơn vị Văn hóa - Thông tin cơ sở hoặc tiếp tục theo học ở bậc cao hơn chuyên ngành organ và một số ngành âm nhạc khác.

**2.2. Mục tiêu cụ thể**:

**2.2.1 Kiến thức.**

- Có kiến thức cơ bản về chính trị, pháp luật, quốc phòng an ninh.

- Trình bày được khái niệm kỹ năng và kỹ năng mềm, nhận biết được cơ sở khoa học của việc huấn luyện kỹ năng và tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong cuộc sống và sự nghiệp.

- Có kiến thức cơ bản về lý thuyết âm nhạc, ký xướng âm, hòa âm, hình thức âm nhạc, lịch sử âm nhạc.

- Biết cách sử dụng nhạc cụ organ ở mức độ đơn giản. Áp dụng vào các công việc : đệm hát, dạy học thiếu nhi...các công việc phục vụ văn hóa, văn nghệ quần chúng.

- Biết cách sử dụng các phần mềm âm nhạc thông dụng như Encore, Cubase…

**2.2.2. Kỹ năng.**

**-** Vận dụng linh hoạt kỹ năng mềm vào trong quá trình đi tìm việc làm và trong cuộc sống của bản thân.

- Hiểu được những kĩ thuật cơ bản nhạc cụ organ (*kĩ thuật ngón, tư thế chơi đàn....)*

- Có những hiểu biết cơ bản trong việc thể hiện các tác phẩm âm nhạc dân gian, nhạc truyền thống Việt Nam thuộc các phong cách vùng miền.

- Có khả năng tác nghiệp, đệm hát và khả năng biểu diễn thực hành, có phong cách biểu diễn trên sân khấu.

**2.2.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

- Có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng, nắm vững đường lối và chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

- Năng động, nhiệt tình phục vụ công tác, tích cực học tập, trau dồi nghề nghiệp

- Thể hiện tốt đạo đức nghề nghiệp và biết phát huy những khả năng, năng lực chuyên môn trong sáng tạo và thể hiện tác phẩm nghệ thuật.

- Lối sống lành mạnh, có ý thức rèn luyện thân thể, có sức khỏe đáp ứng yêu cầu khi tác nghiệp chuyên môn.

- Có ý thức phục vụ cộng đồng, tinh thần cầu tiến, hợp tác và giúp đỡ đồng nghiệp hoàn thành nhiệm vụ.

**3. Vị trí việc làm sau khi tốt nghiệp:**

Sau khi tốt nghiệp, học sinh có khả năng tìm việc làm tại các Trung tâm Văn hóa, Đài Phát thanh và Truyền hình, các cơ sở đào tạo âm nhạc tại các địa phương trong và ngoài tỉnh với chức năng nhiệm vụ như: biên tập viên văn nghệ, nhạc công, dạy đàn organ.

**4. Khối lượng kiến thức và thời gian khóa học:**

- Khối lượng kiến thức, kỹ năng toàn khóa học: 69 tín chỉ

- Số lượng môn học, mô đun: 42

- Khối lượng các môn học chung /đại cương: 255 giờ, 11 tín chỉ

- Khối lượng học tập các môn học, mô đun cơ sở và chuyên môn: 1170 giờ *Tổng số* 52 tín chỉ

- Khối lượng lý thuyết: 567 giờ; Thực hành, thực tập, thí nghiệm: 1005 giờ, kiểm tra định kỳ: 123 giờ.

**5. Tổng hợp năng lực của ngành, nghề**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **Mã năng lực** | **Tên năng lực** |
| **I** | **Năng lực cơ bản (Năng lực chung)** | |
| 1 | NLCB -01 | Hiểu biết về kinh tế, chính trị xã hội |
| 2 | NLCB -02 | Hiểu biết về pháp luật |
| 3 | NLCB -03 | Tăng cường sức khỏe thể chất |
| 4 | NLCB -04 | Hiểu biết về quốc phòng và an ninh |
| 5 | NLCB -05 | Sử dụng tin học cơ bản |
| 6 | NLCB -06 | Sử dụng tiếng anh cơ bản |
| **II** | **Năng lực cốt lõi (Năng lực chuyên môn)** | |
| 7 | NLCL -01 | Giải quyết các vấn đề phát sinh trong cuộc sống, trong công việc |
| 8 | NLCL -02 | Đọc bản nhạc |
| 9 | NLCL -03 | Nghe và phân tích giai điệu âm nhạc |
| 10 | NLCL -04 | Biết các ký hiệu âm nhạc |
| 11 | NLCL -05 | Hiểu biết về quá trình phát triển âm nhạc qua các thời kỳ |
| 12 | NLCL -06 | Phân tích đánh giá tác phẩm âm nhạc |
| 13 | NLCL -07 | Sáng tạo hòa âm |
| 14 | NLCL -08 | Hiểu biết về âm nhạc cổ truyền Việt nam |
| 15 | NLCL -09 | Hoạt động nhóm nhạc |
| 16 | NLCL -10 | Biểu diễn nhạc cụ đàn phím điện tử |
| **III** | **Năng lực nâng cao** | |
| 18 | NLCL -01 | Biểu diễn nhạc cụ trống nhạc nhẹ |
| 19 | NLCL -02 | Biểu diễn nhạc cụ Guitar |
| 20 | NLNC -03 | Sử dụng tin học trong sản xuất âm nhạc |
| 21 | NLNC -04 | Biết cách đệm đàn organ ch thanh nhạc |
| 22 | NLNC -05 | Thực hành nghề nghiệp |

**6. Nội dung chương trình:**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Mã MH** | **Tên mô đun** | **Số tín chỉ** | **Thời gian học tập (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Trong đó** | | |
| **Lý thuyết** | **Thực hành, thực tập, thảo luận, bài tập, thực tế...** | **Thi/ kiểm tra** |
| **I** | **Các môn chung** | **11** | **255** | **94** | **148** | **13** |
| MH 01 | Giáo dục chính trị | 2 | 30 | 15 | 13 | 2 |
| MH 02 | Pháp luật | 1 | 15 | 9 | 5 | 1 |
| MH 03 | Giáo dục thể chất | 1 | 30 | 4 | 24 | 2 |
| MH 04 | GDQP&AN | 2 | 45 | 21 | 21 | 3 |
| MH 05 | Tin học | 2 | 45 | 15 | 29 | 1 |
| MH 06 | Tiếng Anh | 3 | 90 | 30 | 56 | 4 |
| **II** | **Các môn học/mô đun chuyên môn** | **52** | **1170** | **473** | **593** | **104** |
| ***II.1*** | ***Các môn cơ sở*** | ***26*** | ***390*** | ***338*** | ***0*** | ***52*** |
| MH 07 | Kỹ năng mềm | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 08 | Nhạc lý cơ bản phần 1 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 09 | Nhạc lý cơ bản phần 2 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 10 | Nhạc lý cơ bản phần 3 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 11 | Lịch sử âm nhạc phần 1 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 12 | Lịch sử âm nhạc phần 2 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 13 | Hình thức âm nhạc phần 1 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 14 | Hình thức âm nhạc phần 2 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 15 | Hình thức âm nhạc phần 3 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 16 | Hòa thanh phần 1 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 17 | Hòa thanh phần 2 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 18 | Hòa thanh phần 3 | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| MH 19 | Âm nhạc truyền thống | 2 | 30 | 26 | 0 | 4 |
| ***II.2*** | ***Các môn chuyên môn*** | ***20*** | ***600*** | ***90*** | ***470*** | ***40*** |
| MH 20 | Xướng âm phần 1 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 21 | Xướng âm phần 2 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 22 | Xướng âm phần 3 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 23 | Xướng âm phần 4 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 24 | Ghi âm phần 1 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 25 | Ghi âm phần 2 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 26 | Ghi âm phần 3 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MH 27 | Ghi âm phần 4 | 1 | 30 | 0 | 28 | 2 |
| MĐ 28 | Hòa tấu phần 1 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 29 | Hòa tấu phần 2 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 30 | Organ phần 1 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 31 | Organ phần 2 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 32 | Organ phần 3 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 33 | Organ phần 4 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| ***II.3*** | **Môn học, mô đun tự chọn, nâng cao** | ***6*** | ***180*** | ***45*** | ***123*** | ***12*** |
|  | **Tự chọn 1** |  |  |  |  |  |
| MĐ 34 | Drum (Nhạc cụ II) phần 1 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 35 | Drum (Nhạc cụ II) phần 2 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 39 | Công nghệ âm nhạc | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
|  | **Tự chọn 2** |  |  |  |  |  |
| MĐ 37 | Guitar (Nhạc cụ II) phần 1 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 38 | Guitar (Nhạc cụ II) phần 2 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 39 | Công nghệ âm nhạc | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
|  | **Tự chọn 3** |  |  |  |  |  |
| MĐ 40 | Kỹ năng đệm hát HP1 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 41 | Kỹ năng đệm hát HP2 | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| MĐ 39 | Công nghệ âm nhạc | 2 | 60 | 15 | 41 | 4 |
| **III** | **Thực tập, thực tế** | **6** | **270** | **0** | **264** | **6** |
| MH 42 | Thực tập tốt nghiệp | 6 | 270 | 0 | 264 | 6 |
|  | **TỔNG CỘNG** | **69** | **1.695** | **567** | **1.005** | **123** |

**7. Hướng dẫn sử dụng chương trình**

***7.1. Hướng dẫn việc giảng dạy các môn học chung bắt buộc***

- Các môn học chung bắt buộc: các khoa, bộ môn tổ chức giảng dạy theo chương trình do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành, cụ thể:

+ Môn Giáo dục Quốc phòng và an ninh: Thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học Giáo dục Quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

+ Môn Tin học: Thực hiện theo Thông tư số 11/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN Tin học thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

+ Môn Giáo dục thể chất: Thực hiện theo Thông tư số 12/2018/TTBLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN Giáo dục thể chất thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

+ Môn Pháp luật: Thực hiện theo Thông tư số 13/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26/9/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN Pháp luật thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

+ Môn Giáo dục chính trị: Thực hiện theo Thông tư số 24/2018/TTBLĐTBXH ngày 6/12/2018 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN Giáo dục chính trị thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

+ Môn Tiếng Anh: Thực hiện theo Thông tư số 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17/01/2019 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội về việc ban hành CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN Tiếng Anh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng.

***7.2. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với đào tạo theo phương thức tích lũy mô đun hoặc tích lũy tín chỉ***

- Môn học, mô đun tự chọn, nâng cao: Các khoa, bộ môn, CVHT/GVCN hướng dẫn HSSV chọn môn học, mô đun tự chọn, nâng cao phù hợp với bản thân đảm bảo đủ số tín chỉ tối thiểu quy định trong chương trình.

- Chọn môn học đào tạo tại doanh nghiệp: Được cụ thể trong chương trình đào tạo trên cơ sở Biên bản/Hợp đồng hợp tác với doanh nghiệp, cơ quan đơn vị sử dụng lao động; tỷ lệ khoảng 30% thời lượng của chương trình đào tạo bao gồm các môn học có nội dung thực hành, thực tập trên cơ sở đáp ứng các điều kiện đảm bảo chất lượng khi thực hiện đào tạo tại doanh nghiệp, gồm các môn học, mô đun sau*:* ***Organ học phần 2*, *Organ học phần 3*, *Organ học phần 4*, Hòa tấu 1, Hòa tấu 2, Thực tập tốt nghiệp.**

- Thứ tự lựa chọn các môn học phải đảm bảo các môn học trước, các môn học tiên quyết quy định trong chương trình.

- Đảm bảo số tín chỉ tối thiểu và tối đa đối với từng trạng thái của HSSV trong thời điểm đăng ký môn học.

- Hàng năm khoa, bộ môn tổ chức cho người học tham gia các hoạt động thực hành, thực tế, thực tập tại cơ sở như các cơ quan sử, đơn vị dụng lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã,…tổ chức lấy ý kiến của đơn vị sử dụng lao động trong quá trình xây dựng, nghiệm thu chương trình đào tạo.

- Giảng viên thực hiện việc cập nhật những tiến bộ của khoa học công nghệ trên cơ sở tham khảo chương trình đào tạo của các trường đại học, cao đẳng khác có cùng ngành, nghề đào tạo; lựa chọn, tham khảo chương trình đào tạo của một số trường đại học, cao đẳng trong khu vực và trên thế giới; qua hoạt động rèn kỹ năng nghề nghiệp.

***7.3. Hướng dẫn tổ chức thực hiện chương trình đào tạo đối với những nội dung có thể thực hiện bằng hình thức trực tuyến***

- Các môn học đào tạo trực tuyến được lựa chọn đảm bảo tối thiểu 30% thời lượng của chương trình đào tạo, các môn học chủ đạo về nội dung lý thuyết, ít thực hành hoặc thực hành có thể mô tả, trình giảng, trình chiếu,… gồm các môn học, mô đun sau: **Giáo dục c*hính trị, Pháp luật, Tiếng anh, kỹ năng mềm, Lịch sử âm nhạc phần 1, Lịch sử âm nhạc phần 2, Nhạc lý cơ bản phần 1, Nhạc lý cơ bản phần2, Nhạc lý cơ bản phần 3.***

***7.4. Hướng dẫn xác định nội dung và thời gian cho các hoạt động ngoại khóa***

- Bố trí cho HSSV tham quan, học tập, tham gia thực hành thực tập tại phòng thực hành, tại các địa điểm thực tế vào thời điểm cuối khóa và thực tập nghề nghiệp.

- Học tập chính trị đầu khoá; Học tập về Tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh; Tham gia phong trào Thanh niên tình nguyện; Kỹ năng tìm việc làm.

- Tổ chức các diễn đàn Thanh niên lập nghiệp, Phát triển kinh tế hộ gia đình, Giáo dục an toàn giao thông, Giáo dục sức khỏe giới tính;

- Thời gian hoạt động ngoại khoá được bố trí ngoài thời gian đào tạo chính khoá vào thời điểm thích hợp.

- Nội dung lồng ghép giáo dục kiến thức, kỹ năng bổ trợ cho học sinh, sinh viên: ....

***7.5. Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá thường xuyên, định kỳ và thi kết thúc môn học, mô đun***

(*Có bảng sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học, mô đun trong CTĐT kèm theo)*

**\* Kiểm tra thường xuyên, kiểm tra định kỳ**

- Kiểm tra thường xuyên do giáo viên giảng dạy môn học thực hiện tại thời điểm bất kỳ trong quá trình học theo từng môn học thông qua việc kiểm tra vấn đáp trong giờ học, kiểm tra viết với thời gian làm bài bằng hoặc dưới 30 phút, kiểm tra một số nội dung thực hành, thực tập, chấm điểm bài tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác;

- Kiểm tra định kỳ được quy định trong CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN; kiểm tra định kỳ có thể bằng hình thức kiểm tra viết từ 45 đến 60 phút, chấm điểm bài tập lớn, tiểu luận, làm bài thực hành, thực tập và các hình thức kiểm tra, đánh giá khác.

- Kiểm tra thường xuyên, định kỳ bằng hình thức trực tuyến do giáo viên, giảng viên giảng dạy môn học, mô-đun quyết định. Việc kiểm tra bằng hình thức trực tuyến đối với các nội dung thực hành chỉ áp dụng khi đáp ứng được các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo; hệ thống hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin và phải bảo đảm đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của người học;

- Quy trình kiểm tra, số bài kiểm tra cho mỗi môn học, mô-đun cụ thể được thực hiện theo quy định của trường.

**\* Thi kết thúc môn học, mô - đun**

- Cuối mỗi học kỳ nhà trường tổ chức một kỳ thi chính và một kỳ thi phụ để thi kết thúc môn học; kỳ thi phụ được tổ chức cho người học chưa dự thi kết thúc môn học hoặc có môn học có điểm chưa đạt yêu cầu ở kỳ thi chính;

- Hình thức thi kết thúc môn học có thể là thi viết, vấn đáp, trắc nghiệm, thực hành, bài tập lớn, tiểu luận, bảo vệ kết quả thực tập theo chuyên đề hoặc kết hợp giữa các hình thức trên. Hàng năm khoa, bộ môn tổng hợp hình thức thi kết thúc môn học trình Hiệu trưởng phê duyệt thông qua phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng;

- Thời gian làm bài thi kết thúc môn học đối với mỗi bài thi viết từ 60 đến 120 phút, thời gian làm bài thi đối với các hình thức thi khác được quy định trong chương trình chi tiết môn học;

- Thi kết thúc môn học, mô-đun bằng hình thức trực tuyến được thực hiện khi đáp ứng được các điều kiện về cơ sở vật chất, thiết bị đào tạo; hệ thống hạ tầng, thiết bị công nghệ thông tin được trường quy định cụ thể về hình thức và quy trình tổ chức thi nhằm bảo đảm đánh giá chính xác, khách quan kết quả học tập của người học và chống được gian lận trong quá trình thi. Diễn biến của buổi thi trực tuyến phải được ghi hình, ghi âm và xuất in kết quả bài thi để lưu trữ theo quy định.

- Nội dung thi hết môn học phải đảm bảo đánh giá người học đạt hay không đạt chuẩn đầu ra của môn học, đồng thời phân loại được người học.

Giảng viên quy định rõ về mức độ đạt yêu cầu về năng lực của người học đối với từng môn học trong đề cương môn học.

- Môn học được đánh giá là đạt yêu cầu nếu điểm môn học đạt từ 4 trở lên theo thang điểm 10 tương ứng với điểm D theo thang điểm 4.

- Hướng dẫn thực hiện khóa luận/đồ án tốt nghiệp: Đồ án/khóa luận tốt nghiệp: HSSV đủ điều kiện thực hiện Đồ án/khóa luận tốt nghiệp có thể lựa chọn thay thế cho các môn học thay thế khóa luận tốt nghiệp tối đa 5 tín chỉ (tiêu chuẩn HSSV, nhà giáo hướng dẫn, giao đề tài, chấm, bảo vệ được quy định cụ thể trong Quy chế/Quy định về thực hiện đồ án/khóa luận tốt nghiệp của nhà trường). (chỉ áp dụng với CTĐT có đồ án).

***7.6. Hướng dẫn thi tốt nghiệp và xét công nhận tốt nghiệp***

Người học được công nhận tốt nghiệp khi đủ các điều kiện sau:

- Tích lũy đủ số tín chỉ quy định trong chương trình.

- Điểm trung bình chung tích lũy của toàn khóa học theo thang điểm 4 đạt từ 2,00 trở lên.

- Hoàn thành/có chứng chỉ môn học Giáo dục quốc phòng – an ninh, Giáo dục thể chất theo quy định.

- Không trong thời gian bị kỷ luật từ mức đình chỉ học tập có thời hạn trở lên, bị truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Có đơn gửi nhà trường đề nghị được xét tốt nghiệp trong trường hợp đủ điều kiện tốt nghiệp sớm hoặc muộn so với thời gian thiết kế của khóa học.

**Sơ đồ mối liên hệ và tiến trình đào tạo các môn học, mô đun trong chương trình đào tạo**

**Tên ngành, nghề : Organ – hệ 2 năm**

**Mã ngành nghề : 5210224**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Học kỳ 1** |  | **Học kỳ 2** |  | **Học kỳ 3** |  | **Học kỳ 4** |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Nhạc lý cơ bản phần 1 (2,0) |  | Nhạc lý cơ bản phần 2 (2,0) |  | Nhạc lý cơ bản phần 3 (2,0) |  | Xướng âm phần 4 (0,1) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Xướng âm phần 1 (0,1) |  | Xướng âm phần 2 (0,1) |  | Xướng âm phần 3 (0,1) |  | Ghi âm phần 4(0,1) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Ghi âm phần 1 (0,1) |  | Ghi âm phần 2 (0,1) |  | Ghi âm phần 3(0,1) |  | Hình thức âm nhạc phần 3 (2,0) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Organ phần 1(0,2) |  | Lịch sử âm nhạc phần 1 (2,0) |  | Lịch sử âm nhạc phần 2 (2,0) |  | Lịch sử âm nhạc phần 2 (2,0) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Pháp luật 1(1,0) |  | Hình thức âm nhạc phần 1(2,0) |  | Hình thức âm nhạc phần 2 (2,0) |  | Âm nhạc truyền thống (2,0) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Giáo dục thể chất 1(0,1 ) |  | Hoà thanh phần 1 (2,0) |  | Hoà thanh phần 2 (2,0) |  | Hoà thanh phần 3 (2,0) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Giáo dục chính trị 2(2,0) |  | Organ phần 2 (0,2) |  | Organ phần 3 (0,2) |  | Organ phần 4 (0,2) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Kỹ năng mềm  (2,0) |  | Tiếng anh 3(0,3) |  | Hoà tấu phần 1 (0,2) |  | Hoà tấu phần 2 (0,2) |
|  |  |  |  |  |  |  |
| Tin học (1,1) |  | Giáo dục QP-AN 2(1,1) |  | Tự chọn 2  (0,2) |  | Thực tập tốt nghiệp (0,6) |
|  |  |  |  |  |  |  |
|  |  | Tự chọn 1 (0,2) |  |  |  | Tự chọn 3 (0,2) |

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Giáo dục chính trị

**Mã môn học:** MH 01

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 13 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí: Môn học Giáo dục chính trị là môn học bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

- Tính chất: Chương trình môn học bao gồm khái quát về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, đường lối cách mạng của Đảng Cộng sản Việt Nam; chú trọng về đạo đức công dân, đạo đức nghề nghiệp; góp phần giáo dục người lao động phát triển toàn diện, đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

**II. Mục tiêu môn học**

- Về kiến thức: Trình bày được một số nội dung khái quát về chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; yêu cầu và nội dung học tập, rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt.

- Về kỹ năng: Vận dụng được các kiến thức chung được học về quan điểm, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước vào việc học tập, rèn luyện, xây dựng đạo đức, lối sống để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt và tham gia xây dựng, bảo vệ Tổ quốc.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có năng lực vận dụng các nội dung đã học để rèn luyện phẩm chất chính trị, đạo đức, lối sống; thực hiện tốt quan điểm, đường lối của Đảng; chính sách, pháp luật của Nhà nước.

**III. NỘI DUNG MÔN HỌC**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | Bài mở đầu | 1 | 1 |  |  |
| 2 | Bài 1: Khái quát về chủ nghĩa Mác - Lê nin | 4 | 2 | 2 |  |
| 3 | Bài 2: Khái quát về tư tưởng Hồ Chí Minh | 5 | 3 | 2 |  |
| 4 | Bài 3: Những thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng | 5 | 3 | 2 |  |
| 5 | Bài 4: Phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam | 10 | 5 | 5 |  |
| 6 | Bài 5: Tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt | 3 | 1 | 2 |  |
| 7 | Kiểm tra | 2 |  |  | 2 |
|  | **Cộng** | **30** | **15** | **13** | **02** |

2. Nội dung chi tiết:

**Bài mở đầu** Thời gian: 1 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

Trình bày được vị trí, tính chất, mục tiêu, nội dung chính, phương pháp dạy học và đánh giá môn học.

**2. Nội dung**

2.1. Vị trí, tính chất môn học

2.2. Mục tiêu của môn học

2.3. Nội dung chính

2.4. Phương pháp dạy học và đánh giá môn học

**Bài 1: Khái quát về chủ nghĩa Nác - Lênin** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được khái niệm, nội dung chính và giá trị của chủ nghĩa Mác - Lênin đối với sự phát triển của xã hội;

- Khẳng định được chủ nghĩa Mác - Lênin là nền tảng tư tưởng của Đảng ta.

**2. Nội dung**

2.1. Khái niệm chủ nghĩa Mác - Lênin

2.2. Các bộ phận cấu thành của chủ nghĩa Mác - Lênin

2.2.1. Triết học Mác - Lênin

2.2.2. Kinh tế chính trị Mác - Lênin

2.2.3. Chủ nghĩa xã hội khoa học

2.3. Vai trò nền tảng tư tưởng, lý luận của chủ nghĩa Mác - Lênin

**Bài 2: Khái quát về tư tưởng Hồ Chí Minh** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu:**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được khái niệm, một số nội dung cơ bản, giá trị của tư tưởng Hồ Chí Minh; sự cần thiết, nội dung học tập, làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh;

- Có nhận thức đúng đắn và bước đầu vận dụng tốt kiến thức đã học vào việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, phong cách cá nhân.

**2. Nội dung**

2.1. Khái niệm tư tưởng Hồ Chí Minh

2.2. Nội dung cơ bản của tư tưởng Hồ Chí Minh

2.3. Vai trò của tư tưởng Hồ Chí Minh đối với cách mạng Việt Nam

2.4. Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong giai đoạn hiện nay

2.4.1. Sự cần thiết phải học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

2.4.2. Nội dung chủ yếu của học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh

**Bài 3: Những thành lựu của cách mạng việt nam dưới sự lãnh đạo của Đảng**

Thời gian: 5 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được quá trình ra đời và những thành tựu của cách mạng Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo;

- Khẳng định, tin tưởng và tự hào về sự lãnh đạo đúng đắn của Đảng đối với sự nghiệp cách mạng ở nước ta.

**2. Nội dung**

2.1. Sự ra đời và lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam đối với cách mạng Việt Nam

2.1.1. Sự ra đời của Đảng Cộng sản Việt Nam

2.1.2. Vai trò lãnh đạo của Đảng trong các giai đoạn cách mạng

2.2. Những thành tựu của cách mạng Việt Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng

2.2.1. Thắng lợi của đấu tranh giành và bảo vệ nền độc lập dân tộc

2.2.2. Thắng lợi của công cuộc đổi mới

**Bài 4: Phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam**

Thời gian: 10 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được một số quan điểm và giải pháp cơ bản xây dựng và phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay;

- Nhận thức được đường lối phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người của nước ta trong giai đoạn hiện nay là phù hợp và chủ động thực hiện đường lối đó.

**2. Nội dung**

2.1. Nội dung của chủ trương phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay

2.2. Giải pháp phát triển kinh tế, xã hội, văn hóa, con người ở Việt Nam hiện nay

2.2.1. Nội dung phát triển kinh tế, xã hội

2.2.2. Nội dung phát triển văn hóa, con người

**Bài 5: Tu dưỡng, rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt** Thời gian: 3 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày sơ lược được quan niệm, nội dung tu dưỡng và rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt;

- Tích cực học tập và rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt.

**2. Nội dung**

2.1. Quan niệm về người công dân tốt, người lao động tốt

2.1.1. Người công dân tốt

2.1.2. Người lao động tốt

2.2. Nội dung tu dưỡng và rèn luyện để trở thành người công dân tốt, người lao động tốt

2.2.1. Phát huy truyền thống yêu nước, trung thành với sự nghiệp cách mạng của nhân dân Việt Nam

2.2.2. Phấn đấu học tập nâng cao năng lực và rèn luyện phẩm chất cá nhân

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn: Phòng học lý thuyết, phòng học thực hành thảo luận: đủ không gian, ánh sáng, cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu PROJECTOR

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Chương trình môn học, giáo trình, tài liệu tham khảo, giáo án, phim ảnh, và các tài liệu liên quan; Phim, tranh ảnh minh họa các cuộc chiến giải phóng dân tộc và bảo vệ Tổ quốc, tài liệu phát tay cho người học về các tấm gương điển hình trong học tập và làm theo tấm gương của Bác Hồ, tài liệu tham khảo...

4. Các điều kiện khác: không

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá thông qua bài kiểm tra trắc nghiệm, hoặc tự luận, học sinh cần đạt các yêu cầu sau: đảm bảo đủ kiến thức theo yêu cầu của đề; hiểu biết được cơ bản kiến thức của chương trình môn học. Học sinh có thể có sự sáng tạo trong quá trình đánh giá kiến thức trên cơ sở khoa học của môn học.

- Kỹ năng: học sinh biết vận dụng kiến thức đã học vào cuộc sống; biết dùng kiến thức của môn học để đánh giá, phân tích các tình huống gặp phải trong cuộc sống thường ngày.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: biết tự chịu trách nhiệm trước lời nói, hành vi của bản thân; có ý thức tự chủ trước pháp luật; có ý thức tôn trọng và chấp hành luật pháp, các nội quy, quy chế nơi học tập và sinh sống.

2. Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên

+ Môn học sử dụng tổng hợp các phương pháp như: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, giảng dạy theo vấn đề…

+ Để phát huy hiệu quả phương pháp giảng dạy đến tối đa, giáo viên cần phối hợp khéo léo và nhuần nhuyễn tổng thể các phương pháp giảng dạy kết hợp với việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần hoàn thành nội dung chương trình môn học và phát huy tính chủ động, sáng tạo và sự hứng thú của người học đối với môn học.

+ Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học

+ Chuyên cần, say mê môn học

+ Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc môn học.

3. Những trọng tâm cần chú ý

- Nhiệm vụ của môn học Chính trị;

- Khái quát được sự hình thành của chủ nghĩa Mác;

- Đường lối đấu tranh giành chính quyền, giải phóng dân tộc, bảo về Tổ quốc và đường lối của thời kỳ quá độ lên CNXH ở Việt Nam;

- Hiểu và vận dụng tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh trong cuộc sống.

4. Tài liệu tham khảo

[1] Ban Bí thư Trung ương Đảng (2014), Kết luận số 94-KL/TW, ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục đổi mới, học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

[2] Ban Tuyên giáo Trung ương (2014), Hướng dẫn số 127-HD/BTGTW ngày 30/6/2014 của Ban Tuyên giáo Trung ương về việc triển khai thực hiện Kết luận số 94-KL/TW ngày 28/3/2014 của Ban Bí thư Trung ương Đảng “về tiếp tục đổi mới, học tập lý luận chính trị trong hệ thống giáo dục quốc dân”.

[3] Ban Tuyên giáo Trung ương (2016), Những điểm mới trong văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia.

[4] Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), Sổ tay các văn bản hướng dẫn thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức phong cách Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

[5] Bộ Chính trị (2016), Chỉ thị số 05-CT/TW, ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh.

[6] Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (2008), Quyết định số 03/2008/QD-BLĐTBXH, ngày 18/2/2008 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành chương trình môn học Chính trị dùng cho các trường trung cấp nghề, trường cao đẳng nghề.

[7] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2008), Quyết định số 52/2008/QĐ-BGDĐT, ngày 18/9/2008 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Ban hành chương trình các môn lý luận chính trị trình độ đại học, cao đẳng dùng cho sinh viên khối không chuyên ngành Mác - Lênin, Tư tưởng Hồ Chí Minh.

[8] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2012), Thông tư số 11/2012/TT-BGDĐT, ngày 07/3/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành chương trình môn học Giáo dục chính trị dùng trong đào tạo trình độ trung cấp chuyên nghiệp.

[9] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Giáo trình Đường lối cách mạng của Đảng cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[10] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2017), Giáo trình Tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[11] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2018), Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác - Lênin, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.

[12] Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng.

13] Đảng Cộng sản Việt Nam (2017), Điều lệ Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia sự thật, Hà Nội.

[14] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Trung cấp Lý luận - Hành chính: Những vấn đề cơ bản về quản lý nhà nước, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.

[15] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Trung cấp Lý luận - Hành chính: Những vấn đề cơ bản của Chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.

[16] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Trung cấp Lý luận- Hành chính: Đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước Việt Nam về các lĩnh vực của đời sống xã hội, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.

[17] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Trung cấp Lý luận - Hành chính: Nghiệp vụ công tác đảng ở cơ sở, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội.

[18] Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh (2017), Giáo trình Trung cấp Lý luận - Hành chính: Những vấn đề cơ bản về Đảng Cộng sản và lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam, Nhà xuất bản Lý luận chính trị, Hà Nội;

[19] Hội đồng Lý luận Trung ương (2017), Phê phán các quan điểm sai trái, bảo vệ nền tảng tư tưởng, cương lĩnh, đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam, nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật.

[20] Quốc hội (2013), Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2013.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Pháp luật

**Mã môn học:** MH 02

**Thời gian thực hiện môn học:** 15 giờ (Lý thuyết: 09 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 05 giờ; Kiểm tra: 01 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí: Môn học Pháp luật là môn học bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

- Tính chất: Chương trình môn học bao gồm một số nội dung về nhà nước và pháp luật; giúp người học có nhận thức đúng và thực hiện tốt các quy định của pháp luật.

**II. Mục tiêu môn học**

- Về kiến thức:

+ Trình bày được một số nội dung cơ bản về Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam và hệ thống pháp luật của Việt Nam;

+ Trình bày được một số nội dung cơ bản về Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam; pháp luật lao động; phòng, chống tham nhũng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

- Về kỹ năng:

- Nhận biết được cấu trúc, chức năng của các cơ quan trong bộ máy nhà nước và các tổ chức chính trị, chính trị - xã hội ở Việt Nam; các thành tố của hệ thống pháp luật và các loại văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam;

- Phân biệt được khái niệm, đối tượng, phương pháp điều chỉnh và vận dụng được các kiến thức được học về pháp luật lao động; phòng, chống tham nhũng; bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng vào việc xử lý các vấn đề liên quan trong các hoạt động hàng ngày.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Tôn trọng, sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật; tự chủ được các hành vi của mình trong các mối quan hệ liên quan đến các nội dung đã được học, phù hợp với quy định của pháp luật và các quy tắc ứng xử chung của cộng đồng và của xã hội.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | Bài 1: Một số vấn đề chung về nhà nước và pháp luật | 2 | 1 | 1 |  |
| 2 | Bài 2: Hiến pháp | 2 | 1 | 1 |  |
| 3 | Bài 3: Pháp luật lao động | 7 | 5 | 2 |  |
| 4 | Bài 4: Pháp luật phòng, chống tham nhũng | 2 | 1 | 1 |  |
| 5 | Bài 5: Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng | 1 | 1 | 0 |  |
| 6 | Kiểm tra | 1 |  |  | 1 |
|  | **Cộng** | **15** | **9** | **5** | **1** |

2. Nội dung chi tiết:

**Bài 1: Một số vấn đề chung về nhà nước và pháp luật** Thời gian: 2 giờ

**1. Mục tiêu**

- Nhận biết được bản chất, chức năng, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của các cơ quan trong bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nhận biết được các thành tố của hệ thống pháp luật và hệ thống văn bản quy phạm pháp luật Việt Nam.

**2. Nội dung**

2.1. Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

2.1.1. Bản chất, chức năng của Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

2.1.2. Nguyên tắc tổ chức và hoạt động của bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2.1.3. Bộ máy Nhà nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam

2.2. Hệ thống pháp luật Việt Nam

2.2.1. Các thành tố của hệ thống pháp luật

2.2.1.1. Quy phạm pháp luật

2.2.1.2. Chế định pháp luật

2.2.1.3. Ngành luật

2.2.2. Các ngành luật trong hệ thống pháp luật Việt Nam

2.2.3. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật

2.2.3.1. Khái niệm văn bản quy phạm pháp luật

2.2.3.2. Hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của Việt Nam hiện nay

**Bài 2: Hiến pháp** Thời gian: 2 giờ

**1. Mục tiêu**

- Trình bày được khái niệm, vị trí của hiến pháp và một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Nhận thức được trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân trong việc thi hành và bảo vệ Hiến pháp.

**2. Nội dung**

2.1. Hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam

2.1.1. Khái niệm hiến pháp

2.1.2. Vị trí của hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam

2.2. Một số nội dung cơ bản của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013

2.2.1. Chế độ chính trị

2.2.2. Quyền con người, quyền và nghĩa vụ cơ bản của công dân

2.2.3. Kinh tế, xã hội, văn hóa, giáo dục, khoa học, công nghệ và môi trường

**Bài 3: Pháp luật lao động** Thời gian: 7 giờ

**1. Mục tiêu**

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về Luật lao động.

- Nhận biết được quyền, nghĩa vụ của người lao động, người sử dụng lao động và một số vấn đề cơ bản khác trong pháp luật lao động.

**2. Nội dung**

2.1. Khái niệm, đối tượng và phương pháp điều chỉnh của Luật lao động

2.2. Các nguyên tắc cơ bản của Luật lao động

2.3. Một số nội dung của Bộ luật lao động

2.3.1. Quyền và nghĩa vụ của người lao động

2.3.2. Quyền và nghĩa vụ của người sử dụng lao động

2.3.3. Hợp đồng lao động

2.3.4. Tiền lương

2.3.5. Bảo hiểm xã hội

2.3.6. Thời gian làm việc, thời gian nghỉ ngơi

2.3.7. Kỷ luật lao động

2.3.8. Tranh chấp lao động

2.3.9. Công đoàn

**Bài 4: Pháp luật phòng, chống tham nhũng** Thời gian: 2 giờ

**1. Mục tiêu**

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về phòng, chống tham nhũng và các điểm chính của Luật Phòng, chống tham nhũng;

- Nhận thức đúng quyền, nghĩa vụ và trách nhiệm của công dân trong công tác phòng, chống tham nhũng.

**2. Nội dung**

2.1. Khái niệm tham nhũng

2.2. Nguyên nhân, hậu quả của tham nhũng

2.3. Ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác phòng, chống tham nhũng

2.4. Trách nhiệm của công dân trong việc phòng, chống tham nhũng

2.5. Giới thiệu Luật Phòng, chống tham nhũng

**Bài 5: Pháp luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng** Thời gian: 1 giờ

**1. Mục tiêu**

- Trình bày được quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng;

- Nhận thức được trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với người tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

**2. Nội dung**

2.1. Quyền và nghĩa vụ của người tiêu dùng

2.2. Trách nhiệm của tổ chức, cá nhân đối với người tiêu dùng và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Kiểm tra Thời gian: 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn: Phòng học lý thuyết

2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu PROJECTOR

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Phim, tranh ảnh minh họa các tình huống pháp luật, tài liệu phát tay cho người học, tài liệu tham khảo

4. Các điều kiện khác: không

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

1. Nội dung:

- Kiến thức: Đánh giá thông qua bài kiểm tra trắc nghiệm, tự luận, sinh viên cần đạt các yêu cầu sau:

+ Trình bày đầy đủ hệ thống kiến thức cơ bản về nhà nước và pháp luật

+ Trình bày được đầy đủ kiến thức pháp luật chuyên ngành liên quan trực tiếp đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động

- Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng của người học thông qua việc thực hành các bài tập tình huống pháp luật

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Đánh giá trong qua trình học tập cần đạt các yêu cầu sau:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học

+ Chuyên cần, say mê môn học, tự chủ trong việc lĩnh hội kiến thức

2. Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho sinh viên trình độ trung cấp tại trường CĐSL.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên

Đây là môn học gắn liền với thực tế đời sống nên giáo viên cần áp dụng các phương pháp dạy học tích cực nhằm gây được hứng thú cho sinh viên, làm cho sinh viên chủ động, tích cực tiếp thu kiến thức nhằm đạt được mục tiêu của môn học. Phần thảo luận, luyện tập tình huống pháp luật nhằm mục củng cố, ghi nhớ, khắc sâu kiến thức đã học đưa vào tích hợp trong giảng dạy lý thuyết

- Đối với người học

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học

+ Chuyên cần, say mê môn học

+ Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý

- Nội dung Luật Hiến pháp là quan trọng nên khi giảng dạy các bài khác cần trích dẫn và làm rõ vị trí của hiến pháp trong hệ thống pháp luật Việt Nam.

- Những vấn đề chung về nhà nước và pháp luật;

- Các quy luật cơ bản của chủ nghĩa duy vật và sự phát triển xã hội;

- Pháp luật phòng, chống tham nhũng

4. Tài liệu cần tham khảo:

[1] Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2013.

[2] Bộ Luật lao động, 2012.

[3] Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, 2010.

[4] Luật Phòng, chống tham nhũng, 2005.

[5] Quyết định số 1309/QĐ-TTg ngày 05/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án đưa nội dung quyền con người vào chương trình giáo dục trong hệ thống giáo dục quốc dân.

[6] Quyết định số 1997/QĐ-TTg ngày 18/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phát triển các hoạt động bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng giai đoạn 2016 – 2020.

[7] Chỉ thị số 10/CT- TTg ngày 12/06/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo từ năm học 2013-2014.

[8] Thông tư số 08/2014/TT-BLĐTBXH ngày 22/04/2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội ban hành chương trình, giáo trình môn học Pháp luật dùng trong đào tạo trung cấp nghề, trình độ cao đẳng nghề.

[9] Bộ Giáo dục và Đào tạo: Giáo trình Pháp luật đại cương, Nhà Xuất bản Đại học Sư phạm, 2017.

[10] Bộ Giáo dục và Đào tạo: Tài liệu giảng dạy về phòng, chống tham nhũng dùng cho các trường đại học, cao đẳng không chuyên về luật (Phê duyệt kèm theo Quyết định số 3468/QĐ-BGDĐT ngày 06 tháng 9 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, năm 2014).

[11] Đại học Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh - Trường Đại học Kinh tế - Luật: Giáo trình Luật Lao động, năm 2016.

[12] Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, Nhà Xuất bản Tư pháp, năm 2018.

[13] Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2017.

[14] Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Luật Lao động Việt Nam, Nhà Xuất bản Công an nhân dân, năm 2018.

[15] Trường Đại học Luật Hà Nội: Giáo trình Xây dựng văn bản pháp luật, Nhà Xuất bản Tư pháp, năm 2016.

[16] Trường Đại học Luật TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình Luật Hiến pháp Việt Nam, năm 2017.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Giáo dục thể chất

**Mã môn học:** MH 03

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết: 4 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 24 giờ; Kiểm tra: 2 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí: Môn học Giáo dục thể chất là môn học điều kiện, bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

- Tính chất: Chương trình môn học bao gồm một số nội dung cơ bản về thể dục, thể thao; giúp người học tập luyện để nâng cao sức khỏe, phát triển thể lực, tầm vóc, góp phần thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện.

**II. Mục tiêu môn học**

- Về kiến thức: Trình bày được tác dụng, các kỹ thuật chính và một số quy định của luật môn thể dục thể thao được học để rèn luyện sức khỏe, phát triển thể lực chung.

- Về kỹ năng: Tự tập luyện, rèn luyện đúng các yêu cầu về kỹ thuật, quy định của môn thể dục thể thao được học.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Có ý thức tự giác và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao hàng ngày để góp phần bảo đảm sức khỏe trong học tập, lao động và trong các hoạt động khác.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| **I** | **Bài mở đầu** | 1 | 1 |  |  |
| **II** | **Chương I: Giáo dục thể chất chung** |  |  |  |  |
| 1 | Bài 1: Thể dục cơ bản | 6 | 1 | 5 |  |
| 2 | Bài 2: Điền kinh | 8 | 1 | 7 |  |
| 3 | Kiểm tra giáo dục thể chất chung | 1 |  |  | 1 |
| **III** | **Chương II: Chuyên đề thể dục thể thao tự chọn (chọn 1 trong các chuyên đề sau)** | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 1 | Chuyên đề 1: Môn bơi lội | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 2 | Chuyên đề 2: Môn cầu lông | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 3 | Chuyên đề 3: Môn bóng chuyền | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 4 | Chuyên đề 4: Môn bóng rổ | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 5 | Chuyên đề 5: Môn bóng đá | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 6 | Chuyên đề 6: Môn bóng bàn | 14 | 1 | 12 | 1 |
| 7 | Chuyên đề 7: Môn thể dục thể thao khác | 14 | 1 | 12 | 1 |
|  | **Cộng** | **30** | **4** | **24** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Bài mở đầu** Thời gian: 1 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được: Trình bày được vị trí, tính chất, mục tiêu, nội dung chính, phương pháp dạy học và đánh giá môn học.

**2. Nội dung**

2.1. Vị trí, tính chất môn học

2.2. Mục tiêu của môn học

2.3. Nội dung chính

2.4. Tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập

**Chương I: Giáo dục thể chất chung**

**Bài 1: Thể dục cơ bản** Thời gian: 6 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật cơ bản đối với bài thể dục tay không liên hoàn;

- Thực hiện được đúng động tác kỹ thuật của bài thể dục tay không liên hoàn.

**2. Nội dung**

2.1. Giới thiệu về thể dục cơ bản

2.2. Thể dục tay không liên hoàn

2.2.1. Tác dụng của thể dục tay không liên hoàn

2.2.2. Các động tác kỹ thuật

**Bài 2: Điền kinh** Thời gian: 8 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật cơ bản và một số nội dung trong Luật Điền kinh như: Chạy cự ly ngắn, chạy cự ly trung bình;

- Thực hiện đúng động tác kỹ thuật và bảo đảm các yêu cầu khác của môn điền kinh được học.

**2. Nội dung**

2.1. Chạy cự ly ngắn

2.1.1. Tác dụng của chạy cự ly ngắn

2.1.2. Các động tác kỹ thuật

2.1.3. Một số quy định trong Luật Điền kinh về chạy cự ly ngắn

2.2. Chạy cự ly trung bình

2.2.1. Tác dụng của chạy cự ly trung bình

2.2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.3. Một số quy định trong Luật Điền kinh về chạy cự ly trung bình

**Chương II: Chuyên đề thể dục thể thao tự chọn** *(Chọn 1 trong các chuyên đề sau)*

**Chuyên đề 1: Môn bơi lội** Thời gian: 14 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong chuyên đề này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật chính và một số quy định trong Luật bơi;

- Thực hiện đúng một số động tác kỹ thuật của môn Bơi lội.

**2. Nội dung**

2.1. Tác dụng của môn Bơi lội

2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.1. Làm quen với nước, phương pháp thở nước và thả nổi

2.2.2. Động tác chân và tay

2.2.3. Phối hợp tay - chân

2.2.4. Phối hợp tay - chân - thở

2.3. Một số quy định của Luật bơi

**Chuyên đề 2: Môn cầu lông** Thời gian: 14 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong chuyên đề này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật chính và một số quy định trong Luật Cầu lông;

- Thực hiện đúng một số động tác kỹ thuật của môn Cầu lông.

**2. Nội dung**

2.1. Tác dụng của môn Cầu lông

2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.1. Tư thế cơ bản và cách cầm vợt

2.2.2. Các bước di chuyển (phải trái, trước, sau, chếch), bước đơn, kép, đệm

2.2.3. Kỹ thuật đánh cầu phải, trái cao tay

2.2.4. Kỹ thuật đánh cầu phải, trái thấp tay

2.2.5. Kỹ thuật đánh cầu sát lưới và bỏ nhỏ

2.2.6. Kỹ thuật phát cầu (thấp gần, cao sâu)

2.3. Một số quy định của Luật Cầu lông

**Chuyên đề 3: Môn bóng chuyền** Thời gian: 14 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong chuyên đề này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật chính và một số quy định trong Luật Bóng chuyền;

- Thực hiện đúng một số động tác kỹ thuật của môn Bóng chuyền.

**2. Nội dung**

2.1. Tác dụng của môn Bóng chuyền

2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.1. Tư thế cơ bản, các bước di chuyển

2.2.2. Kỹ thuật chuyền bóng cao tay cơ bản (chuyền bước 2)

2.2.3. Kỹ thuật chuyền bóng thấp tay cơ bản (chuyền bước 1)

2.2.4. Kỹ thuật phát bóng thấp tay trước mặt

2.2.5. Kỹ thuật phát bóng cao tay trước mặt

2.3. Một số quy định của Luật Bóng chuyền

**Chuyên đề 4: Môn bóng rổ** Thời gian: 14 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong chuyên đề này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật chính và một số quy định trong Luật Bóng rổ;

- Thực hiện đúng một số động tác kỹ thuật của môn Bóng rổ.

**2. Nội dung**

2.1. Tác dụng của môn Bóng rổ

2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.1. Cách cầm bóng và tư thế chuẩn bị và di chuyển

2.2.2. Kỹ thuật dẫn bóng

2.2.3. Kỹ thuật chuyền bóng và bắt bóng hai tay trước ngực

2.2.4. Kỹ thuật ném rổ bằng một tay trên vai

2.2.5. Kỹ thuật hai bước ném rổ

2.3. Một số quy định của Luật Bóng rổ

**Chuyên đề 5: Môn bóng đá** Thời gian: 14 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong chuyên đề này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật chính và một số quy định trong Luật Bóng đá;

- Thực hiện đúng một số động tác kỹ thuật của môn Bóng đá.

**2. Nội dung**

2.1. Tác dụng của môn Bóng đá

2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.1. Kỹ thuật di chuyển

2.2.2. Kỹ thuật dẫn bóng

2.2.3. Kỹ thuật giữ/ khống chế bóng

2.2.4. Kỹ thuật đá bóng bằng lòng bàn chân

2.2.5. Kỹ thuật đá biên hoặc ném biên

2.3. Một số quy định của Luật Bóng đá

**Chuyên đề 6: Môn bóng bàn** Thời gian: 14 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong chuyên đề này, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, kỹ thuật chính và một số quy định trong Luật Bóng bàn;

- Thực hiện đúng một số động tác kỹ thuật của môn Bóng bàn.

**2. Nội dung**

2.1. Tác dụng của môn Bóng bàn

2.2. Các động tác kỹ thuật

2.2.1. Cách cầm vợt và tư thế chuẩn bị và di chuyển

2.2.2. Kỹ thuật giao bóng, đỡ giao bóng thuận tay và trái tay

2.2.3. Kỹ thuật líp bóng thuận tay và trái tay

2.2.4. Kỹ thuật gò bóng thuận và trái tay

2.3. Một số quy định của Luật Bóng bàn

**Chuyên đề 7: Môn thể dục thể thao khác** Thời gian: 14 giờ

Căn cứ vào điều kiện thực tế và nhu cầu của người học, Hiệu trưởng nhà trường có thể xem xét, quyết định xây dựng và thực hiện các chuyên đề thể dục thể thao tự chọn khác như: Võ thuật, đẩy tạ, tenis, đá cầu...bảo đảm yêu cầu về mục tiêu, nội dung và thời lượng của chuyên đề thể dục thể thao.

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Nhà tập luyện/ thi đấu đa năng; video/clip, tranh ảnh, máy chiếu, loa, đài, còi, cờ lệnh, đồng hồ bấm giờ; bàn, ghế; quần áo tập luyện, dụng cụ y tế.

2. Trang thiết bị máy móc: Các thiết bị dụng cụ TDTT đảm bảo đầy đủ phục vụ giảng dạy và luyện tập nội dung môn học trong chương trình

\* Đối với giáo dục thể chất chung

- Thể dục cơ bản: Sân tập, còi, tranh động tác, thảm tập; dụng cụ tập như gậy, bóng, hoa; nhạc tập và các thiết bị khác.

- Điền kinh:

Chạy cự ly ngắn và trung bình: Sân chạy, dụng cụ phát lệnh, bàn đạp xuất phát và các thiết bị khác;

\* Đối với chuyên đề thể dục thể thao tự chọn:

- Môn bơi lội: Hồ bơi, phao bơi, nón bơi, kính bơi và các thiết bị khác;

- Môn cầu lông: Sân cầu lông, bộ trụ; lưới, vợt, quả cầu lông, bảng lật tỷ số và các và các thiết bị khác;

- Môn bóng chuyền: Sân bóng chuyền; trụ, lưới, bóng chuyền; bảng lật tỷ số, sa bàn chiến thuật và các thiết bị khác;

- Môn bóng rổ: Sân bóng rổ, trụ bóng rổ; bảng lật tỷ số, sa bàn chiến thuật và các thiết bị khác;

- Môn bóng đá: Sân bóng đá, khung thành, bóng đá, thẻ phạt, bảng lật tỷ số, sa bàn chiến thuật và các thiết bị khác;

- Môn bóng bàn: Phòng tập; bàn, vợt, bóng, bảng lật tỷ số và các thiết bị khác.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Băng hình, tranh ảnh minh họa các động tác tập luyện

4. Điều kiện khác: Đảm bảo các điều kiện về an toàn trong khi tập luyện và thi đấu

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

1. Nội dung

- Kiến thức: Đánh giá thông qua bài kiểm tra trắc nghiệm, tự luận, sinh viên cần đạt các yêu cầu sau:

+ Hiểu rõ vị trí, ý nghĩa, tác dụng của Giáo dục thể chất đối với con người nói chung, đối với người học nghề và người lao động nói riêng.

+ Nắm vững được một số kiến thức cơ bản và phương pháp tập luyện của các số môn thể dục thể thao được quy định trong chương trình, trên cơ sở đó tự rèn luyện sức khỏe trong quá trình học tập, lao động sản xuất.

- Kỹ năng: Đánh giá thông qua bài kiểm tra thực hành kỹ thuật, sinh viên cần đạt các yêu cầu sau:

+ Thực hành được những kỹ thuật cơ bản của một số môn thể dục thể thao quy định trong chương trình.

+ Vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để tự tập luyện nhằm tăng cường bảo vệ sức khỏe, phát triển tố chất thể lực chung và thể lực chuyên môn nghề nghiệp

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:

Đánh giá trong qua trình học tập cần đạt các yêu cầu sau:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học

+ Chuyên cần, say mê môn học

+ Ý thức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn

+ An toàn trong khi thực hành cũng như trong thi đấu

2. Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học

Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho sinh viên trình độ trung cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên

Môn học được sử dụng tổng hợp các phương pháp giảng giải (sử dụng lời nói, các khẩu lệnh trong giảng dạy)

+ Phương pháp thực hành luyện tập, phương pháp thị phạm làm mẫu (trực quan) phương pháp luyện tập (các hình thức luyện tập) phương pháp sửa chữa động tác sai, hướng dẫn cho người tập nắm được kỹ thuật động tác phương pháp tập luyện tối ưu nhằm phát triển các tố chất thể lực một cách toàn diện

+ Phát huy hiệu quả của các phương pháp đến tối đa, giảng viên cần phối hợp khéo léo, nhuần nhuyễn tổng thể các phương pháp giảng dạy kết hợp với việc ứng dụng công nghệ thông tin góp phần hoàn thành nội dung chương trình môn học, phát huy tính chủ động, sáng tạo và sự hứng thú của người học đối với môn học.

+ Trước khi giảng dạy cần phải nghiên cứu nội dung chương trình phân, từng phần nội dung từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiệ bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy;

+ Sử dụng môt cách có hiệu quả các thiết bị dụng cụ TDTT phục vụ dạy và học đảm bảo nâng cao chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học

+ Hoàn thành nhiệm vụ học tập chương trình môn học GDTC trong thời gian qui định

+ Khi lên lớp học giờ thực hành kỹ thuật sinh viên phải mặc gọn gàng, đi giầy thể thao phù hợp, an toàn

+ Tham gia đầy đủ thời lượng học tập, dự thi và kiểm tra các học phần theo qui định của chương trình

+ Tự giác, tích cực luyện tập hoàn thành các bài tập, hình thành các kỹ năng, kỹ xảo vận dụng trong cuộc sống, có phương pháp tự luyện tập khoa học tăng cường sức khỏe

+ Tham gia tập luyện ngoại khóa và rèn luyện thể chất, sức khỏe; các hoạt động TDTT của Trường

+ Thực hiện các nhiệm vụ khác của sinh viên theo qui định của trường;

+ Miễn giảm với các trường hợp người học nghề bị khuyết tật hoặc sức khỏe không đủ điều kiện học các nội dung trong chương trình quy định thì được xem xét miễn, giảm những nội dung không phù hợp với sức khỏe. Nhà trường cần soạn thảo nội dung các bài tập phù hợp cho những người học nghề kém sức khỏe để giảng dạy, đồng thời trang bị cho họ phương pháp tập luyện thể dục chữa bệnh, phục hồi chức năng.

**3. Những trọng tâm cần chú ý:**

- Tư thế thân người khi thực hiện các bài thể dục cơ bản (biên độ, phương hướng, di chuyển chính xác, đẹp, hợp lý)

- Các giai đoạn luyện tập của chạy cự ly ngắn, chạy cự ly trung bình (xuất phát, chạy lao, cách phân phối sức, cách thở, trong khi chạy cự ly trung bình và việt dã )

- Các động tác kỹ thuật và nguyên tắc an toàn trong tập luyện và thi đấu trong chuyên đề thể thao tự chọn

- Tuân thủ nguyên tắc bảo đảm an toàn trong luyện tâp (kiểm tra sân bãi dụng cụ trước giờ luyện tập) phòng tránh xảy ra các chấn thương.

**4. Tài liệu tham khảo:**

[1] Nghị định số 11/2015/NĐ-CP ngày 32/01/2015 của Chính phủ Quy định về Giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.

[2] Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016 - 2020, định hướng đến năm 2025;

[3] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Giáo trình Cầu lông, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2000.

[4] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Giáo trình Bơi thể thao, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2015.

[5] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Giáo trình Thể dục, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2009.

[6] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Giáo trình Bóng chuyền, Nhà xuất bản Thể dục thể thao, năm 2006.

[7] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Điền kinh (sách giáo khoa), năm 2006.

[8] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Giáo trình Bóng đá, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2007.

[9] Trường Đại học Thể dục thể thao Bắc Ninh: Giáo trình Bơi thể thao, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2015.

[10] Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình điền kinh, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, năm 2016.

[11] Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình bóng rổ, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, năm 2016.

[12] Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình bóng đá, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, năm 2017.

[13] Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình bơi lội (tập 1, tập 2), Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, năm 2016.

14] Trường Đại học Thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình bóng bàn, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, năm 2014.

[15] Trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao TP. Hồ Chí Minh: Giáo trình Điền kinh, năm 2016.

[16. Trường Đại học Sư phạm thể dục thể thao Thành phố Hồ Chí Minh: Giáo trình Bóng chuyền, Nhà Xuất bản Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh, năm 2014.

[17] Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng: Giáo trình thể dục (tập 1, tập 2) Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2014.

[18] Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng: Giáo trình điền kinh, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2014.

[19] Trường Đại học Thể dục thể thao Đà Nẵng: Giáo trình bóng bàn, Nhà Xuất bản Thể dục thể thao, năm 2015.

[20] Luật các môn thể thao và các tài liệu tham khảo khác./.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Giáo dục Quốc phòng và an ninh

**Mã môn học:** MH 04

**Thời gian thực hiện môn học:** 45 giờ; (Lý thuyết 21 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tâp: 21 giờ; Kiểm tra: 3 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí: Môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh là môn học điều kiện, bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trung cấp.

- Tính chất: Chương trình môn học bao gồm những nội dung cơ bản về xây dựng nền quốc phòng toàn dân, an ninh nhân dân; lực lượng vũ trang nhân dân; có kiến thức cơ bản về phòng thủ dân sự, rèn luyện kỹ năng quân sự, sẵn sàng tham gia bảo vệ Tổ quốc.

**II. Mục tiêu môn học**

- Về kiến thức

+ Trình bày được những nội dung cơ bản về chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam;

+ Trình bày được những kiến thức cơ bản về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia;

+ Trình bày được một số nội dung cơ bản về dân tộc và tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

+ Trình bày được một số nội dung cơ bản về đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, trung đội; tác dụng, tính năng, cấu tạo và cách thức sử dụng của một số loại vũ khí bộ binh thông thường; kỹ thuật cấp cứu chuyển thương.

- Về kỹ năng

+ Nhận biết được một số biểu hiện, hoạt động về “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam hiện nay;

+ Nhận biết được trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia;

+ Xác định được một số vấn đề cơ bản về dân tộc và tôn giáo; phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

+ Thực hiện đúng các động tác trong đội ngũ đơn vị; kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh; cấp cứu chuyển thương.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Luôn có tinh thần cảnh giác cao trước những âm mưu thủ đoạn của các thế lực thù địch; chấp hành tốt mọi đường lối chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác quốc phòng và an ninh;

+ Rèn luyện bản lĩnh chính trị, đạo đức, hình thành lối sống có kỷ luật, có ý thức tự giác và tác phong nhanh nhẹn trong các hoạt động;

+ Sẵn sàng tham gia xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, các hoạt động xã hội góp phần xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | Bài 1: Nhập môn Giáo dục quốc phòng và an ninh | 2 | 2 |  |  |
| 2 | Bài 2: Phòng chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam | 4 | 3 | 1 |  |
| 3 | Bài 3: Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên | 4 | 3 | 1 |  |
| 4 | Bài 4: Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia | 4 | 3 | 1 |  |
| 5 | Bài 5: Một số vấn đề cơ bản về dân tộc và tôn giáo | 4 | 3 | 1 |  |
| 6 | Bài 6: Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội | 4 | 3 | 1 |  |
| 7 | Kiểm tra | 1 |  |  | 1 |
| 8 | Bài 7: Đội ngũ đơn vị | 4 | 1 | 3 |  |
| 9 | Bài 8: Giới thiệu và hướng dẫn kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh | 10 | 2 | 8 |  |
| 10 | Bài 9: Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương | 6 | 1 | 5 |  |
| 11 | Kiểm tra | 2 |  |  | 2 |
|  | **Cộng** | **45** | **21** | **21** | **3** |

2. Nội dung chi tiết

**Bài 1: Nhập môn giáo dục quốc phòng và an ninh** Thời gian: 2 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được vị trí, tính chất, mục tiêu, nội dung chính, điều kiện thực hiện, yêu cầu về kiểm tra đánh giá môn học; các yêu cầu tối thiểu về lễ tiết tác phong quân nhân cho người học môn học Giáo dục quốc phòng và an ninh;

- Nâng cao ý thức, trách nhiệm của người học trong học tập môn học, nhận thức được tầm quan trọng của công tác quốc phòng và an ninh, bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

**2. Nội dung**

2.1. Vị trí, tính chất, mục tiêu của môn học

2.2. Các nội dung chính

2.3. Một số yêu cầu cơ bản về lễ tiết tác phong quân nhân cho người học

2.4. Điều kiện thực hiện môn học

2.5. Tổ chức dạy, học và đánh giá kết quả học tập

**Bài 2: Phòng chống chiến lược “diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với việt nam** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được những nội dung cơ bản về chiến lược “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với các nước xã hội chủ nghĩa và Việt Nam;

- Nhận biết được một số biểu hiện, hoạt động về “Diễn biến hoà bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam hiện nay.

**2. Nội dung**

2.1. Chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá chủ nghĩa xã hội

2.1.1. Khái niệm chiến lược "Diễn biến hòa bình"

2.1.2. Khái niệm bạo loạn lật đổ

2.2. Chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam

2.2.1. Âm mưu, thủ đoạn của chiến lược "Diễn biến hòa bình" đối với Việt Nam

2.2.2. Bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch chống phá Việt Nam

2.3. Quan điểm và phương châm của Đảng, Nhà nước về phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ

2.3.1. Quan điểm chỉ đạo

2.3.2. Phương châm tiến hành

2.4. Những giải pháp phòng chống chiến lược “Diễn biến hòa bình”, bạo loạn lật đổ ở Việt Nam hiện nay

2.4.1. Nâng cao nhận thức về âm mưu, thủ đoạn của các thế lực thù địch, nắm chắc mọi diễn biến không để bị động và bất ngờ

2.4.2. Đẩy lùi tệ quan liêu, tham nhũng, tiêu cực trong xã hội, giữ vững định hướng xã hội chủ nghĩa trên các lĩnh vực, chống nguy cơ tụt hậu về kinh tế

2.4.3. Xây dựng ý thức bảo vệ Tổ quốc cho toàn dân

2.4.4. Xây dựng cơ sở chính trị - xã hội vững mạnh về mọi mặt

2.4.5. Chăm lo xây dựng lực lượng vũ trang ở địa phương vững mạnh

2.4.6. Xây dựng, luyện tập các phương án, các tình huống chống "Diễn biến hoà bình", bạo loạn lật đổ của địch

2.4.7. Đẩy mạnh sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước và chăm lo nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho nhân dân lao động

2.5. Thảo luận

**Bài 3: Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên**

Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên;

- Phân biệt được trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong việc tham gia xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, dự bị động viên.

**2. Nội dung**

2.1. Xây dựng lực lượng dân quân tự vệ

2.1.1. Khái niệm, vị trí vai trò và nhiệm vụ của lực lượng dân quân tự vệ

2.1.2. Nội dung xây dựng lực lượng dân quân tự vệ

2.1.3. Một số biện pháp xây dựng lực lư­ợng dân quân tự vệ trong giai đoạn hiện nay

2.2. Xây dựng lực lượng dự bị động viên

2.2.1. Khái niệm, vị trí, vai trò xây dựng lực lư­ợng dự bị động viên

2.2.2. Những quan điểm, nguyên tắc xây dựng lực lư­ợng dự bị động viên

2.2.3. Nội dung xây dựng lực lư­ợng dự bị động viên

2.2.4. Một số biện pháp xây dựng lực lư­ợng dự bị động viên trong giai đoạn hiện nay

2.3. Thảo luận

**Bài 4: Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia**

Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được những kiến thức cơ bản về chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia, quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia;

- Phân biệt được trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong việc xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia.

**2. Nội dung**

2.1. Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia

2.1.1. Chủ quyền lãnh thổ quốc gia

2.1.2. Chủ quyền biên giới quốc gia

2.2. Quan điểm của Đảng, Nhà nước về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia

2.3. Một số giải pháp cơ bản của Đảng, Nhà nước về xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia

2.4. Trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong việc bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biển đảo và biên giới quốc gia

2.5. Thảo luận

**Bài 5: Một số vấn đề cơ bản về dân tộc và tôn giáo** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được những nội dung chính về dân tộc, tôn giáo; vấn đề dân tộc, tôn giáo theo quan điểm của chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh; quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước hiện nay;

- Xác định rõ quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam hiện nay.

**2. Nội dung**

2.1. Một số vấn đề cơ bản về dân tộc

 2.1.1. Một số vấn đề chung về dân tộc

 2.1.2. Đặc điểm các dân tộc ở Việt Nam

2.2. Một số vấn đề cơ bản về tôn giáo

2.2.1. Một số vấn đề chung về tôn giáo

 2.2.2. Tình hình tôn giáo ở Việt Nam

2.3. Quan điểm, chính sách của Đảng và Nhà nước về vấn đề dân tộc, tôn giáo ở Việt Nam

 2.3.1. Quan điểm, chính sách về dân tộc của Đảng và Nhà nước

 2.3.2. Quan điểm, chính sách về tôn giáo của Đảng và Nhà nước

 2.3.3. Một số giải pháp nâng cao nhận thức xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc

2.4. Thảo luận

**Bài 6: Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội**

Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được những nội dung cơ bản về công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội;

- Xác định được trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong công tác phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội hiện nay.

**2. Nội dung**

2.1. Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm

2.1.1. Khái niệm tội phạm và phòng chống tội phạm

2.1.2. Nội dung nhiệm vụ hoạt động phòng chống tội phạm

2.1.3. Chủ thể và nguyên tắc tổ chức hoạt động phòng chống tội phạm

2.1.4. Phòng chống tội phạm trong nhà trường

2.2. Công tác phòng chống tệ nạn xã hội

2.2.1. Khái niệm, mục đích công tác phòng chống tệ nạn xã hội và đặc điểm đối tượng hoạt động tệ nạn xã hội

2.2.2. Chủ trương, quan điểm và các quy định của pháp luật về phòng chống tệ nạn xã hội

2.2.3. Trách nhiệm của tổ chức và cá nhân trong phòng chống tệ nạn xã hội

2.3. Thảo luận

**Bài 7: Đội ngũ đơn vị** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, trung đội;

- Thực hiện đúng các động tác trong đội ngũ đơn vị cấp tiểu đội, trung đội.

**2. Nội dung**

2.1. Đội hình tiểu đội

 2.1.1. Đội hình tiểu đội một hàng ngang

2.1.2. Đội hình tiểu đội hai hàng ngang

2.1.3. Đội hình tiểu đội một hàng dọc

2.1.4. Đội hình tiểu đội hai hàng dọc

2.2. Đội hình trung đội

2.2.1. Đội hình trung đội một hàng ngang

2.2.2. Đội hình trung đội hai hàng ngang

2.2.3. Đội hình trung đội ba hàng ngang

2.2.4. Đội hình trung đội một hàng dọc

2.2.5. Đội hình trung đội hai hàng dọc

2.2.6. Đội hình trung đội ba hàng dọc

2.3. Đổi hướng đội hình

2.3.1. Đổi hướng đội hình khi đứng tại chỗ

2.3.2. Đổi hướng đội hình trong khi đi

2.4. Thực hành

**Bài 8: Giới thiệu và hướng dẫn kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh**

Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được tác dụng, tính năng chiến đấu, cấu tạo, chuyển động của một số loại vũ khí bộ binh;

- Thực hiện đúng động tác tháo lắp súng bộ binh và kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh;

- Có ý thức giữ gìn, bảo quản và sử dụng vũ khí bộ binh trong tập luyện và chiến đấu.

**2. Nội dung**

2.1. Giới thiệu một số loại vũ khí bộ binh

2.1.1. Súng trường CKC

2.1.2. Súng tiểu liên AK

2.2. Hướng dẫn kỹ thuật sử dụng một số loại vũ khí bộ binh

2.2.1. Kỹ thuật tháo và lắp súng tiểu liên AK và súng trường CKC

2.2.2. Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK và súng trường CKC

2.3. Thực hành

**Bài 9: Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương** Thời gian: 10 giờ

**1. Mục tiêu**

Sau khi học xong bài học, người học đạt được:

- Trình bày được một số nội dung cơ bản về kỹ thuật cấp cứu, chuyển thương;

- Thực hiện đúng các bước cấp cứu, chuyển thương.

**2. Nội dung**

2.1. Cầm máu tạm thời

2.1.1. Mục đích

2.1.2. Nguyên tắc cầm máu tạm thời

2.1.3. Phân biệt các loại chảy máu

2.1.4. Các biện pháp cầm máu tạm thời

2.2. Cố định tạm thời xương gãy

2.2.1. Mục đích

2.2.2. Nguyên tắc cố định tạm thời xương gãy

2.2.3. Kỹ thuật cố định tạm thời xương gãy

2.3. Hô hấp nhân tạo

2.3.1. Nguyên nhân gây ngạt thở

2.3.2. Kỹ thuật cấp cứu ban đầu

2.3.3. Tiến triển của việc cấp cứu ngạt thở

2.4. Kỹ thuật chuyển thương

2.4.1. Mang vác bằng tay

2.4.2. Chuyển nạn nhân bằng cáng

2.5. Thực hành

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Lớp học/phòng thực hành:

- Phần lí thuyết được giảng dạy trên lớp học.

- Phần thực hành được giảng dạy tại bãi tập, thao trường đảm bảo theo quy định.

2. Trang thiết bị, máy móc:

- Máy tính, phông chiếu, projecter.

- Mô hình vũ khí: Mô hình súng AK-47, CKC; Mô hình súng tiểu liên AK-47, CKC luyện tập.

- Máy bắn tập: Máy bắn MBT-03; Thiết bị tạo tiếng nổ và lực giật cho máy bắn tập MBT-03 TNAK-12; Thiết bị theo dõi đường ngắm RDS-07.

- Thiết bị khác: Bao đạn; Bộ bia (khung + mặt bia số 4); Giá đặt bia đa năng; Kính kiểm tra đường ngắm; Đồng tiền di động; Mô hình đường đạn trong không khí; Hộp dụng cụ huấn luyện; Thiết bị tạo tiếng súng và tiếng nổ giả; Dụng cụ băng bó cứu thương; Cáng cứu thương; Giá súng và bàn thao tác; Tủ đựng súng và thiết bị.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu

- Tài liệu: Giáo trình giáo dục quốc phòng và an ninh trình độ trung cấp; Đĩa hình huấn luyện.

- Tranh, phim ảnh: Sơ đồ tổ chức Quân đội và Công an; Kỹ thuật băng bó cấp cứu, chuyển thương; Súng tiểu liên AK, súng trường CKC; Các tư thế, động tác bắn súng AK, CKC; Phim ảnh về giáo dục quốc phòng và an ninh.

4. Trang phục:

- Trang phục giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục quốc phòng và an ninh: Trang phục mùa hè; Trang phục dã chiến; Mũ Kêpi; Mũ cứng; Mũ mềm; Thắt lưng; Giầy da; Tất sợi; Sao mũ Kêpi giáo dục quốc phòng và an ninh; Sao mũ cứng giáo dục quốc phòng và an ninh; Sao mũ mềm giáo dục quốc phòng và an ninh; Nền cấp hiệu giáo dục quốc phòng và an ninh; Nền phù hiệu giáo dục quốc phòng và an ninh; Biển tên; Ca vát.

- Trang phục học sinh giáo dục quốc phòng và an ninh: Trang phục hè; Mũ cứng; Mũ mềm; Giầy vải; Tất sợi; Sao mũ cứng giáo dục quốc phòng và an ninh; Thắt lưng; Sao mũ mềm giáo dục quốc phòng và an ninh.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

1. Nội dung:

- Kiến thức

Trình bày được nội dung cơ bản về: Phòng, chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam; xây dựng lực lượng dân quân tự vệ, lực lượng dự bị động viên và động viên công nghiệp phục vụ quốc phòng; xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia; vấn đề cơ bản về dân tộc, tôn giáo, về bảo vệ an ninh quốc gia. Những vấn đề cơ bản về phòng chống tội phạm và tệ nạn xã hội

- Kỹ năng

+ Thực hiện được đội ngũ đơn vị (tiểu đội, trung đội); các kỹ năng cơ bản của kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK, súng trường CKC và kỹ thuật cấp cứu chuyển thương

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

Tinh thần thái độ, ý thức học tập tốt, thảo luận và làm bài tập thực hành đầy đủ.

2. Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 10/2018/TT-BLĐTBXH ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ lao động thương binh xã hội về việc quy định chương trình, tổ chức dạy học và đánh giá kết quả học tập môn học giáo dục quốc phòng và an ninh thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng chương trình môn học:

- Môn học được sử dụng trong giảng dạy cho trình độ trung cấp

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập bộ môn

- Đối với giảng viên

+ Khi giảng dạy nên sử dụng các hình ảnh trực quan, máy tính, máy chiếu để mô tả một cách tỉ mỉ, chính xác các kiến thức môn học

+ Sử dụng các thiết bị của môn học

+ Khi hướng dẫn thực hành cần sử dụng các mô hình thật, giáo viên phải bám sát hỗ trợ người học kĩ năng, uốn nắn các thao tác cơ bản.

- Đối với người học

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học

+ Chuyên cần, say mê tích cực tập luyện các nội dung của môn học

+ Tham gia đầy đủ các bài kiểm tra và thi kết thúc môn học.

3. Những trọng tâm cần lưu ý

- Phòng, chống chiến lược "Diễn biến hòa bình", bạo loạn lật đổ của các thế lực thù địch đối với Việt Nam

- Xây dựng và bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, biên giới quốc gia

- Một số vấn đề cơ bản về dân tộc và tôn giáo

- Đội ngũ đơn vị (tiểu đội, trung đội)

- Kỹ thuật bắn súng tiểu liên AK, súng trường CKC

- Kỹ thuật cấp cứu và chuyển thương

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Chỉ thị 12-CT/TW ngày 03/05/2007 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác Giáo dục quốc phòng và an ninh trong tình hình mới.

[2] Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Văn phòng Trung ương Đảng, Hà Nội, 2016.

[3] Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, 2013.

[4] Luật Biên giới quốc gia, 2004.

[5] Luật nghĩa vụ quân sự, 2015.

[6] Luật an ninh quốc gia, 2004.

[7] Bộ luật hình sự, 2015.

[8] Luật phòng chống tham nhũng, 2005; sửa đổi, bổ sung năm 2018.

[9] Luật tín ngưỡng, tôn giáo, 2016.

[10] Luật Quốc phòng, 2006; sửa đổi, bổ sung năm 2018.

[11] Luật giáo dục quốc phòng và an ninh, 2013.

[12] Luật biển Việt Nam, 2012.

[13] Luật Dân quân tự vệ, 2009.

[14] Luật phòng, chống ma túy, 2000, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

[15] Pháp lệnh số 10/2003/PL-UBTVQH11 ngày 17/03/2003của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về phòng, chống mại dâm.

[16] Nghị định số 116/2006/NĐ-CP ngày 06/10/2006 của Chính phủ về động viên quốc phòng.

[17] Nghị định số 05/2011/NĐ-CP ngày 14/01/2011 của Chính phủ về Công tác dân tộc.

[18] Nghị định số 25/2014/NĐ-CP ngày 07/04/2014quy định về phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật khác có sử dụng công nghệ cao.

[19] Nghị định số 13/2014/NĐ-CP ngày 25/02/2014 của Chính phủ quy định chi tiết về biện pháp thi hành Luật Giáo dục quốc phòng và an ninh.

[20] Nghị định số 71/2018/NĐ-CPngày 15/05/2018quy định chi tiết một số điều của luật quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ.

[21] Thông tư số 01/2018/TT-BGDĐT ngày 26/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu môn học giáo dục quốc phòng và an ninh trong các trường tiểu học, trung học cơ sở, trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học (có cấp trung học phổ thông), trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

[22] Thông tư số 02/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung học phổ thông.

[23] Thông tư số 03/2017/TT-BGDĐT ngày 13/01/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục quốc phòng và an ninh trong trường trung cấp sư phạm, cao đẳng sư phạm và cơ sở giáo dục đại học.

[24] Bộ Giáo dục và Đào tạo: Giáo trình Giáo dục quốc phòng – an ninh tập 1, tập 2 dùng cho sinh viên các trường đại học, cao đẳng, Nhà xuất bản Giáo dục 2007.

[25] Học viện chính trị: Phòng, chống "diễn biến hòa bình" ở Việt Nam - những vấn đề lý luận và thực tiễn, Nhà xuất bản Chính trị quốc gia, 2009.

[26] Giáo trình Giáo dục an ninh - trật tự, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam 2012.

[27] Điều lệnh quản lý bộ đội, Nhà xuất bản Quân đội nhân dân, 2011.

[28] Sách dạy bắn súng tiểu liên AK, Cục quân huấn, BTTM, năm 1997.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Tin học

**Mã số môn học:** MH 05

**Thời gian thực hiện môn học:** 45 giờ (Lý thuyết: 15 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 29 giờ; Kiểm tra: 1 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí: Môn học Tin học là môn học bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trung cấp.

- Tính chất: Chương trình môn học bao gồm một số nội dung cơ bản về máy tính, công nghệ thông tin, cũng như việc sử dụng máy tính trong đời sống, học tập và hoạt động nghề nghiệp sau này.

**II. Mục tiêu môn học:**

- Về kiến thức:Trình bày được được một số kiến thức về công nghệ thông tin cơ bản, sử dụng máy tính, xử lý văn bản; sử dụng bảng tính, trình chiếu, Internet.

- Về Kỹ năng:

+ Nhận biết được các thiết bị cơ bản của máy tính, phân loại phần mềm;

+ Sử dụng được hệ điều hành Windows để tổ chức, quản lý thư mục, tập tin trên máy tính và sử dụng máy in;

+ Sử dụng được phần mềm soạn thảo để soạn thảo được văn bản đơn giản theo mẫu;

+ Sử dụng được phần mềm xử lý bảng tính để tạo trang tínhvà các hàm cơ bản để tính toán các bài toán đơn giản;

+ Sử dụng được phần mềm trình chiếu để xây dựng và trình chiếu các nội dung đơn giản;

+ Sử dụng được một số dịch vụ Internet cơ bản như: Trình duyệt Web, thư điện tử, tìm kiếm thông tin;

+ Nhận biết và áp dụng biện pháp phòng tránh các loại nguy cơ đối với an toàn dữ liệu, mối nguy hiểm tiềm năng khi sử dụng các trang mạng xã hội, an toàn và bảo mật, bảo vệ thông tin.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Nhận thức được tầm quan trọng, có trách nhiệm trong việc sử dụng máy tính và công nghệ thông tin trong đời sống, học tập và nghề nghiệp;

+ Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc áp dụng một số nội dung trong chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | Chương I. Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản | 4 | 3 | 1 |  |
| 2 | Chương II. Sử dụng máy tính cơ bản | 4 | 2 | 2 |  |
| 3 | Chương III. Xử lý văn bản cơ bản | 15 | 3 | 12 |  |
| 4 | Chương IV. Sử dụng bảng tính cơ bản | 9 | 3 | 6 |  |
| 5 | Chương V. Sử dụng trình chiếu cơ bản | 8 | 2 | 6 |  |
| 6 | Chương VI. Sử dụng Internet cơ bản | 4 | 2 | 2 |  |
| **7** | Kiểm tra | 1 |  |  | 1 |
|  | **Cộng** | **45** | **15** | **29** | **1** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương I. Hiểu biết về công nghệ thông tin cơ bản** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Học xong chương này, người học có khả năng:

- Trình bày được một số kiến thức cơ bản về máy tính, phần mềm, biểu diễn thông tin trong máy tính;

- Nhận biết được các thiết bị phần cứng, phần mềm hệ thống, phần mềm ứng dụng.

**2. Nội dung**

2.1. Kiến thức cơ bản về máy tính

2.1.1. Thông tin và xử lý thông tin

2.1.1.1. Thông tin

2.1.1.2. Dữ liệu

2.1.1.3. Xử lý thông tin

2.1.2. Phần cứng

2.1.2.1. Đơn vị xử lý trung tâm

2.1.2.2. Thiết bị nhập

2.1.2.3. Thiết bị xuất

2.1.2.4. Bộ nhớ và thiết bị lưu trữ

2.2. Phần mềm

2.2.1. Phần mềm hệ thống

2.2.2. Phần mềm ứng dụng

2.2.3. Một số phần mềm ứng dụng thông dụng

2.2.4. Phần mềm nguồn mở

2.3. Biểu diễn thông tin trong máy tính

2.3.1. Biểu diễn thông tin trong máy tính

2.3.2. Đơn vị thông tin và dung lượng bộ nhớ

**Chương II. Sử dụng máy tính cơ bản** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Học xong chương này, người học có khả năng:

- Trình bày sơ lược được một số kiến thức cơ bản về hệ điều hành Windows, phần mềm tiện ích, tiếng Việt trong máy tính, máy in;

- Khởi động, tắt được máy tính, máy in theo đúng quy trình. Tạo và xóa được thư mục, tập tin; sử dụng được một số phần mềm tiện ích thông dụng.

**2. Nội dung**

2.1. Làm việc với hệ điều hành

2.1.1. Windows là gì?

2.1.2. Khởi động và thoát khỏi Windows

2.1.3. Desktop

2.1.4. Thanh tác vụ (Taskbar)

2.1.5. Menu Start

2.1.6. Khởi động và thoát khỏi một ứng dụng

2.1.7. Chuyển đổi giữa các cửa sổ ứng dụng

2.1.8. Thu nhỏ một cửa sổ, đóng cửa sổ một ứng dụng

2.1.9. Sử dụng chuột

2.2. Quản lý thư mục và tập tin

2.2.1. Khái niệm thư mục và tập tin

2.2.2. Xem thông tin, di chuyển, tạo đường tắt đến nơi lưu trữ thư mục và tập tin

2.2.3. Tạo, đổi tên tập tin và thư mục, thay đổi trạng thái và hiển thị thông tin về tập tin

2.2.4. Chọn, sao chép, di chuyển tập tin và thư mục

2.2.5. Xóa, khôi phục tập tin và thư mục

2.2.6. Tìm kiếm tập tin và thư mục

2.3. Một số phần mềm tiện ích

2.3.1. Phần mềm nén, giải nén tập tin

2.3.2. Phần mềm diệt virus

2.4. Sử dụng tiếng Việt

2.4.1. Các bộ mã tiếng Việt

2.4.2. Cách thức nhập tiếng Việt

2.4.3. Chọn phần mềm nhập tiếng Việt

2.5. Sử dụng máy in

2.5.1. Lựa chọn máy in

2.5.2. In

**Chương III. Xử lý văn bản cơ bản** Thời gian: 15 giờ

**1. Mục tiêu**

Học xong chương này, người học có khả năng:

- Trình bày sơ lược được một số kiến thức cơ bản về văn bản và xử lý văn bản, sử dụng phần mềm Microsoft Word trong soạn thảo văn bản;

- Sử dụng được phần mềm soạn thảo Microsoft Word để soạn thảo được văn bản đơn giản theo mẫu, in được văn bản.

**2. Nội dung**

2.1. Khái niệm văn bản và xử lý văn bản

2.1.1. Khái niệm văn bản

2.1.2. Khái niệm xử lý văn bản

2.2. Sử dụng Microsoft Word

2.2.1. Giới thiệu Microsoft Word

2.2.1.1. Mở, đóng Microsoft Word

2.2.1.2. Giới thiệu giao diện Microsoft Word

2.2.2. Thao tác với tập tin Microsoft Word

2.2.2.1. Mở một tập tin có sẵn

2.2.2.2. Tạo một tập tin mới

2.2.2.3. Lưu tập tin

2.2.2.4. Đóng tập tin

2.2.3. Định dạng văn bản

2.2.3.1. Định dạng văn bản (Text)

2.2.3.2. Định dạng đoạn văn

2.2.3.2.1. Định dạng đoạn (Paragraph)

2.2.3.2.2. Định dạng Bullets, Numbering

2.2.3.2.3. Thiết lập điểm dừng (Tab)

2.2.3.2.4. Định dạng khung và nền (Borders and Shading)

2.2.3.3. Kiểu dáng (Style)

2.2.3.4. Chèn (Insert) các đối tượng vào văn bản

2.2.3.4.1. Bảng (Table)

2.2.3.4.2. Chèn hình ảnh (Picture)

2.2.3.4.3. Chèn chữ nghệ thuật (WordArt)

2.2.3.4.4. Chèn ký tự đặc biệt

2.2.3.4.5. Chèn đối tượng Shapes

2.2.3.5. Hộp văn bản (Textbox)

2.2.3.6. Tạo tiêu đề trang (Header & Footer)

2.2.4. In văn bản

**Chương IV. Sử dụng bảng tính cơ bản** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

Học xong chương này, người học có khả năng:

- Trình bày sơ lược được một số kiến thức cơ bản về bảng tính, trang tính; về sử dụng phần mềm Microsoft Excel;

- Sử dụng được phần mềm Microsoft Excel để tạo bảng tính, trang tính; nhập và định dạng dữ liệu; sử dụng các biểu thức toán học, các hàm cơ bản để tính toán các bài toán đơn giản.

**2. Nội dung**

2.1. Kiến thức cơ bản về bảng tính (Workbook)

2.2.1. Khái niệm bảng tính

2.2.2. Các bước xây dựng bảng tính thông thường

2.2. Sử dụng Microsoft Excel

2.2.1. Làm việc với phần mềm Microsoft Excel

2.2.1.1. Mở, đóng phần mềm

2.2.1.2. Giao diện Microsoft Excel

2.2.2. Thao tác trên tập tin bảng tính

2.2.2.1. Mở tập tin bảng tính

2.2.2.2. Lưu bảng tính

2.2.2.3. Đóng bảng tính

2.3. Thao tác với ô

2.3.1. Các kiểu dữ liệu

2.3.2. Cách nhập dữ liệu

2.3.3. Chỉnh sửa dữ liệu

2.3.3.1. Xóa dữ liệu

2.3.3.2. Khôi phục dữ liệu

2.4. Làm việc với trang tính (Worksheet)

2.4.1. Dòng và cột

2.4.1.1. Thêm dòng và cột

2.4.1.2. Xoá dòng và cột

2.4.1.3. Hiệu chỉnh kích thước ô, dòng, cột

2.4.2. Trang tính

2.4.2.1. Tạo, xóa, di chuyển, sao chép các trang tính

2.4.2.2. Thay đổi tên trang tính

2.4.2.3. Mở nhiều trang tính

2.4.2.4. Tính toán trên nhiều trang tính

2.5. Biểu thức và hàm

2.5.1. Biểu thức số học

2.5.1.1. Khái niệm biểu thức số học

2.5.1.2. Tạo biểu thức số học đơn giản

2.5.1.3. Các lỗi thường gặp

2.5.2. Hàm

2.5.2.1. Khái niệm hàm, cú pháp hàm, cách nhập hàm

2.5.2.2. Toán tử so sánh =, < , >

2.5.2.3. Các hàm cơ bản (SUM, AVERAGE, MIN, MAX, COUNT, COUNTA, ROUND)

2.5.2.4. Hàm điều kiện IF

2.5.2.5. Các hàm ngày (DAY, MONTH, YEAR)

2.5.2.6. Các hàm tìm kiếm (VLOOKUP, HLOOKUP)

2.6. Định dạng ô, dãy ô

2.6.1. Định dạng kiểu số, ngày, tiền tệ

2.6.2. Định dạng văn bản

2.6.3. Căn chỉnh, hiệu ứng viền

2.7. Kết xuất và phân phối trang tính, bảng tính

2.7.1. Trình bày trang tính để in

2.7.2. Kiểm tra và in

2.7.3. Phân phối trang tính

**Chương V. Sử dụng trình chiếu cơ bản** Thời gian: 8 giờ

**1. Mục tiêu**

Học xong chương này, người học có khả năng:

- Trình bày sơ lược được một số kiến thức cơ bản về sử dụng máy tính và phần mềm Microsoft PowerPoint trong việc thiết kế và trình chiếu thông tin;

- Sử dụng được phần mềm trình chiếu Microsoft PowerPoint để soạn thảo nội dung, thiết kế và trình chiếu một số nội dung đơn giản.

**2. Nội dung**

2.1. Kiến thức cơ bản về bài thuyết trình

2.1.1. Khái niệm bài thuyết trình

2.1.2. Các bước cơ bản để tạo một bài thuyết trình

2.2. Sử dụng phần mềm Microsoft PowerPoint

2.2.1. Các thao tác tạo trình chiếu cơ bản

2.2.1.1. Giới thiệu Microsoft PowerPoint

2.2.1.2. Tạo một bài thuyết trình cơ bản

2.2.1.3. Các thao tác trên slide

2.2.1.4. Chèn Picture

2.2.1.5. Chèn Shapes, WordArt và Textbox

2.2.1.6. Chèn Table, Chart, SmartArt

2.2.2. Hiệu ứng, trình chiếu và in bài thuyết trình

2.2.2.1. Tạo các hiệu ứng hoạt hình cho đối tượng

2.2.2.2. Tạo các hiệu ứng chuyển slide

2.2.2.3. Cách thực hiện một trình diễn

2.2.2.4. Lặp lại trình diễn

2.2.2.5. In bài thuyết trình

**Chương VI. Sử dụng internet cơ bản** Thời gian: 4 giờ

**1. Mục tiêu**

Học xong chương này, người học có khả năng:

- Trình bày sơ lược được một số kiến thức cơ bản về Internet, WWW (World Wide Web), các thao tác với thư điện tử;

- Sử dụng được các thao tác đơn giản trong trình duyệt Web, nhận và soạn thảo trả lời thư điện tử; tìm kiếm thông tin.

- Nhận biết và thực hiện được các biện pháp an toàn bảo mật thông tin khi sử dụng các thiết bị, trang thông tin liên quan đến Internet.

**2. Nội dung**

2.1. Kiến thức cơ bản về Internet

2.1.1. Tổng quan về Internet

2.1.2. Dịch vụ WWW (World Wide Web)

2.2. Khai thác và sử dụng Internet

2.2.1. Sử dụng trình duyệt Web

2.2.3. Thư điện tử (Email)

2.2.3. Tìm kiếm thông tin (Search)

2.2.4. Bảo mật khi làm việc với Internet

2.3. Kiến thức cơ bản về an toàn và bảo mật thông tin trên mạng

2.3.1. Nguồn gốc các nguy cơ đối với việc đảm bảo an toàn dữ liệu và thông tin

2.3.2. Tác dụng và hạn chế chung của phần mềm diệt virus, phần mềm an ninh mạng

2.3.3. An toàn thông tin khi sử dụng các loại thiết bị di động và máy tính trên internet

2.3.4. An toàn khi sử dụng mạng xã hội

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa /nhà xưởng: - Phòng máy tính có cấu hình phù hợp (đảm bảo mỗi sinh viên 1 máy). Phòng được trang bị hệ thống đèn đủ ánh sáng và máy điều hòa.

- Bàn, ghế cho sinh viên (mỗi bàn đặt 1 bộ máy tính).

- Bàn ghế giáo viên, bảng, máy chiếu, bút bảng.

2. Trang thiết bị máy móc: - Máy tính cài hệ điều hành Windows, Microsoft Office (Microsoft Word, Microsoft Excel, Microsoft PowerPoint), phần mềm tiện ích và có kết nối Internet.

- Các thiết bị phần cứng máy tính gồm: Mainboard, CPU, Ram, Ổ cứng, Card màn hình, Card âm thanh, Card mạng, Vỏ máy tính, Nguồn máy tính, Màn hình, Bàn phím, Chuột, Loa.

- Có một máy server quản lý toàn bộ máy con có kết nối mạng LAN và một máy cho giáo viên.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

- Tài liệu giảng dạy học phần Tin học

- Tài liệu tham khảo

- Các thiết bị mạng thường dùng: switch, modem, router

4. Các điều kiện khác

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

- Kiến thức: Đánh giá thông qua bài kiểm tra trắc nghiệm/ tự luận/ vấn đáp, sinh viên cần đạt các yêu cầu sau:

+ Nắm được các kiến thức cơ bản về cấu trúc hệ thống máy tính

+ Hiểu được tính năng hệ điều hành và các thiết bị ngoại vi.

+ Nắm được các kiến thức cơ bản về mạng và ứng dụng của mạng máy tính

+ Chỉ ra được các bước thực hiện các thao tác cơ bản trên phần mềm Microsoft Word, Microsoft Excel;

- Mô tả được cú pháp và nêu ý nghĩa các hàm (MAX, MIN, COUNTIF, DCOUNT, IF, DSUM, SUMIF, DAVERAGE, VLOOKUP.....)

- Kỹ năng: Đánh giá kỹ năng của người học thông qua việc thực hiện các công việc:

+ Thao tác với hệ điều hành Windows

+ Thao tác với trình duyệt web và thư điện tử

+ Thao tác với phần mềm Microsoft Word

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm

+ Năng lực liên hệ thực tế với nội dung đã được học; sáng tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao; năng lực tự học tập, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm.

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập.

2. Phương pháp

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng môn học

Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho sinh viên trình độ trung cấp.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học

- Đối với giảng viên

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề, dạy học theo tình huống, dạy học định hướng hành động.

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của sinh viên.

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu của môn học

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học

+ Chuyên cần, say mê môn học

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra định kỳ và kết thúc môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý

- Thao tác với hệ điều hành Windows

- Thao tác với phần mềm duyệt web và thư điện tử

- Thao tác với phần mềm Microsoft Word

4. Tài liệu tham khảo

[1] Quyết định số 392/QĐ-TTg ngày 27/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình mục tiêu phát triển công nghiệp công nghệ thông tin đến 2020, tầm nhìn 2025”.

[2] Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 31/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt đề án “Ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, hoạt động dạy và học nghề đến năm 2020”.

[3] Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

[4] Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/06/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin.

[5] Thông tư số 44/2017/TT-BTTTT ngày 29/12/2017 của của Bộ Thông tin và Truyền thông Quy định về việc công nhận chứng chỉ công nghệ thông tin của tổ chức nước ngoài sử dụng ở Việt Nam đáp ứng chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin

[6] Nguyễn Đăng Tỵ, Hồ Thị Phương Nga, Giáo trình Tin học Đại cương, NXB Đại học Quốc gia TP. Hồ Chí Minh, 2015.

[7] Huyền Trang, Sử dụng Internet an toàn, NXB Phụ nữ, 2014.

[8] Phạm Phương Hoa, Phạm Quang Hiển, Giáo trình thực hành Microsoft Word, NXB Thanh Niên, 2016.

[9] Phạm Phương Hoa, Phạm Quang Hiển, Giáo trình thực hành Excel, NXB Thanh Niên, 2017.

[10] [Joan Lambert](https://www.amazon.com/Joan-Lambert/e/B002BLUADS/ref=dp_byline_cont_book_1) and Curtis Frye, Microsoft Office 2016 Step by Step 1st Edition, Microsoft, 2015.

[11] [Peter Weverka](https://www.amazon.com/Peter-Weverka/e/B001HCZ9YM/ref=dp_byline_cont_book_1), Office 2016 All-In-One For Dummies 1st Edition, John Wiley & Sons, 2016.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Tiếng Anh

**Mã môn học:** MH 06

**Thời gian thực hiện môn học:** 90 giờ; (Lý thuyết: 30 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luậ, bài tập: 56 giờ; Kiểm tra: 4 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí: Môn học Tiếng Anh là một trong các môn học ngoại ngữ bắt buộc thuộc khối các môn học chung trong chương trình đào tạo trình độ trung cấp.

- Tính chất: Chương trình môn học Tiếng Anh này bao gồm các kiến thức, kỹ năng sử dụng Tiếng Anh cơ bản trong đời sống, học tập và hoạt động nghề nghiệp phù hợp với trình độ được đào tạo.

**II. Mục tiêu môn học:**

Sau khi học xong chương trình ở trình độ trung cấp, người học đạt được trình độ năng lực Tiếng Anh Bậc 1 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam, cụ thể:

- Về kiến thức: Nhận biết và giải thích được các cấu trúc ngữ pháp cơ bản về thành phần của câu, cách sử dụng thì hiện tại và quá khứ, phân loại danh từ, đại từ và tính từ; nhận biết được các từ vựng về giới thiệu bản thân và người khác, các hoạt động hàng ngày, sở thích, địa điểm, thực phẩm và đồ uống, các sự kiện đặc biệt và kỳ nghỉ.

- Về kỹ năng:

a) Kỹ năng nghe: Theo dõi và hiểu được lời nói khi được diễn đạt chậm, rõ ràng, có khoảng ngừng để kịp thu nhận các thông tin về các chủ đề liên quan đến thành viên gia đình, các hoạt động giải trí trong thời gian rảnh rỗi, vị trí đồ vật trong nhà, các loại thức ăn và đồ uống phổ biến, các hoạt động trong các dịp lễ hoặc sự kiện đặc biệt, du lịch, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

b) Kỹ năng nói: Đưa ra và hồi đáp các nhận định đơn giản liên quan đến các chủ đề rất quen thuộc như tự giới thiệu bản thân, gia đình, nghề nghiệp, trình bày sở thích, đặt câu hỏi về số lượng, trình bày về những ngày lễ hoặc sự kiện đặc biệt, du lịch, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

c) Kỹ năng đọc: Đọc hiểu các đoạn văn bản ngắn và đơn giản về các chủ đề thông qua các bài đọc có liên quan đến giới thiệu bạn bè, các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, nơi chốn, các món ăn và thức uống phổ biến, các ngày lễ đặc biệt và kỳ nghỉ, các hoạt động hàng ngày và các sở thích.

d) Kỹ năng viết: Viết được những cụm từ, câu ngắn về bản thân, gia đình, trường lớp, nơi làm việc, sở thích và các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi, mô tả nhà ở, thức ăn và đồ uống, các lễ hội và

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: Sau khi hoàn thành học phần, sinh viên được rèn luyện kỹ năng, năng lực và trách nhiệm sau:

- Nhận thức được tầm quan trọng của ngoại ngữ nói chung và Tiếng Anh nói riêng, có trách nhiệm trong việc sử dụng tiếng Anh trong đời sống, học tập và nghề nghiệp;

- Có thể làm việc độc lập hoặc theo nhóm trong việc áp dụng tiếng Anh vào học tập, lao động và các hoạt động khác.

**III. Nội dung môn học:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số**  **TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | Bài 1: Gia đình và bạn bè (Family and friends) | 9 | 3 | 6 |  |
| 2 | Bài 2: Thời gian rảnh rỗi (Leisure time) | 9 | 3 | 6 |  |
| 3 | Bài 3: Địa điểm (Places) | 9 | 3 | 6 |  |
| 4 | Bài 4: Các loại thực phẩm và đồ uống (Food and drink) | 9 | 3 | 6 |  |
| 5 | Ôn tập và kiểm tra (Consolidation & test) | 9 | 3 | 4 | 2 |
| 6 | Bài 5: Các sự kiện đặc biệt (Special occasions) | 9 | 3 | 6 |  |
| 7 | Bài 6: Kỳ nghỉ (Vacation) | 9 | 3 | 6 |  |
| 8 | Bài 7: Các hoạt động hàng ngày (Activities) | 9 | 3 | 6 |  |
| 9 | Bài 8: Sở thích (Hobbies and interests) | 9 | 3 | 6 |  |
| 10 | Ôn tập và kiểm tra (Consolidation & test) | 9 | 3 | 4 | 2 |
|  | **Cộng** | **90** | **30** | **56** | **4** |

2. Nội dung chi tiết

**Bài 1. Gia đình và bạn bè (family and friends)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Nhận biết các động từ thông dụng và từ vựng về gia đình;

- Nhận biết và sử dụng được thì hiện tại đơn, tính từ sở hữu, đại từ và đại từ chỉ định;

- Nghe và trả lời câu hỏi về đề tài gia đình;

- Nói về bản thân và gia đình;

- Đọc hiểu bài đọc và trả lời câu hỏi về gia đình;

- Viết đoạn văn giới thiệu bản thân.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Gia đình;

2.1.2. Nghề nghiệp;

2.1.3. Các động từ thông dụng và các hoạt động.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Động từ “to be”;

2.2.2. Tính từ sở hữu;

2.2.3. Đại từ và đại từ chỉ định;

2.2.4. Thì hiện tại đơn.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe và trả lời câu hỏi về thông tin cá nhân và gia đình;

2.3.2. Bài tập True/False.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Giới thiệu bản thân và gia đình;

2.4.2. Hỏi và trả lời.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: My friend Minh;

2.5.2. Bài tập trắc nghiệm;

2.5.3. Bài tập True/False.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn giới thiệu bản thân (tối thiểu 50 từ).

**Bài 2. Thời gian rảnh rỗi (leisure time)** Thời gian: 9 giờ

1. Mục tiêu

- Nhận biết và đặt ví dụ với các trạng từ chỉ tần suất (Adverbs of frequency), động từ khiếm khuyết can/can’t và câu hỏi với How often…?;

- Sử dụng các từ vựng về sở thích, thể thao và hoạt động lúc rảnh rỗi;

- Nghe các cá nhân giới thiệu sở thích và trả lời câu hỏi;

- Trình bày về sở thích và các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi;

- Đọc hiểu bài đọc và trả lời câu hỏi về sở thích trong thời gian rảnh rỗi;

- Viết về các hoạt động yêu thích trong thời gian rảnh rỗi.

2. Nội dung

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Các môn thể thao;

2.1.2. Các hoạt động trong thời gian rãnh rỗi.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Trạng từ chỉ tần suất;

2.2.2. Động từ khiếm khuyết Can/can’t;

2.2.3. Cấu trúc How often...?.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe các cá nhân giới thiệu sở thích và trả lời câu hỏi;

2.3.2. Bài tập nghe và lựa chọn đáp án chính xác;

2.3.3. Bài tập nghe và kết hợp đúng đối tượng và hoạt động.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Trình bày về sở thích và các hoạt động trong thời gian rảnh rỗi;

2.4.2. Phỏng vấn một người bạn trong lớp.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: What does she usually do on Saturdays?;

2.5.2. Đọc và trả lời câu hỏi;

2.5.3. Bài tập trắc nghiệm;

2.5.4. Bài tập True/False.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết về các hoạt động yêu thích trong thời gian rảnh rỗi (tối thiểu 50 từ).

**Bài 3. Địa điểm (places)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Nhận biết và đặt ví dụ với There is/there are, giới từ chỉ nơi chốn và các từ vựng về vật dụng trong nhà, các địa điểm phổ biến và các tính từ phổ biến;

- Nghe và trả lời câu hỏi về vị trí các vật dụng trong nhà;

- Hỏi đường và chỉ đường;

- Đọc hiểu bài đọc giới thiệu về thành phố và các địa điểm nổi bật;

- Viết đoạn văn ngắn giới thiệu về quê hương của bạn.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Các địa điểm trong thành phố;

2.1.2. Các tính từ thông dụng;

2.1.3. Các đồ vật trong nhà;

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Cấu trúc There is/ There are;

2.2.2. Giới từ chỉ nơi chốn.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe và trả lời câu hỏi về vị trí các vật dụng trong nhà;

2.3.2. Bài tập nghe và chọn đáp án chính xác.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Mô tả vị trí các đồ vật và nơi chốn trong hình ảnh;

2.4.2. Bài tập điền hoàn chỉnh bảng câu hỏi.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: Da Nang City - a worth-living city in Viet Nam;

2.5.2. Bài tập đọc và trả lời câu hỏi.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn ngắn mô tả một căn phòng trong nhà bạn (tối thiểu 50 từ).

**Bài 4. Các loại thực phẩm và đồ uống (food and drink)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Nhận biết và đặt ví dụ với danh từ đếm được và không đếm được (Countable and uncountable nouns), cấu trúc How much/how many, động từ khiếm khuyết Should / shouldn’t, cấu trúc Would like và các từ vựng về các loại thức ăn và đồ uống;

- Nghe và trả lời câu hỏi về các loại thức ăn, đồ uống;

- Hỏi về số lượng;

- Đọc hiểu một số thức ăn và đồ uống trong thực đơn;

- Viết đoạn văn ngắn nêu những việc nên làm và không nên làm để có sức khỏe tốt.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

Các loại thực phẩm và đồ uống.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Danh từ đếm được và không đếm được;

2.2.2. Cấu trúc How much/ How many;

2.2.3. Cấu trúc Should/ Shouldn’t;

2.2.4. Cấu trúc Would like.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe và trả lời câu hỏi về các loại thức ăn, đồ uống;

2.3.2. Bài tập True/False;

2.3.3. Bài tập trắc nghiệm.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Hỏi về số lượng trong mua sắm;

2.4.2. Bài tập điền hoàn chỉnh câu với *much* hoặc *many*;

2.4.3. Bài tập lựa chọn đáp án đúng;

2.4.4. Bài tập sửa lỗi câu.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: A restaurant menu;

2.5.2. Bài tập phân loại từ vựng;

2.5.3. Bài tập True/False.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn ngắn nêu những việc nên làm và không nên làm để có sức khỏe tốt (tối thiểu 50 từ).

**Bài 5. Các sự kiện đặc biệt (special occasions)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Sử dụng thì Present simple và Present continuous, giới từ chỉ thời gian (prepositions of time) và các từ vựng về quần áo, màu sắc, lễ hội và sự kiện đặc biệt và tính từ mô tả ngoại hình;

- Nghe và trả lời câu hỏi về lễ hội và các thông tin có liên quan;

- Thực hành nói về các hoạt động của gia đình trong các lễ hội và sự kiện đặc biệt;

- Đọc hiểu và trả lời câu hỏi về các hoạt động trong ngày Tết truyền thống Việt Nam;

- Viết đoạn văn ngắn mô tả một lễ hội hoặc sự kiện đặc biệt.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Các ngày lễ quan trọng;

2.1.2. Từ vựng mô tả ngoại hình;

2.1.3. Quần áo và màu sắc.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Thì hiện tại đơn;

2.2.2. Thì hiện tại tiếp diễn;

2.2.3. Giới từ chỉ thời gian.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe và trả lời câu hỏi về lễ hội và các thông tin có liên quan;

2.3.2. Bài tập lựa chọn đáp án đúng;

2.3.3. Thực hành theo cặp đôi;

2.3.4. Bài tập nghe và điền từ vào chỗ trống.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Thực hành nói về các hoạt động của gia đình trong các lễ hội và sự kiện đặc biệt;

2.4.2. Bài tập sắp xếp câu theo trật tự phù hợp;

2.4.3. Thực hành nói với bạn trong lớp.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: Tet holiday;

2.5.2. Bài tập đọc và trả lời câu hỏi;

2.5.3. Thảo luận.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn ngắn mô tả một lễ hội hoặc sự kiện đặc biệt (tối thiểu 50 từ).

**Bài 6. Kỳ nghỉ (vacation)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Sử dụng thì quá khứ đơn (Past simple), các cụm từ chỉ thời gian, các vật dụng và hoạt động liên quan đến kỳ nghỉ, tính từ mô tả nơi chốn và cảm xúc;

- Nghe và trả lời câu hỏi về kỳ nghỉ;

- Thực hành đặt câu hỏi có liên quan đến kỳ nghỉ;

- Đọc hiểu và trả lời câu hỏi về một chuyến du lịch đã thực hiện;

- Viết đoạn văn ngắn kể về kỳ nghỉ vừa qua của bạn.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Các hoạt động liên quan đến kỳ nghỉ;

2.1.2. Các vật dụng liên quan đến kỳ nghỉ;

2.1.3. Các tính từ mô tả nơi chốn và cảm xúc.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Thì quá khứ đơn;

2.2.2. Dạng quá khứ của động từ To be;

2.2.3. Dạng quá khứ của động từ Can;

2.2.4. Động từ hợp quy tắc.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe và trả lời câu hỏi về kỳ nghỉ;

2.3.2. Bài tập nghe và lựa chọn đáp án đúng;

2.3.3. Bài tập nghe và kết hợp.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Thực hành đặt câu hỏi có liên quan đến kỳ nghỉ;

2.4.2. Bài tập sắp xếp câu theo trật tự phù hợp;

2.4.3. Thực hành với bạn trong lớp.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: My first trip to Hanoi;

2.5.2. Bài tập đọc và trả lời câu hỏi;

2.5.3. Bài tập True/False.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn ngắn kể về kỳ nghỉ vừa qua của bạn (tối thiểu 50 từ).

**Bài 7. Các hoạt động hàng ngày (activities)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Sử dụng kết hợp thì hiện tại đơn và thì hiện tại tiếp; to infinitive và gerund và từ vựng về các hoạt động hàng ngày; các tính từ chỉ tính cách;

- Nghe và trả lời câu hỏi về đề tài các hoạt động hàng ngày;

- Nói về các hoạt động hàng ngày;

- Đọc hiểu bức thư giới thiệu về một chuyến du lịch;

- Viết đoạn văn mô tả hoạt động đang diễn ra trong một bức tranh.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Các hoạt động hàng ngày;

2.1.2. Tính từ chỉ tính cách.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Kết hợp thì hiện tại đơn và thì hiện tại tiếp diễn;

2.2.2. To infinivive and Gerund.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe và trả lời câu hỏi về đề tài các hoạt động hàng ngày;

2.3.2. Bài tập nghe và lựa chọn đáp án đúng;

2.3.3. Bài tập nghe và trả lời câu hỏi.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Nói về các hoạt động hàng ngày;

2.4.2. Thực hành nghe và lặp lại;

2.4.3. Thực hành theo cặp đôi.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: A letter;

2.5.2. Bài tập đọc và lựa chọn đáp án đúng.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn mô tả hoạt động đang diễn ra trong một bức tranh (tối thiểu 50 từ).

**Bài 8. Sở thích (hobbies and interests)** Thời gian: 9 giờ

**1. Mục tiêu**

- Sử dụng kết hợp thì quá khứ đơn (Past simple) và thì quá khứ tiếp diễn (Past continuous) các từ vựng về sở thích, các môn thể thao đi chung với động từ: *play, go* và *do;*

- Nghe các cá nhân nói về sở thích và trả lời câu hỏi;

- Nói về sở thích trong quá khứ và hiện tại;

- Đọc hiểu bài đọc và trả lời câu hỏi về sở thích;

- Viết đoạn văn ngắn mô tả các sở thích của bản thân.

**2. Nội dung**

2.1. Từ vựng (Vocabulary)

2.1.1. Sở thích;

2.1.2. Cấu trúc Play/go/do+ sport.

2.2. Ngữ pháp (Grammar)

2.2.1. Thì quá khứ đơn;

2.2.2. Thì quá khứ tiếp diễn;

2.2.3. Kết hợp thì quá khứ đơn và thì quá khứ tiếp diễn.

2.3. Kỹ năng nghe (Listening)

2.3.1. Nghe các cá nhân nói về sở thích và trả lời câu hỏi;

2.3.2. Bài tập nghe và lựa chọn đáp án đúng.

2.4. Kỹ năng nói (Speaking)

2.4.1. Nói về sở thích trong quá khứ và hiện tại;

2.4.2. Thực hành nghe và lặp lại.

2.5. Kỹ năng đọc (Reading)

2.5.1. Bài đọc: What is a hobby?;

2.5.2. Bài tập True/False/Not given.

2.6. Kỹ năng viết (Writing)

Viết đoạn văn ngắn mô tả các sở thích của bản thân (tối thiểu 80 từ).

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học chuyên môn hóa:

Phòng học lý thuyết và thực hành được bố trí bàn ghế dễ di chuyển để tạo điều kiện tổ chức các hoạt động theo cặp nhóm thuận lợi.

2. Trang thiết bị máy móc:

Máy tính, máy chiếu, máy cassette, đĩa, màn hình và hệ thống âm thanh.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: New English File – Elementary Student’s Book, Clive Oxenden, Cristina Latham Koeing và Paul Seligson, NXB Thời đại, 2012. Tài liệu có sẵn tại thư viện trường hoặc các nhà sách trên địa bàn thành phố Sơn La. Đồ dùng, phương tiện dạy học: Đề cương chi tiết, kế hoạch bài giảng sơ bộ, giáo trình, băng/ đĩa, tranh ảnh; máy tính, đài, máy chiếu, loa…

4. Các điều kiện khác: Không

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

1. Nội dung:

- Kiến thức: Các kiến thức về từ vựng và cấu trúc ngữ pháp theo từng chủ đề liên quan trong chương trình.

- Kỹ năng:

+ Kỹ năng nghe: Nghe và xác định thông tin về gia đình, bạn bè, các hoạt động hàng ngày và trong các sự kiện đặc biệt, vị trí và nơi chốn, và các sở thích theo yêu cầu.

+ Kỹ năng nói: Tự giới thiệu về bản thân, gia đình, công việc, sở thích và các hoạt động hàng ngày và trong các sự kiện đặc biệt theo yêu cầu.

+ Kỹ năng đọc: Đọc hiểu đại ý và thông tin chi tiết của các bài đọc ngắn theo yêu cầu.

+ Kỹ năng viết: Viết câu và đoạn văn ngắn về các chủ đề khác nhau theo yêu cầu.

- Năng lực tự chủ và trách nhiệm: Làm việc độc lập hoặc theo nhóm.

2. Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

\* Miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học: Theo quy định tại Thông tư 03/2019/TT-BLĐTBXH ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ lao động-Thương binh và Xã hội.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Môn học được áp dụng cho học sinh trình độ trung cấp

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giảng viên: Giảng viên tham gia giảng dạy học phần tiếng Anh

+ Có các phương pháp giảng dạy lấy người học làm trung tâm, sử dụng các phương pháp, kỹ thuật dạy học một cách thành thạo: tổ chức hoạt động cặp, nhóm; kỹ thuật khăn trải bàn, mảnh ghép, ổ bi…; dạy học theo dự án.

+ Có kiến thức và kỹ năng cơ bản về biên soạn tài liệu theo nội dung chương trình và thay đổi tài liệu cho phù hợp với nhu cầu và trình độ của học sinh.

+ Có kiến thức và khả năng ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy học để có thể hướng dẫn học sinh tự học qua chương trình trực tuyến.

+ Có phương pháp, hình thức kiểm tra việc tự học của sinh viên cũng như giải đáp các thắc mắc của sinh viên và hướng dẫn thêm nếu cần thiết.

- Đối với người học:

+ Học sinh học học phần tiếng Anh cần phải có các kiến thức và kỹ năng cơ bản về các bình diện ngôn ngữ.

+ Học sinh học học phần tiếng Anh cần phải có kiến thức và khả năng sử dụng công nghệ thông tin trong quá trình tự học để có thể tự học qua chương trình trực tuyến.

+ Học sinh phải tự sắp xếp thời gian ngoài giờ lên lớp để thực hiện việc tự học theo hướng dẫn của giảng viên

3. Những trọng tâm cần chú ý:

Chương trình dạy và học đối với Học phần Tiếng Anh phải bám sát thực tế sử dụng ngôn ngữ hàng ngày. Đảm bảo các từ vựng và kiến thức ngữ pháp phù để giao tiếp

4. Tài liệu tham khảo:

[1] Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24 tháng 01 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam.

[2] Quyết định số 1982/QĐ-TTg ngày 18 tháng 10 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Khung trình độ quốc gia Việt Nam.

[3] Thông tư 03/2017/TT-BLĐTBXH ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp và cao đẳng.

[4] Thông tư 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 13 tháng 3 năm 2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

[5] Tim Falla and Paul A. Davies, Solutions Elementary (02nd edition), Oxford University Press, 2012.

[6] Miles Craven, Breakthrough Plus 1, MacMillan Education, 2013.

[7] Herbert Puchta and Jeff Stranks, More! 1, Cambridge University Press, 2008.

[8] Jack C. Richards, Tactics for Listening (02nd edition), Oxford University Press, 2015.

**Tên môn học: Kỹ năng mềm**

**Mã số môn học: MH 07**

Thời gian thực hiện môn học:30 giờ; (Lý thuyết: 24 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 02 giờ; Kiểm tra, thi: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí: Môn học được bố trí khi sinh viên học xong các môn học chung.

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho người học các kiến thức về kỹ năng giao tiếp: khái quát chung về giao tiếp, các phương tiện sử dụng trong giao tiếp và các kỹ năng giao tiếp cơ bản; cung cấp cho người học các kiến thức về kỹ năng số cơ bản và nâng cao theo từng ngành nghề; cung cấp cho người học các kiến thức về kỹ năng xanh theo từng chuyên ngành như sử dụng năng lượng tiết kiệm, hiệu quả, các vấn đề về môi trường và bảo vệ môi trường, cách quản lý chất thải và các chất độc hại,... theo từng ngành nghề theo kết quả đầu ra chung cho các nghề trong đào tạo nghề xanh, hỗ trợ nghề nghiệp cho người học sau khi ra trường.

**II. Mục tiêu học phần**

**- Kiến thức:**

+ Sinh viên trình bày được khái niệm kỹ năng và kỹ năng mềm, nhận biết được cơ sở khoa học của việc huấn luyện kỹ năng và tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong cuộc sống và sự nghiệp

**+** Sinh viên trình bày được khái niệm, các chức năng của giao tiếp,nhận thức trong giao tiếp. Thấy được tầm quan trọng của việc trở thành một người giao tiếp giỏi

+ Sinh viên chỉ ra được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết phục, cũng như biết được các nội dung cần phải chuẩn bị để có thể thuyết phục thành công

+ Sinh viên trình bày được mục đích phỏng vấn, các bước khởi đầu của tìm việc và những nội dung chuẩn bị phỏng vấn.

+ Kiểm tra các kiến thức về kỹ năng số trong kỷ nguyên số hóa

+ Biết khai thách tìm kiếm thông tin trên internet

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về tài nguyên, năng lượng, chất thải và chất độc hại.

+ Phân biệt, nhận diện được các dạng khác nhau về tài nguyên, năng lượng, chất thải và chất độc hại theo cách phân loại phổ biến;

+ Giải thích được các tác động đến môi trường của việc khai thác và sử dụng tài nguyên, năng lượng, ảnh hưởng của chất thải và chất độc hại đến môi trường;

+ Trình bày được các biện pháp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên và năng lượng cũng như các biện pháp quản lý chất thải và chất độc hại;

- **Kỹ năng:**

+ Sinh viên vận dụng các kiến thức đã học để khai thác hiệu quả hơn kỹ năng giao tiếp của cá nhân để vận dụng trong quá trình đi tìm việc làm và trong cuộc sống

+ Sinh viên biết cách vận dụng linh hoạt kỹ năng mềm vào trong cuộc sống của bản thân.

+ Vận dụng kiến thức đã học sinh viên có khả năng vượt qua những nỗi sợ để tự tin thuyết phục người trái quan điểm …

+ SV vận dụng các kỹ năng đa học vào trong quá trình phỏng vấn của bản thân.

+ Thành thạo các kỹ năng khai thác tìm kiếm thông tin.

+ Tạo các nhóm cùng nhau làm việc trên môi trường internet.

+ Lập được các tài khoản trên mạng thông qua các trang mạng xã hội

+ Sử dụng một cách tiết kiệm và hiệu quả năng lượng và tài nguyên trong quá trình học tập, đời sống;

+ Áp dụng nguyên tắc 3R trong việc thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải;

+ Thực thi các biện pháp an toàn trong việc giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng chất thải một cách hiệu quả;

+ Phát triển các kỹ năng mềm về thực hiện dự án trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

**- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

+ Nghiêm túc rèn luyện kỹ năng để vận dụng vào các tình huống thường ngày,giải thích được tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong cuộc sống và sự nghiệp

+ Biết cách xử lý có hiệu quả các tình huống giao tiếp trong quá trình học tập, làm việc

+ Có khả năng thuyết phục thành công trong quá trình tìm việc làm.

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, sáng tạo, có sức khoẻ nhằm giúp người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm và phát triển bản thân trong xã hội.

+ Rèn luyện tính sáng tạo, cẩn thận, tỉ mỉ, nghiêm túc trong công việc

+ Hình thành tính cẩn thận, chính xác, logic, khoa học

+ Tự giác, chủ động trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng một cách tiết kiệm và hiệu quả năng lượng và tài nguyên;

+ Phê phán những hành động trong việc thu gom rác thải và sử dụng chất độc hại gây nguy hại cho môi trường; lãng phí năng lượng và tài nguyên trong học tập, sinh hoạt;

+ Tuyên truyền và lan tỏa về ý thức bảo vệ môi trường.

**III. Nội dung môn học**

1. **Nội dung tổng quát và phân bố thời gian**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **TS** | **LT** | **TH,TN,TL,BT** | **KT, Thi HP** |
| **Phần 1: Kỹ năng giao tiếp: 15 giờ (13 giờ lý thuyết, 01 giờ kiểm tra, 01 giờ thi )** | | | | | |
| **1** | **Chương 1: Khái quát chung về giao tiếp**  1. Khái niệm giao tiếp  1.1. Giao tiếp là gì  1.2. Vai trò của giao tiếp  2. Chức năng giao tiếp  2.1. Nhóm chức năng xã hội  2.1. Nhóm chức năng tâm lý  3. Các nguyên tắc trong giao tiếp  3.1. Nhân cách mẫu mực trong giao tiếp  3.2. Tôn trọng nhân cách trong giao tiếp  3.3. Có thiện ý trong giao tiếp  3.4. Đồng cảm trong giao tiếp | 3 | 3 | 0 | 0 |
| **2** | **Chương 2: Các phương tiện giao tiếp**  1. Ngôn ngữ  1.1. Nội dung của ngôn ngữ  1.2. Phát âm, giọng nói, tốc độ nói  2. Các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.  2.1. Ánh mắt, nét mặt và nụ cười  2.2. Ăn mặc, trang điểm và trang sức | 3 | 3 | 0 | 0 |
| **3** | **Chương 3: Các kỹ năng giao tiếp cơ bản**   1. Kỹ năng lắng nghe   1.1.Lợi ích của việc lắng nghe  1.2. Những yếu tố cản trở việc lắng nghe có hiệu quả  1.3. Các mức độ lắng nghe  1.4. Kỹ năng lắng nghe có hiệu quả.  2. Kỹ năng thuyết trình.  2.1. Thuyết trình là gì?  2.2. Các bước thuyết trình.  3. Kỹ năng thuyết phục.  3.1 Thuyết phục là gì?  3.2. Những điểm cần lưu ý khi thuyết phục người khác.  3.3. Quy trình thuyết phục người khác.  4. Kỹ năng khen, phê bình, từ chối  4.1. Kỹ năng khen  4.2. Kỹ năng phê bình  4.3. Kỹ năng từ chối | 8 | 7 | 0 | 1 |
| **Phần 2: Kỹ năng số: 0 giờ** (học sinh sinh viên học trên nền tảng công dân số, kết quả học tập của hssv được công nhận khi có 06 chứng nhận trên nền tảng công dân số) | | | | | |
| **1** | **1. Thông tin là gì**  1.1. Khai thác thông tin trên internet  1.2. Sử dụng thư điện tử và các công cụ làm việc online (Google doc, Google Form, Google Drvier, Spreadsheets, v.v.) | 1 | 1 | 0 | 0 |
| **2** | **2. Mạng xã hội**  2.1. Khai thác, sử dụng mạng xã hội (Facebook, Zalo, Instagram, Twitter...)  2.2. Sử dụng phần mềm Google meeting, Zoom để hội thảo, trao đổi, làm việc, học tập trực tuyến. | 4 | 4 | 0 | 0 |
| **Phần 3: Kỹ năng xanh (15 giờ: 11 lý thuyết, 2 tiết thảo luận, bài tập, 1 tiết kiểm tra, 01 giờ thi)** | | | | | |
| **1** | **Chương 1: Các văn bản quy định về vấn đề môi trường - Chiến lược, kế hoạch Quốc gia về Tăng trưởng Xanh.**  1. Các văn bản quy định về vấn đề môi trường.  1.1. Thế nào là bảo vệ môi trường.  1.2. Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ.  1.3. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường của Nhà nước.  1.4. Chính sách bảo vệ môi trường của Nhà nước.  2. Chiến lược, kế hoạch quốc qia về tăng trưởng xanh  2.1. Tăng trưởng xanh là gì?  2.2. Chính sách của Việt Nam về tăng trưởng xanh trong thời gian qua  2.3. Chuyển biến tích cực trong triển khai chiến lược tăng trưởng xanh  2.4. Một số khó khăn, thách thức  2.5. Giải pháp thúc đẩy thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh ở Việt Nam | 1 | 1 | 0 | 0 |
| **2** | **Chương 2: Các vấn đề về môi trường và phát triển bền vững**  1. Biến đổi khí hậu  1.1. Thực trạng của biến đổi khí hậu hiện nay  1.2. Các biện pháp về tổ chức, kỹ thuật và hành vi để bảo vệ môi trường.  1.3. Các rủi ro môi trường có thể có tại nơi làm việc và các giải pháp để giảm thiểu rủi do.  2. Phát triển bền vững  2.1. Thế nào là phát triển bền vững  2.2. Duy trì và phát triển trong phát triển bền vững  2.3. Các cản trở khi phát triển bền vững. | 2 | 2 | 0 | 0 |
| **3** | **Chương 3: Sử dụng hiệu quả tài nguyên và năng lượng**  1. Tài nguyên và sử dụng tài nguyên hiệu quả  1.1. Tổng quan về tài nguyên  1.2. Ảnh hưởng của việc khai thác và sử dụng tài nguyên đến môi trường  1.3. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và vật liệu  2. Năng lượng và sử dụng hiệu quả năng lượng  2.1. Tổng quan về năng lượng  2.2. Ảnh hưởng của việc sản xuất và tiêu thụ năng lượng đến môi trường  2.3. Sử dụng hiệu quả năng lượng  3. Các biện pháp về tổ chức, kỹ thuật và hành vi để sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên trong nhà trường.  4. Khảo sát thực tế, tư vấn cho khách hàng về sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm. | 6 | 5 | 0 | 1 |
| **4** | **Chương 4: Quản lý chất thải**  1. Chất thải và tác động của các loại chất thải đến môi trường  1.1. Chất thải  1.2. Tác động của chất thải đến môi trường  2. Quản lý chất thải  2.1. Tổng quan về quản lý chất thải  2.2. Nguyên tắc 3R  2.3. Xử lý chất thải  3. Hướng dẫn bài tập khảo sát thực tế | 2 | 2 | 0 | 0 |
| **5** | **Chương 5: Sử dụng chất độc hại đúng cách và thân thiện với môi trường**  1. Khái niệm và phân loại chất độc hại  2. Ảnh hưởng của chất độc hại đến môi trường  3. Tác hại của hóa chất độc hại tới sức khỏe con người  4. Lưu trữ và sử dụng an toàn chất độc hại  5. Xử lý sự cố hóa chất | 3 | 2 | 0 | 1 |
| **Thi kết thúc học phần** | | | | | 2 |
| **Tổng số** | | **30** | **26** | **0** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**Phần 1: Kỹ năng giao tiếp:** *Thời gian 14 giờ*

**Chương 1: Khái quát chung về giao tiếp** Thời gian **0**3 giờ

**1.Mục tiêu:**

Cung cấp cho sinh viên trình bày được định nghĩa, vai trò, chức năng của giao tiếp . Chỉ ra được một hiện tượng có phải là giao tiếp hay không. Xác định được các nguyên tắc giao tiếp. Sinh viên thấy được tầm quan trọng của giao tiếp để rèn luyện để trở thành một người giao tiếp giỏi. Biết cách xử lý có hiệu quả các tình huống giao tiếp trong quá trình cuộc sống và hoạt động nghề nghiệp.

**2.Nội dung chương**

**Chương 1: Khái quát chung về giao tiếp**

1. Khái niệm giao tiếp

1.1. Giao tiếp là gì

1.2. Vai trò của giao tiếp

2. Chức năng giao tiếp

2.1. Nhóm chức năng xã hội

2.1. Nhóm chức năng tâm lý

3. Các nguyên tắc trong giao tiếp

3.1. Nhân cách mẫu mực trong giao tiếp

3.2. Tôn trọng nhân cách trong giao tiếp

3.3. Có thiện ý trong giao tiếp

3.4. Đồng cảm trong giao tiếp

**Chương 2: Các phương tiện giao tiếp** Thời gian  **0**3 giờ

**1. Mục tiêu:**

Cung cấp cho sinh viên chỉ ra được giá trị biểu đạt của ngôn ngữ và phi ngôn ngữ: ánh mắt, nét mặt, nụ cười, … của đối tượng giao tiếp. Sinh viên có kỹ năng sử dụng các phương tiện giao tiếp một cách hiệu quả phù hợp trong các tình huống giao tiếp.

**2. Nội dung chương**

**Chương 2: Các phương tiện giao tiếp**

1. Ngôn ngữ

1.1. Nội dung của ngôn ngữ

1.2. Phát âm, giọng nói, tốc độ nói

2. Các phương tiện giao tiếp phi ngôn ngữ.

2.1. Ánh mắt, nét mặt và nụ cười

2.2. Ăn mặc, trang điểm và trang sức

**Chương 3: Các kỹ năng giao tiếp cơ bản** Thời gian  **0**8 giờ

1. **Mục tiêu:**

Cung cấp cho sinh viên chỉ ra được lợi ích của việc lắng nghe, những yếu tố cản trở việc lắng nghe, các mức độ lắng nghe và kỹ năng lắng nghe có hiệu quả. Trình bày được khái niệm thuyết trình, các bước thuyết trình. Chỉ ra được khái niệm thuyết phục, những điểm lưu ý khi sử dụng thuyết phục, các quy trình thuyết phục. Sinh viên trình bày được kỹ năng khen, phê bình, từ chối.Sinh viên thấy được tầm quan trọng của thuyết trình và thuyết phục trong giao tiếp và rèn luyện để có khả năng thuyết phục, thuyết trình thành công trong quá trình hoạt động và cuộc sống. Vận dụng được kỹ năng khen, phê bình, từ chối trong việc xử lý có hiệu quả các tình huống giao tiếp.

**2. Nội dung chương**

**Chương 3: Các kỹ năng giao tiếp cơ bản**

1. Kỹ năng lắng nghe

1.1.Lợi ích của việc lắng nghe

1.2. Những yếu tố cản trở việc lắng nghe có hiệu quả

1.3. Các mức độ lắng nghe

1.4. Kỹ năng lắng nghe có hiệu quả.

2. Kỹ năng thuyết trình.

2.1. Thuyết trình là gì.

2.2. Các bước thuyết trình.

3. Kỹ năng thuyết phục.

3.1 Thuyết phục là gì.

3.2. Những điểm cần lưu ý khi thuyết phục người khác.

3.3. Quy trình thuyết phục người khác.

4. Kỹ năng khen, phê bình, từ chối

4.1. Kỹ năng khen

4.2. Kỹ năng phê bình

4.3. Kỹ năng từ chối

**Phần 2: Kỹ năng số** *Thời gian: 0 giờ*

(Học sinh sinh viên học trên nền tảng công dân số, kết quả học tập của hssv được công nhận khi có 06 chứng nhận trên nền tảng công dân số)

**1. Mục tiêu**

Trang bị cho sinh viên các kỹ năng công nghệ thông tin, khai thác thu thập thông tin số. Nâng cao chất lượng đào tạo của ngành Công nghệ thông tin, trọng điểm Quốc gia và của Nhà trường, bổ sung các kỹ năng công nghệ thông tin, khai thác thu thập thông tin số cho sinh viên đáp ứng được yêu cầu nguồn nhân lực của xã hội.

**2. Nội dung**

**1. Thông tin là gì**

1.1: Khai thác thông tin trên internet

1.2: Sử dụng thư điện tử và các công cụ làm việc online (Google doc, Google Form, Google Spreadsheets, v.v.)

**2. Mạng xã hội**

2.1: Sử dụng mạng xã hội (Facebook, Zalo, Instagram, Twitter...)

2.2: Sử dụng phần mềm Google meeting, Zoom để hội thảo, trao đổi, làm việc, học tập trực tuyến.

**Phần 3: Kỹ năng xanh** *Thời gian 15 giờ*

**Chương 1: Các văn bản quy định về vấn đề môi trường - Chiến lược, kế hoạch Quốc gia về Tăng trưởng Xanh.** *Thời gian: 01 giờ*

**1. Mục tiêu:**

Cung cấp cho người học cáckhái niệm tài nguyên, năng lượng, các dạng tài nguyên, năng lượng phổ biến, các tác động của việc sử dụng tài nguyên, năng lượng đối với môi trường, các biện pháp sử dụng tiết kiệm, hiệu quả tài nguyên và năng lượng, từ đó sử dụng một cách tiết kiệm các loại tài nguyên và năng lượng trong học tập.

**2. Nội dung chương**

1. Các văn bản quy định về vấn đề môi trường.

1.1. Thế nào là bảo vệ môi trường.

1.2. Danh mục hoạt động bảo vệ môi trường được ưu đãi, hỗ trợ.

1.3. Chính sách ưu đãi, hỗ trợ về bảo vệ môi trường của Nhà nước.

1.4. Chính sách bảo vệ môi trường của Nhà nước.

2. Chiến lược, kế hoạch quốc qia về tăng trưởng xanh

2.1. Tăng trưởng xanh là gì?

2.2. Chính sách của Việt Nam về tăng trưởng xanh trong thời gian qua

2.3. Chuyển biến tích cực trong triển khai chiến lược tăng trưởng xanh

2.4. Một số khó khăn, thách thức

2.5. Giải pháp thúc đẩy thực hiện Chiến lược tăng trưởng xanh ở Việt Nam

**Chương 2: Các vấn đề về môi trường và phát triển bền vững** *Thời gian 02 giờ*

**1. Mục tiêu:**

Cung cấp cho người học những kiến thức về môi trường: biến đổi khí hậu và việc pháp triển bền vững môi trường hiện nay

**2. Nội dung chương:**

1. Biến đổi khí hậu

1.1. Thực trạng của biến đổi khí hậu hiện nay

1.2. Các biện pháp về tổ chức, kỹ thuật và hành vi để bảo vệ môi trường.

1.3. Các rủi ro môi trường có thể có tại nơi làm việc và các giải pháp để giảm thiểu rủi do.

2. Phát triển bền vững

2.1. Thế nào là phát triển bền vững

2.2. Duy trì và phát triển trong phát triển bền vững

2.3. Các cản trở khi phát triển bền vững.

**Chương 3: Sử dụng hiệu quả tài nguyên và năng lượng** *Thời gian 06 giờ*

**1. Mục tiêu:**

Cung cấp cho người học kiến thức cơ bản về tài nguyên thiên nhiên và vấn đề sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên, năng lượng.

**2. Nội dung chương:**

1. Tài nguyên và sử dụng tài nguyên hiệu quả

1.1. Tổng quan về tài nguyên

1.2. Ảnh hưởng của việc khai thác và sử dụng tài nguyên đến môi trường

1.3. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm tài nguyên và vật liệu

2. Năng lượng và sử dụng hiệu quả năng lượng

2.1. Tổng quan về năng lượng

2.2. Ảnh hưởng của việc sản xuất và tiêu thụ năng lượng đến môi trường

2.3. Sử dụng hiệu quả năng lượng

3. Các biện pháp về tổ chức, kỹ thuật và hành vi để sử dụng hiệu quả năng lượng và tài nguyên môi trường.

4. Khảo sát thực tế, tư vấn cho khách hàng về sử dụng năng lượng hiệu quả và tiết kiệm.

**Chương 4: Quản lý chất thải** *Thời gian: 02 giờ*

**1. Mục tiêu**

Cung cấp cho người học những kiến thức về khái niệm về chất thải, các dạng chất thải thường gặp, giúp người học có kiến thức để giải thích được tác động của chất thải đến môi trường, nguyên tắc 3R, thực hiện nguyên tắc 3R một cách chủ động và tự giác tại nơi học tập, làm việc.

**2. Nội dung**

1. Chất thải và tác động của các loại chất thải đến môi trường

1.1. Chất thải

1.1.1. Khái niệm về chất thải

1.1.2. Phân loại chất thải

1.1.2.1. Cách phân loại chất thải

1.1.2.2. Một số chất thải thường gặp

1.2. Tác động của chất thải đến môi trường

1.2.1. Tổng quan sự tác động của chất thải đến môi trường

1.2.2. Tác động cụ thể của một số loại chất thải phổ biến điển hình

1.2.2.1. Chất thải nhựa

1.2.2.2. Kim loại nặng

1.2.2.3. Mực in

1.2.2.4. Rác thải sinh hoạt

2. Quản lý chất thải

2.1. Tổng quan về quản lý chất thải

2.2. Nguyên tắc 3R

2.2.1. 3R là gì

2.2.2. Phân loại chất thải theo nguyên tắc 3R

2.3. Xử lý chất thải

2.3.1. Đối với chất thải rắn

2.3.2. Đối với nước thải

2.3.3. Đối với khí thải

3. Hướng dẫn bài tập khảo sát thực tế

3.1. Khái quát

3.2. Lựa chọn đề tài khảo sát

3.3. Hồ sơ khảo sát

4. Hướng dẫn nội dung thảo luận

**Chương 5: Sử dụng chất độc hại đúng cách và thân thiện với môi trường**

*Thời gian: 03 giờ*

**1. Mục tiêu**

Cung cấp cho người học các kiến thức về khái niệm chất độc hại, phân loại các chất độc hại, nhận diện được chúng qua nhãn dán, từ đó người học có thể giải thích được ảnh hưởng của chất độc hại đến môi trường và con người, biết được các quy định về lưu trữ và sử dụng hóa chất an toàn và chấp hành các biện pháp an toàn khi sử dụng chất độc hại.

**2. Nội dung**

1. Khái niệm và phân loại chất độc hại

1.1. Khái niệm

1.2. Phân loại

1.3. Quy định ghi nhãn hóa chất

2. Ảnh hưởng của chất độc hại đến môi trường

2.1. Ô nhiễm không khí

2.2. Ô nhiễm môi trường nước

2.3. Ô nhiễm môi trường đất

2.4. Những tác hại của hóa chất độc tới sức khoẻ con người

3. Tác hại của hóa chất độc hại tới sức khỏe con người

4. Lưu trữ và sử dụng an toàn chất độc hại

4.1. Lưu trữ

4.2. Sử dụng an toàn chất độc hại

4.2.1. Các biện pháp kỹ thuật

4.2.2. Các biện pháp quản lý

5. Xử lý sự cố hóa chất

5.1. Những biện pháp chung cần thực hiện ngay sau khi xảy ra sự cố hóa chất

5.2. Các biện pháp khoanh vùng, chống lan tràn với hóa chất bị tràn đổ

6. Khảo sát thực tế về quản lý và xử lý chất độc hại

6.1. Khái quát

6.2. Phương pháp

6.3. Hình thức tổ chức

6.4. Các bước tiến hành khảo sát thực tế

6.4.1. Chuẩn bị

6.4.2. Thực hiện nhiệm vụ khảo sát

6.4.3. Kết thúc khảo sát

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn

- Phòng học lý thuyết: phòng học lý thuyết, thảo luận đủ khong gian đảm bảo cơ sở vật chất cho việc dạy và học

2. Trang thiết bị máy móc: Máy tính, máy chiếu PROJECTOR

3. Học liệu, dụng cụ,nguyên vật liệu

- Học liệu bắt buộc:

+ Giáo trình Kỹ Năng mềm – Tác giả - PGS,TSKH Bùi Loan Thùy & PGS,TS Phạm Đình Nghiệm 2010

+ Giáo trình Kỹ Năng Mềm (lưu hành nội bộ) Th.s Phạm Thị Cẩm Lệ & Hồ Quang Cẩm Nghĩa - XB TPHCM -2020

+ Ứng xử sư phạm – Giáo dục kỹ năng sống trong nền GD hiện nay – Tác giả : Tăng Bình – Thu Huyền – Ái Phương ( sưu tầm và tuyển chọn) NXB Hồng Đức

+ Giáo trình Kỹ thuật số Th.s Nguyễn văn Minh - XB Giáo dục -2019

- Quốc hội khóa 12 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam (2010). *Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả*, ban hành ngày 17/6/2010;

- Nguyễn Văn Phước (2017). *Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp*. Tái bản lần 2, Nhà xuất bản Xây dựng;

4. Các điều kiện khác

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá**

**1. Nội dung**

**- Kiến thức:**

+ Sinh viên trình bày được khái niệm kỹ năng và kỹ năng mềm, nhận biết được cơ sở khoa học của việc huấn luyện kỹ năng và tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong cuộc sống và sự nghiệp

**+** Sinh viên trình bày được khái niệm, các chức năng của giao tiếp,nhận thức trong giao tiếp.Thấy được tầm quan trọng của việc trở thành một người giao tiếp giỏi

+ Sinh viên chỉ ra được tầm quan trọng của kỹ năng thuyết phục, cũng như biết được các nội dung cần phải chuẩn bị để có thể thuyết phục thành công

+ Sinh viên trình bày được mục đích phỏng vấn, các bước khởi đầu của tìm việc và những nội dung chuẩn bị phỏng vấn.

+ Kiểm tra các kiến thức về kỹ năng số trong kỷ nguyên số hóa

+ Biết khai thách tìm kiếm thông tin trên internet

+ Trình bày được các khái niệm cơ bản về tài nguyên, năng lượng, chất thải và chất độc hại.

+ Phân biệt, nhận diện được các dạng khác nhau về tài nguyên, năng lượng, chất thải và chất độc hại theo cách phân loại phổ biến;

+ Giải thích được các tác động đến môi trường của việc khai thác và sử dụng tài nguyên, năng lượng, ảnh hưởng của chất thải và chất độc hại đến môi trường;

+ Trình bày được các biện pháp sử dụng tiết kiệm và hiệu quả tài nguyên và năng lượng cũng như các biện pháp quản lý chất thải và chất độc hại.

*-* ***Kỹ năng:***

+ Sinh viên vận dụng các kiến thức đã học để khai thác hiệu quả hơn kỹ năng giao tiếp của cá nhân để vận dụng trong quá trình đi tìm việc làm và trong cuộc sống

+ Sinh viên biết cách vận dụng linh hoạt kỹ năng mềm vào trong cuộc sống của bản thân.

+ Vận dụng kiến thức đã học sinh viên có khả năng vượt qua những nỗi sợ để tự tin thuyết phục người trái quan điểm …

+ SV vận dụng các kỹ năng đa học vào trong quá trình phỏng vấn của bản thân.

+ Thành thạo các kỹ năng khai thác tìm kiếm thông tin.

+ Tạo các nhóm cùng nhau làm việc trên môi trường internet.

+ Lập được các tài khoản trên mạng thông qua các trang mạng xã hội

+ Sử dụng một cách tiết kiệm và hiệu quả năng lượng và tài nguyên trong quá trình học tập, đời sống;

+ Áp dụng nguyên tắc 3R trong việc thu gom, lưu trữ và xử lý chất thải;

+ Thực thi các biện pháp an toàn trong việc giảm thiểu, tái chế và tái sử dụng chất thải một cách hiệu quả;

+ Phát triển các kỹ năng mềm về thực hiện dự án trong lĩnh vực bảo vệ môi trường.

***- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:***

+ Nghiêm túc rèn luyện kỹ năng để vận dụng vào các tình huống thường ngày,giải thích được tầm quan trọng của kỹ năng mềm trong cuộc sống và sự nghiệp

+ Biết cách xử lý có hiệu quả các tình huống giao tiếp trong quá trình học tập, làm việc

+ Có khả năng thuyết phục thành công trong quá trình tìm việc làm.

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật, tác phong công nghiệp, sáng tạo, có sức khoẻ nhằm giúp người học sau khi tốt nghiệp có khả năng tìm kiếm việc làm và phát triển bản thân trong xã hội.

+ Rèn luyện tính sáng tạo, cẩn thận, tỉ mỉ, nghiêm túc trong công việc

+ Hình thành tính cẩn thận, chính xác, logic, khoa học

+ Tự giác, chủ động trong việc bảo vệ môi trường, sử dụng một cách tiết kiệm và hiệu quả năng lượng và tài nguyên;

+ Phê phán những hành động trong việc thu gom rác thải và sử dụng chất độc hại gây nguy hại cho môi trường; lãng phí năng lượng và tài nguyên trong học tập, sinh hoạt;

+ Tuyên truyền và lan tỏa về ý thức bảo vệ môi trường.

**2. Phương pháp**

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30 tháng 3 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động- Thương binh và Xã hội

- Thực hiện theo Quyết định số 704/QĐ–CĐSL ngày 12/10/2022 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La về việc ban hành Quy định quản lý tổ chức kiểm tra, thi kết thúc môn học, xét và công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng chương trình môn học

- Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho trình độ cao đẳng

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy.

2. Hướng dẫn một số điểm chính về phương pháp giảng dạy mô đun

- Hình thức giảng dạy chính của môn học: Thực hành trên lớp kết hợp với thảo luận nhóm

- Giáo viên trước khi giảng dạy cần phải căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

3. Những trọng tâm chương trình cần chú ý

- Các nội dung về kỹ năng liên quan đến phát triển cá nhân.

- Các nội dung liên quan đến tổ chức và phát triển tổ chức

4. Văn bản bản và các tài liệu cần tham khảo

- Giáo trình kỹ năng giao tiếp, Ths Chu Văn Đức. Sở GD và Đào tạo Hà nội. NXB Giáo dục 2005.

- Giáo trình Kỹ năng giao tiếp. Nguyễn Thị Oanh 2007. NXB Khoa học - xã hội, Thành phố HCM

- Kỹ năng GT và làm việc theo nhóm. TS Đặng Tùng Hoa và các giảng viên, Trường ĐH Thủy lợi.

- Giao tiếp sư phạm, PGS.TS Ngô Công Hoàn; PGS.TS Hoàng Anh, NXBGD năm 2001

- Kỹ năng làm việc nhóm. Bộ môn Phát triển kỹ năng, Trung tâm đào tạo Ngoại ngữ- Trường Đại học Thủy lợi, Hà Nội, 2007

- Tiếp thị trong kỷ nguyên kỹ thuật mới – Tác giả - Inbound marketing NXB tổng hợp TP HCM-2020

- Giáo trình Kỹ thuật số Th.s Nguyễn văn Minh - XB Giáo dục -2019

- Xã hội số – hiểu về kỹ thuật số – Tác giả : Nguyễn Đức Lộc –NXB văn hóa dân tộc-2022

- Quốc hội khóa 13 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam (2014). *Luật Bảo vệ môi trường*, ban hành ngày 23/6/2014;

- Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam (2020). *Luật Bảo vệ môi trường,* ban hành ngày 17/1/2020;

- Quốc hội khóa 12 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam (2010). *Luật sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả*, ban hành ngày 17/6/2010;

- Quốc hội khóa 14 nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt nam (2018). *Luật hóa chất*, ban hành ngày 29/6/2018;

- Nguyễn Văn Phước (2017). *Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp*. Tái bản lần 2, Nhà xuất bản Xây dựng;

- Bộ Công thương (2017). *Thông tư số 32/2017/TT-BCT*, ban hành ngày 28/12/2017;

- Bộ Công thương (2020). *Văn bản hợp nhất số 09/VBHNT-BCT*, ban hành ngày 09/3/2020;

- Bộ Tài nguyện và Môi trường (2019). Nghị định số 09/VBHN-BTNMT về Quản lý chất thải và phế liệu, ban hành ngày 25/10/2019;

- Nguyễn Văn Phước (2017). *Kỹ thuật xử lý chất thải công nghiệp*. Tái bản lần Nhà xuất bản Xây dựng;

- Bùi Đức Hùng (2018). *Quản lý và sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả*. Nhà xuất bản Bách khoa Hà Nội;

- Bộ Tài nguyện và Môi trường (2017). *Báo cáo môi trường quốc gia 2017 –Chuyên đề: Quản lý chất thải;*

- Bộ Tài nguyện và Môi trường (2019). *Báo cáo môi trường quốc gia 2019 – Chuyên đề: Quản lý chất thải rắn sinh hoạt.*

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên** **học** **phần:** **Nhạc** **lý** **cơ** **bản** **phần** **1**

**Mã** **môn** **học:** **MH 08**

**Thời** **gian** **thực** **hiện** **môn** **học:** 30 giờ ( Lý thuyết: 26 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: giờ, kiểm tra: 4 giờ)

1. **Vị** **trí,** **tính** **chất** **của** **môn** **học**

# Vị trí.

Môn học nhạc lý cơ bản là môn học tiên quyết cho mọi môn học âm nhạc khác.

# Tính chất.

Môn học bao gồm đầy đủ kiến thức cơ bản nhất của âm nhạc.

**II. Mục tiêu môn học**

**1. Về** **kiến** **thức.**

Môn nhạc lý là môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về cao độ, trường độ, cung, quãng, hợp âm trong các giọng trưởng và thứ, quan hệ họ hàng giữa các giọng, cách xác định giọng, chuyển giọng, dịch giọng, các ký hiệu trong âm nhạc, lý thuyết âm nhạc trong âm nhạc truyền thống Việt Nam.

# 2.Về kỹ năng.

Học sinh sẽ có những kỹ năng về khả năng đọc bản nhạc. Có các kỹ năng để phân tích các phần cung, quãng của các giọng trưởng và thứ, quan hệ họ hàng giữa các giọng và biết cách xác định giọng, chuyển giọng, dịch giọng. Có kỹ anwng cơ bản để phát triển giai điệu.

**3. Về** **năng** **lực** **tự** **chủ** **và** **trách** **nhiệm.**

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về nhạc lý. Học sinh sẽ biết vận dụng vào tất cả các môn chuyên nghành âm nhạc khác, có khả năng sáng tạo, làm việc nhóm.

# Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số** **TT** | **Tên** **chương,** **mục** | **Thời** **gian** **(giờ)** | | | |
| **Tổng** **số** | **Lý** **thuyết** | **Thực** **hành,** **thí** **nghiệm,** **thảo** **luận,**  **bài** **tập** | **Kiểm** **tra** |
| 1 | Chương I: Cao độ của âm thanh | 10 | 8 |  |  |
| 2 | Chương II: Trường độ của âm thanh | 02 | 02 |  |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 01 |  |  | 01 |
| 4 | Chương III: Tiết tấu - tiết nhịp - loại nhịp - nhịp độ | 05 | 05 |  |  |
| 5 | Chương IV: Quãng | 10 | 10 |  |  |
| 6 | Kiểm tra định kỳ | 01 |  |  | 01 |
| 7 | Ôn tập | 01 | 01 |  |  |
| 8 | Thi hết học phần | 2 |  |  | 2 |

# 2. Nội dung chi tiết

**Chương** **I:** **Cao** **độ** **của** **âm** **thanh** **(8** **giờ)**

# Mục tiêu:

- Học sinh nắm được các khái niệm về âm thanh và âm nhạc, hệ thống âm thanh trong âm nhạc, tên các bậc cơ bản của âm nhạc, các ký hiệu về khuông nhac, khóa nhạc, nốt nhạc, ký hiệu hệ thống chữ cái, các ký hiệu về dấu hóa và các bậc chuyển hóa. Có khả năng tìm chính xác các ký hiệu nốt nhạc trên bản nhạc. Có khả năng độc cao độ của các nốt nhạc trên bản nhạc.

# Nội dung

* 1. Khái niệm về âm thanh và âm nhạc
  2. Hệ thống âm thanh trong âm nhạc – Tên gọi của các bậc:
  3. Các kí hiệu
  4. Hệ thống bình quân – Một cung và nửa cung- các bậc chuyển hoá

# Chương II: Trường độ của âm thanh (2 giờ)

1. **Mục** **tiêu:**

- Giúp học sinh nắm các khái niệm về trường độ của âm thanh có khả năng đọc trường độ các nốt nhạc. có khả năng phân tích các nhóm trường độ trên bản nhạc để từ đó có thể vận dung vào để học tập các môn như: nhạc cụ, thanh nhạc, xướng âm, ghi âm…

# Nội dung:

* 1. Ký hiệu trường độ - Nguyên tắc viết đuôi nốt
  2. Dấu lặng
  3. Dấu tăng trường độ

# Kiểm tra định kỳ (1giờ)

**Chương** **III:** **Tiết** **tấu** **-** **tiết** **nhịp** **-** **loại** **nhịp** **-** **nhịp** **độ** **(5** **giờ)**

# Mục tiêu:

- Giúp học sinh nắm được các khải niệm về tiết tấu, tiết nhịp, các loại nhịp, nhịp độ. Có khả năng phân tích các motuyp về tiết tấu, các loại tiết nhịp đơn và kép. Có khả năng đọc các bản nhạc có loại nhịp khác nhau.

# Nội dung:

* 1. Tiết tấu - sự phân chia cơ bản và tự do trường độ
  2. Tiết nhịp, trọng âm, phách, loại nhịp, ô nhịp, vạch nhịp, nhịp lấy đà
  3. Tiết nhịp và loại nhịp đơn, cách phân nhóm trường độ trong ô nhịp của loại nhịp đơn
  4. Tiết nhịp và loại nhịp kép, cách phân nhóm trường độ trong ô nhịp của loại nhịp kép
  5. Tiết nhịp và loại nhịp hỗn hợp, cách phân nhóm trường độ trong ô nhịp của loại nhịp hỗn hợp
  6. Nhịp biến đổi
  7. Cách phân nhóm trường độ trong thanh nhạc
  8. Đảo phách và nghịch phách
  9. Nhịp độ
  10. Ý nghĩa của tiết tấu, tiết nhịp và nhịp độ trong âm nhạc

# Chương IV: Quãng (10 giờ)

1. **Mục** **tiêu:**

- Học sinh nắm được khái niệm về quãng trong âm nhạc, nắm được cấu tạo các quãng trong Âm nhạc, cách thành lập các loại quãng, năm vững được lý thuyết về các quãng cromantic, diatonic. Có khả năng phân tích các quãng cơ bản, quãng chuyển hóa. Có khả năng đọc chính xác cao độ của các quảng cơ bản cũng như quãng chuyển hóa.

# Nội dung:

* 1. Quãng, cách đọc quãng
  2. Độ lớn số lượng và độ lớn chất lượng của các quãng
  3. Quãng cơ bản
  4. Quãng cơ bản có bậc chuyển hoá
  5. Quãng tăng và quãng giảm, quãng Cromatic
  6. Trùng quãng
  7. Quãng đơn và quãng ghép
  8. Đảo quãng
  9. Tính chất thuận và nghịch của quãng
* **Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**
* **Ôn** **tập** **(1** **giờ)**
* **Thi hết học phần (2 giờ)**

# Điều kiện thực hiện môn học:

* 1. **Phòng** **học** **chuyên** **môn** **hóa/nhà** **xưởng**: Phòng học cách âm
  2. **Trang** **thiết** **bị** **máy** **móc**: Có đàn Piano, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.
  3. **Học** **liệu,** **dụng** **cụ,** **nguyên** **vật** **liệu**: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.
  4. **Các** **điều** **kiện** **khác**: Đảo bảo ánh sáng.

# Phương thức đánh giá.

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp (Ban hành kèm theo Quyết định số

…../QĐ-CĐSL ngày …/09/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đăng Sơn La); Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

# Hướng dẫn thực hiện môn học:

* 1. **Phạm** **vi** **áp** **dụng** **môn** **học**: Hệ trung cấp âm nhạc

# Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

* + - Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc piano. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn làm bài tập.
    - Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập đầy đủ
  1. **Những** **trọng** **tâm** **cần** **chú** **ý:** Cần chú ý toàn bộ các bài học

# Tài liệu tham khảo:

* + - *Trần* *Thị* *Yến* - Giáo trình đại cương
    - *V.* *Spaxobin,* *người* *dịch* *Hoàng* *Hiệp* - Nhạc lý cơ bản
    - *Đỗ* *Hải* *Lễ* - Lý thuyết cơ bản vê âm nhạc
    - *P.* *GS* *Phạm* *Tú* *Hương* - Nhạc lý cơ bản
    - Các tuyển tập ca khúc

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên** **học** **phần:** **Nhạc** **lý** **cơ** **bản** **phần** **2**

**Mã** **môn** **học:** **MH 09**

**Thời** **gian** **thực** **hiện** **môn** **học:** 30 giờ ( Lý thuyết: 26 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: giờ, kiểm tra: 4 giờ)

**I. Vị** **trí,** **tính** **chất** **của** **môn** **học**

# Vị trí.

Môn học nhạc lý cơ bản là môn học tiên quyết cho mọi môn học âm nhạc khác.

# Tính chất.

Môn học bao gồm đầy đủ kiến thức cơ bản nhất của âm nhạc.

**II. Mục tiêu môn học**

**1. Về** **kiến** **thức.**

Môn nhạc lý là môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về cao độ, trường độ, cung, quãng, hợp âm trong các giọng trưởng và thứ, quan hệ họ hàng giữa các giọng, cách xác định giọng, chuyển giọng, dịch giọng, các ký hiệu trong âm nhạc, lý thuyết âm nhạc trong âm nhạc truyền thống Việt Nam.

**2. Về kỹ năng.**

Học sinh sẽ có những kỹ năng về khả năng đọc bản nhạc. Có các kỹ năng để phân tích các phần cung, quãng của các giọng trưởng và thứ, quan hệ họ hàng giữa các giọng và biết cách xác định giọng, chuyển giọng, dịch giọng. Có kỹ anwng cơ bản để phát triển giai điệu.

**3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về nhạc lý. Học sinh sẽ biết vận dụng vào tất cả các môn chuyên nghành âm nhạc khác, có khả năng sáng tạo, làm việc nhóm.

# Nội dung môn học:

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số** **TT** | **Tên** **chương,** **mục** | **Thời** **gian** **(giờ)** | | | |
| **Tổng** **số** | **Lý** **thuyết** | **Thực** **hành,** **thí** **nghiệm,** **thảo** **luận,**  **bài** **tập** | **Kiểm** **tra** |
| 1 | Chương V: Điệu thức và giọng | 10 | 10 |  |  |
| 2 | Chương VI: Quãng trong điệu thức trưởng và thứ | 02 | 02 |  |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 01 |  |  | 01 |
| 4 | Chương VII: Hợp âm | 13 | 13 |  |  |
| 5 | Kiểm tra định kỳ | 01 |  |  | 01 |
| 6 | Ôn tập | 01 | 01 |  |  |
| 7 | Thi hết học phần | 2 |  |  | 2 |

1. **Nội** **dung** **chi** **tiết**

**Chương** **V:** **Điệu** **thức** **và** **giọng** **(10** **giờ)**

1. **Mục** **tiêu:**

- Học sinh nắm được khái niệm về điệu thức và giọng, các yếu tố tạo nên điệu thức, giọng. Nắm được các vấn đề liên quan đến điệu thực và giọng, phân biệt được các khai niệm kiên quan đến điệuthức và giọng. Có khả năng phân tích các tác phẩm âm nhạc, xác định tốt các vấn đề liên quan đến điệu thức.

# Nội dung:

* 1. Khái niệm về âm ổn định, âm chủ, âm không ổn định, sự giải quyết âm không ổn định, điệu thức
  2. Điệu thức trưởng, gam trưởng tự nhiên, các bậc, tên gọi, kí hiệu và chức năng các bậc trong điệu trưởng, khuynh hướng giải quyết các bậc âm không ổn định
  3. Giọng, các giọng trưởng có dấu thăng và dấu giáng. Vòng quãng năm, các giọng trưởng trùng âm
  4. Điệu thức trưởng hoà thanh và điệu thức trưởng giai điệu
  5. Điệu thức thứ, gam thứ tư nhiên, tên gọi, kí hiệu và khuynh hướng giải quyết các bậc âm không ổn định của điệu thức thứ
  6. Các giọng thứ có dấu thăng và dấu giáng, vòng quãng năm, các giọng thứ trùng âm
  7. Điệu thứ hoà thanh và điệu thứ giai điệu
  8. Giọng song song và giọng cùng tên
  9. So sánh các điệu trưởng và thứ tự nhiên
  10. So sánh các điệu trưởng và thứ hoà thanh
  11. So sánh các điệu trưởng và thứ giai điệu
  12. Ý nghĩa của điệu trưởng và thứ trong âm nhạc
  13. Một số điệu thức cổ bảy bậc tự nhiên, điệu thức năm âm
  14. Điệu thức năm âm

# Chương VI: Quãng trong điệu thức trưởng và thứ (2 giờ)

1. **Mục** **tiêu:**

- Học sinh phân biệt được sự đặc biệt giữa các giọng trưởng thứ. Phân biệt rõ và đặc tính cũng như tác dụng của các giọng hòa thanh và giai điệu. Có khả năng tìm và phân tích các quãng trong các điệu thức trưởng và thứ.

# Nội dung:

* 1. Quãng của điệu trưởng và thứ tự nhiên:
  2. Quãng của điệu trưởng và thứ hoà thanh, các quãng đặc biệt.
  3. Cách giải quyết các quãng nghịch và quãng không ổn định
* **Kiểm** **tra** **định** **kỳ** **Chương** **VII:** **Hợp** **âm** **(13** **giờ)**

# Mục tiêu:

- Học sinh nắm được khải niệm về các hợp âm 3, hợp âm 7, các hợp âm đảo của hợp âm 3, hợp âm 7. Các đặc điểm, quy tắc của hòa thanh trong âm nhạc. Có khả năng phân tích các hòa âm, các hợp âm trưởng thứ cơ bản, các hợp âm đảo, các hợp âm 7 trong âm nhạc.

# Nội dung:

* 1. Khái niệm về chồng âm và hợp âm
  2. Hợp âm ba
  3. Các hợp âm ba chính của giọng trưởng và thứ
  4. Các hợp âm ba phụ của giọng trưởng và thứ
  5. Hợp âm bảy
  6. Trùng hợp âm
  7. Vai trò của hợp âm trong âm nhạc
* **Kiểm tra định kỳ ( 1 giờ)**
* **Ôn** **tập** **(1** **Giờ)**
* **Thi hết học phần (2 giờ)**

# Điều kiện thực hiện môn học:

* 1. **Phòng** **học** **chuyên** **môn** **hóa/nhà** **xưởng**: Phòng học cách âm
  2. **Trang** **thiết** **bị** **máy** **móc**: Có đàn Piano, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.
  3. **Học** **liệu,** **dụng** **cụ,** **nguyên** **vật** **liệu**: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.
  4. **Các** **điều** **kiện** **khác**: Đảo bảo ánh sáng.

# Phương thức đánh giá.

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp (Ban hành kèm theo Quyết định số…../QĐ-CĐSL ngày …/09/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đăng Sơn La); Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

# Hướng dẫn thực hiện môn học:

* 1. **Phạm** **vi** **áp** **dụng** **môn** **học**: Hệ trung cấp âm nhạc

# Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

* + - Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc piano. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn làm bài tập.
    - Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập đầy đủ
  1. **Những** **trọng** **tâm** **cần** **chú** **ý:** Cần chú ý toàn bộ các bài học

# Tài liệu tham khảo:

* + - *Trần* *Thị* *Yến* - Giáo trình đại cương
    - *V.* *Spaxobin,* *người* *dịch* *Hoàng* *Hiệp* - Nhạc lý cơ bản
    - *Đỗ* *Hải* *Lễ* - Lý thuyết cơ bản vê âm nhạc
    - *P.* *GS* *Phạm* *Tú* *Hương* - Nhạc lý cơ bản
    - Các tuyển tập ca khúc

# CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC

**Tên** **học** **phần: Nhạc** **lý** **cơ** **bản** **phần** **3**

**Mã** **môn** **học:** **MH 10**

**Thời** **gian** **thực** **hiện** **môn** **học:** 30 giờ ( Lý thuyết: 26 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: giờ, kiểm tra: 4 giờ)

1. **Vị** **trí,** **tính** **chất** **của** **môn** **học**

# Vị trí.

Môn học nhạc lý cơ bản là môn học tiên quyết cho mọi môn học âm nhạc

khác.

# Tính chất.

Môn học bao gồm đầy đủ kiến thức cơ bản nhất của âm nhạc.

**II. Mục tiêu môn học**

**1. Về** **kiến** **thức.**

Môn nhạc lý là môn học cung cấp những kiến thức cơ bản về cao độ, trường độ, cung, quãng, hợp âm trong các giọng trưởng và thứ, quan hệ họ hàng giữa các giọng, cách xác định giọng, chuyển giọng, dịch giọng, các ký hiệu trong âm nhạc, lý thuyết âm nhạc trong âm nhạc truyền thống Việt Nam.

**2. Về kỹ năng.**

Học sinh sẽ có những kỹ năng về khả năng đọc bản nhạc. Có các kỹ năng để phân tích các phần cung, quãng của các giọng trưởng và thứ, quan hệ họ hàng giữa các giọng và biết cách xác định giọng, chuyển giọng, dịch giọng. Có kỹ anwng cơ bản để phát triển giai điệu.

**3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về nhạc lý. Học sinh sẽ biết vận dụng vào tất cả các môn chuyên nghành âm nhạc khác, có khả năng sáng tạo, làm việc nhóm.

# III. Nội dung môn học:

# 1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số** **TT** | **Tên** **chương,** **mục** | **Thời** **gian** **(giờ)** | | | |
| **Tổng** **số** | **Lý** **thuyết** | **Thực** **hành,** **thí** **nghiệm,** **thảo** **luận,**  **bài** **tập** | **Kiểm** **tra** |
| 1 | Chương VIII: Quan hệ họ hàng giữa các giọng.Hệ thống âm chromatic, gam chromatic | 04 | 04 |  |  |
| 2 | Chương IX: Xác định giọng, dịch giọng, chuyển giọng | 08 | 08 |  |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 01 |  |  | 01 |
| 4 | Chương X: Giai điệu | 06 | 06 |  |  |
| 5 | Chương XI: Ký hiệu cách diễn, các dạng âm tô điểm | 04 | 04 |  |  |
| 6 | Chương XII: Sơ lược về lý thuyết âm nhạc việt nam | 04 | 04 |  |  |
| 7 | Kiểm tra định kỳ | 01 |  |  | 01 |
| 8 | Thi hết học phần | 02 |  |  | 02 |

1. **Nội** **dung** **chi** **tiết**

**Chương** **VIII:** **Quan** **hệ** **họ** **hàng** **giữa** **các** **giọng,** **hệ** **thống** **âm** **Chromatic,** **gam** **chromatic** **(4** **giờ)**

1. **Mục** **tiêu:**

- Học sinh nắm vững được quan hệ họ hàng của các giọng, Các mối liện giữa các giọng trong âm nhạc, hệ thống chromatic. Có khả năng phân tích các môi liên hệ trong các giọng trong âm nhạc.

# Nội dung:

* 1. Phân loại họ hàng giữa các giọng
  2. Hệ thống âm Chromatic
  3. Gam Chromatic

# Chương IX: Xác định giọng, dịch giọng, chuyển giọng (8 giờ)

1. **Mục** **tiêu:**

- Học sinh năm được các khai niệm về xác định giọng, dịch giọng và các yếu tố để chuyển giọng. Có khả năng phân tích giọng và các qua trình chuyển giọng trên một bản nhạc phức tạp về điệu thức. Có kha năng đọc và vận dụng các thủ pháp chuyển giọng vào các môn chuyên ngành.

# Nội dung:

* 1. Xác định giọng
  2. Dịch giọng
  3. Chuyển giọng
* **Kiểm** **tra** **định** **kỳ** **(1 giờ)**

**Chương** **X:** **Giai** **điệu** **(6** **giờ)**

# Mục tiêu:

- Học sinh nắm được ý nghĩa của giai điệu, các hình thái phát triển giai điệu, biến tấu, phức điệu, các hình thái phát triển giai điệu, các thủ pháp phát triển giai điệu, năm được một số khái niệm đơn giản của hình thức âm nhạc. Có khả năng tự viết giai điệu, phân tích một số hình thức trong âm nhạc.

# Nội dung:

* 1. Ý nghĩa của giai điệu trong tác phẩm âm nhạc:
  2. Các hình thái tiến hành giai điệu
  3. Âm vực và âm khu
  4. Các âm ngoài hợp âm
  5. Sự phân chia giai điệu thành những bộ phận kết cấu
  6. Một vài thủ pháp phát triển giai điệu

**Chương** **IX:** **Ký** **hiệu** **cách** **diễn,** **các** **dạng** **âm** **tô** **điểm** **(4** **giờ)**

# Mục tiêu:

- Học sinh nắm các ký hiệu trong bản nhạc, cách biểu thị cách diễu tấu trong bản nhạc. Có khả năng phân tích chi tiết các biểu thị sắc thái trong bản nhạc. Có khả năng thể hiện chích xác các tác phẩm thông qua bản nhạc.

# Nội dung:

* 1. Một số ký hiệu cách diễn tấu
  2. Một số dạng âm tô điểm
  3. Các dấu nhắc lại
  4. Các kí hiều về cường độ
  5. Một số cách ghi và diễn tấu âm nhạc hiện đại

# Chương XII: Giới thiệu sơ lược về lý thuyết âm nhạc truyền thống việt nam (4 giờ)

1. **Mục** **tiêu:**

- Học sinh nắm được lý thuyết trong âm nhạc truyền thống việt nam, nắm được các thang âm, điệu thức trong âm nhạc truyền thống Việt Nam, cách gọi và nhịp phách trong âm nhạc truyền thống Việt Nam.

# Nội dung:

* 1. Tên gọi các cao độ trong âm nhạc truyền thống Việt Nam
  2. Thang âm và điệu thức
  3. Nhịp và phách trong âm nhạc dân gian cổ truyền dân tộc
* **Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**
* **Thi hết học phần 2 (giờ)**

# Điều kiện thực hiện môn học:

* 1. **Phòng** **học** **chuyên** **môn** **hóa/nhà** **xưởng**: Phòng học cách âm
  2. **Trang** **thiết** **bị** **máy** **móc**: Có đàn Piano, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.
  3. **Học** **liệu,** **dụng** **cụ,** **nguyên** **vật** **liệu**: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.
  4. **Các** **điều** **kiện** **khác**: Đảo bảo ánh sáng.

# Phương thức đánh giá.

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo, kiểm tra, thi và công nhận tốt nghiệp (Ban hành kèm theo Quyết định số

…../QĐ-CĐSL ngày …/09/2023 của Hiệu trưởng trường Cao đăng Sơn La); Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

# Hướng dẫn thực hiện môn học:

* 1. **Phạm** **vi** **áp** **dụng** **môn** **học**: Hệ trung cấp âm nhạc

# Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

* + - Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc piano. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn làm bài tập.
    - Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập đầy đủ
  1. **Những** **trọng** **tâm** **cần** **chú** **ý:** Cần chú ý toàn bộ các bài học

# Tài liệu tham khảo:

* + - *Trần* *Thị* *Yến* - Giáo trình đại cương
    - *V.* *Spaxobin,* *người* *dịch* *Hoàng* *Hiệp* - Nhạc lý cơ bản
    - *Đỗ* *Hải* *Lễ* - Lý thuyết cơ bản vê âm nhạc
    - *P.* *GS* *Phạm* *Tú* *Hương* - Nhạc lý cơ bản
    - Các tuyển tập ca khúc

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Lịch sử âm nhạc học phần 1**

**Mã môn học: MH11**

**Thời gian thực hiện học phần:** 30 giờ (Lý thuyết 24 giờ, ôn tập 2 giờ; Kiểm tra 2 giờ, thi hết học phần 2 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí: Môn học nằm trong chương trình bắt buộc của các lớp chuyên ngành thanh nhạc, organ và nhạc cụ truyền thống.

- Tính chất: Môn học là môn học lý thuyết về lịch sử của âm nhạc thế giới và lịch sử âm nhạc Việt Nam, gắn liền và bổ trợ cho các môn học chuyên ngành khác của các lớp chuyên ngành thanh nhạc, Organ, nhạc cụ truyền thống.

**II. Mục tiêu môn học:**

**- Về kiến thức:**

Đây là một trong những môn học chuyên ngành trong đào tạo âm nhạc nói chung. Môn học cung cấp những kiến thức khái quát và cơ bản nhất mang tính trọng tâm về lịch sử âm nhạc thế giới và một phần lịch sử âm nhạc Việt Nam phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và thời gian đào tạo chuyên ngành trung cấp thanh nhạc, Organ, nhạc cụ truyền thống.

Trong Học phần 1 chủ yếu đề cập tới lịch sử âm nhạc phương Tây ở các thời kỳ đầu, Phục Hưng, Cổ điển.

**- Về kỹ năng:**

Giúp cho người học học có được những kiến thức cơ bản về các giai đoạn chính, các trào lưu, trường phái; về cuộc đời và sự nghiệp của các nhạc sĩ tiêu biểu trong lịch sử âm nhạc thế giới và Việt Nam

Giúp cho người học có những kiến thức tổng hợp và chuyên sâu về nghệ thuật âm nhạc như kiến thức về hòa thanh, nhạc lý, phân tích tác phẩm, về các thể loại âm nhạc…

**- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

Ngoài giờ lên lớp để đáp ứng được yêu cầu của môn học các học sinh cần chủ động tìm hiểu và bổ sung thêm kiến thức để hoàn thiện bản thân hơn,

Chủ động tìm tòi các bản nhạc, tổng phổ, các đĩa hình, đĩa tiếng…để nghe và tìm hiểu sâu hơn về môn học.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phần bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **SốTT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý**  **thuyết** | **Ôn tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **HỌC PHẦN 1**  Chương 1: Âm nhạc trong thời kỳ khởi đầu | 6 | 6 |  |  |
| 2 | Chương 2: Âm nhạc Phục Hưng | 8 | 8 |  |  |
| 3 | \* Kiểm tra định kỳ |  |  |  | 1 |
| 4 | Chương 3: Âm nhạc thời kỳ Cổ Điển | 10 | 10 |  |  |
| 5 | \* Kiểm tra định kỳ |  |  |  | 1 |
| 6 | \* Ông tập |  |  | 2 |  |
| 7 | \* Thi kết thúc học phần 1 |  |  |  | 2 |
| 8 | **Tổng** | 30 | 24 | 2 | 4 |

**2. Nội dung chi tiết:**

**HỌC PHẦN I (30 Giờ)**

**Chương 1: ÂM NHẠC TRONG THỜI KỲ KHỞI ĐẦU**

**1. Mục tiêu:**

- Giúp học sinh nắm được lịch sử xã hội của các thời kỳ, các thành tựu chính, đặc biệt lưu ý các thành tựu có vai trò quan trọng đến ngày nay như âm nhạc dân gian, các thuật ngữ âm nhạc, sự ra đời của cách ghi nhạc…

**2. Nội dung chương:**

Bài 1: Nguồn gốc của âm nhạc, Âm nhạc thời Nguyên Thủy: (2 giờ)

Bài 2: Âm nhạc thời Cổ Đại (2 giờ)

Bài 3: Âm nhạc thời Trung Cổ: (2 giờ)

**Chương 2: ÂM NHẠC PHỤC HƯNG**

**1. Mục tiêu:**

Nắm được đặc điểm lịch sử xã hội ảnh hưởng đến phong cách nghệ thuật phục hưng, sự phát triển lịch sử âm nhạc của các trung tâm Ý, Pháp, Anh, Đức; các thể loại âm nhạc chính còn phát triển đến ngày nay, sự phat triển và ý nghĩa của Opera, ý nghĩa của sự ra đời của thể loại sonata, conxecto.

Nắm được những nét chính trong sự nghiệp của J.S.Bach và J.F.Henden

**2. Nội dung chương:**

Bài 1: Âm nhạc thời Phục Hưng: (2 giờ)

Bài 2: Âm nhạc Phục Hưng Ý, Pháp, Đức (2 giờ)

Bài 3: Cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Handel : (2 giờ)

Bài 4: Cuộc đời và sự nghiệp của nhạc sĩ Bach: (2 giờ)

\*Kiểm tra định kỳ (1 giờ)

**Chương 3: ÂM NHẠC THỜI KỲ CỔ ĐIỂN**

**1. Mục tiêu:**

- Nắm được các đặc điểm và thành tựu quan trọng của trường phái cổ điển

- Nắm được sự nghiệp của các nhạc sĩ Mozart, Beethoven, Haydn, Gluck.

**2. Nội dung chương:**

Bài 1: Trường phái âm nhạc cổ điển Vienne: (2 giờ)

Bài 2: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Gluck: (2 giờ)

Bài 3: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Haydn: (2 giờ)

Bài 4: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Mozart: (2 giờ)

Bài 5: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ Beethoven: (2 giờ)

\*Kiểm tra định kỳ (1 giờ)

\*Ôn tập (2 giờ)

\* Thi kết thúc học phần (2 giờ)

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học lý thuyết có đầy đủ bàn ghế, trang thiết bị dạy học

2. Trang thiết bị máy móc: Máy chiếu, Loa đài âm thanh, Đàn piano

**V. Phương thức đánh giá:**

Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

**1. Phạm vi áp dụng môn học:** Áp dụng đối với tất cả các học sinh, sinh viên theo học chuyên ngành thanh nhạc, organ, nhạc cụ truyền thống hệ 2 năm.

**2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

**\* Yêu cầu về giáo viên:** Có trình độ Đại học chuyên ngành âm nhạc trở lên; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt; có kinh nghiệm trong công tác quản lý và kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

**\* Yêu cầu về học sinh:** Tốt nghiệp Thpt học trở lên, có đủ sức khỏe và năng khiếu chuyên môn để theo học chuyên ngành thanh nhạc, organ, nhạc cụ truyền thống.

**3. Những trọng tâm cần chú ý:**

Giáo viên chỉ là một trong những người hướng dẫn và cung cấm kiến thức trên một phạm vi nhất định. Trong quá trình giảng dạy và học tập cần tham khảo và bổ sung thêm nhiều tài liệu cũng như phương pháp dạy và học để môn học hoàn chỉnh hơn.

**4. Tài liệu tham khảo:**

- Giáo trình môn Lịch sử âm nhạc của trường trung cấp VHNT&DL Sơn La;

- Giáo trình môn Lịch sử âm nhạc của trường Đại học sư phạm nghệ thuật trung ương – Nguyễn Tố Mai

- Giáo trình môn Lịch sử âm nhạc của học viên âm nhạc quốc gia Việt Nam

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Lịch sử âm nhạc học phần 2**

**Mã môn học: MH12**

**Thời gian thực hiện học phần:** 30 giờ (Lý thuyết 24 giờ, ôn tập 2 giờ; Kiểm tra 2 giờ, Thi kết thúc học phần 2 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí: Môn học nằm trong chương trình bắt buộc của các lớp chuyên ngành thanh nhạc, organ và nhạc cụ truyền thống.

- Tính chất: Môn học là môn học lý thuyết về lịch sử của âm nhạc thế giới và lịch sử âm nhạc Việt Nam, gắn liền và bổ trợ cho các môn học chuyên ngành khác của các lớp chuyên ngành thanh nhạc, Organ, nhạc cụ truyền thống.

**II. Mục tiêu môn học:**

**- Về kiến thức:**

Đây là một trong những môn học chuyên ngành trong đào tạo âm nhạc nói chung. Môn học cung cấp những kiến thức khái quát và cơ bản nhất mang tính trọng tâm về lịch sử âm nhạc thế giới và một phần lịch sử âm nhạc Việt Nam phù hợp với mục tiêu, yêu cầu và thời gian đào tạo chuyên ngành trung cấp thanh nhạc, Organ, nhạc cụ truyền thống.

Trong Học phần 2 chủ yếu đề cập tới lịch sử âm nhạc phương Tây ở thời kỳ Lãng mạn.

Ngoài ra còn giới thiệu khái quát về sự phát triển của âm nhạc Sơn La gắn với một số nhạc sĩ tiêu biểu.

**- Về kỹ năng:**

Giúp cho người học học có được những kiến thức cơ bản về các giai đoạn chính, các trào lưu, trường phái; về cuộc đời và sự nghiệp của các nhạc sĩ tiêu biểu trong lịch sử âm nhạc thế giới và Việt Nam

Giúp cho người học có những kiến thức tổng hợp và chuyên sâu về nghệ thuật âm nhạc như kiến thức về hòa thanh, nhạc lý, phân tích tác phẩm, về các thể loại âm nhạc…

**- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:**

Ngoài giờ lên lớp để đáp ứng được yêu cầu của môn học các học sinh cần chủ động tìm hiểu và bổ sung thêm kiến thức để hoàn thiện bản thân hơn,

Chủ động tìm tòi các bản nhạc, tổng phổ, các đĩa hình, đĩa tiếng…để nghe và tìm hiểu sâu hơn về môn học.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phần bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **SốTT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý**  **thuyết** | **Ôn tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **HỌC PHẦN 2**  Chương 4: Âm nhạc lãng mạn Châu Âu  nửa đầu thế kỷ XIX | 8 | 8 |  |  |
| 2 | \* Kiểm tra định kỳ |  |  |  | 1 |
| 3 | Chương 5: Âm nhạc lãng mạn Châu Âu  nửa đầu thế kỷ XIX | 10 | 10 |  |  |
| 4 | Chương 6: Sơ lược lịch sử âm nhạc Việt Nam | 6 | 6 |  |  |
| 5 | \* Kiểm tra định kỳ |  |  |  | 1 |
| 6 | \* Ông tập |  |  | 2 |  |
| 7 | \* Thi kết thúc HP2 |  |  |  | 2 |
| 7 | Tổng | 30 | 24 | 2 | 4 |

**2. Nội dung chi tiết:**

**HỌC PHẦN 2 (30 Giờ)**

**Chương 4: ÂM NHẠC LÃNG MẠN CHÂU ÂU NỬA ĐẦU THẾ KỶ XIX**

**1. Mục tiêu:**

Những nội dung khái quát về trường phái lãng mạn. Bên cạnh việc giới thiệu các nhạc sĩ vĩ đại của trường phái lãng mạn, sẽ phân tích cho thấy hoàn cảnh lịch sử ra đời của trường phái lãng mạn dẫn tới sự thay đổi quan điểm thẩm mỹ trong âm nhạc, từ đó ra đời trường phái lãng mạn, cùng với các nhạc sĩ tiêu biểu

**2. Nội dung chương:**

Bài 1: Khái quát về âm nhạc lãng mạn châu âu nửa đầu thế kỷ XIX (2 giờ)

Bài 2: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ SCHUBERT (2 giờ)

Bài 3: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ MENDELSSOHN (2 giờ)

Bài 4: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ CHOPIN (2 giờ)

\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)

**Chương 5: ÂM NHẠC LÃNG MẠN CHÂU ÂU NỬA SAU THẾ KỶ XIX**

**1. Mục tiêu:**

Nắm được sự xuất sắc của âm nhạc lãng mạn Châu Âu nửa sau thế kỷ XIX cùng với sự kiệt xuất của các nhạc sĩ trong thời kỳ này.

**2. Nội dung chương:**

Bài 1: Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ LISZT (2 giờ)

Bài 2. Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ BIZET (2 giờ)

Bài 3. Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ GRIEG (2 giờ)

Bài 4. Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của các nhạc sĩ "Nhóm Khỏe" ở Nga (2 giờ)

Bài 5. Cuộc đời và sự nghiệp sáng tác của nhạc sĩ TRAICOPXKI (2 giờ)

**Chương 6: SƠ LƯỢC LỊCH SỬ ÂM NHẠC VIỆT NAM**

**1. Mục tiêu:**

Nắm được âm nhạc Việt Nam từ khi thực dân Pháp xâm lược đến trước cách mạng tháng 8 năm 1945

Âm nhạc Việt Nam từ năm 1945 đến nay

**2. Nội dung chương:**

Bài 1: Âm nhạc Việt Nam từ năm 1945 – 1954 (2 giờ)

Bài 2: Âm nhạc Việt Nam từ năm 1954 – 1975 (2 giờ)

Bài 3: Âm nhạc Việt Nam từ năm 1975 đến nay (2 giờ)

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**\* Ôn tập: (2 giờ)**

**\* Thi kết thúc học phần 2 (2 giờ)**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học lý thuyết có đầy đủ bàn ghế, trang thiết bị dạy học

2. Trang thiết bị máy móc: Máy chiếu, Loa đài âm thanh, Đàn piano

**V. Phương thức đánh giá:**

Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

**1. Phạm vi áp dụng môn học:** Áp dụng đối với tất cả các học sinh, sinh viên theo học chuyên ngành thanh nhạc, organ, nhạc cụ truyền thống hệ 2 năm.

**2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

**\* Yêu cầu về giáo viên:** Có trình độ Đại học chuyên ngành âm nhạc trở lên; có năng lực chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm tốt; có kinh nghiệm trong công tác quản lý và kinh nghiệm trong công tác giảng dạy.

**\* Yêu cầu về học sinh:** Tốt nghiệp Thpt trở lên, có đủ sức khỏe và năng khiếu chuyên môn để theo học chuyên ngành thanh nhạc, organ, nhạc cụ truyền thống.

**3. Những trọng tâm cần chú ý:**

Giáo viên chỉ là một trong những người hướng dẫn và cung cấm kiến thức trên một phạm vi nhất định. Trong quá trình giảng dạy và học tập cần tham khảo và bổ sung thêm nhiều tài liệu cũng như phương pháp dạy và học để môn học hoàn chỉnh hơn.

**4. Tài liệu tham khảo:**

- Giáo trình môn Lịch sử âm nhạc của trường trung cấp VHNT&DL Sơn La;

- Giáo trình môn Lịch sử âm nhạc của trường Đại học sư phạm nghệ thuật trung ương – Nguyễn Tố Mai

- Giáo trình môn Lịch sử âm nhạc của học viên âm nhạc quốc gia Việt Nam

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Hình thức âm nhạc phần 1**

**Mã môn học: MH 13**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết: 26 giờ; Thực hành, bài tập: 0 giờ, kiểm tra: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Thuộc kiến thức cơ sở chương trình trung cấp chính quy chuyên ngành âm nhạc; Học phần gồm những kiến thức cơ bản nhất về hình thức, cấu trúc của tác phẩm âm nhạc như: Một đoạn, hai đoạn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức, rondo, sonata...

- Tính chất: Là môn học quan trọng trong chương trình trung cấp âm nhạc.

**II. Mục tiêu môn học**

* ***Kiến thức*:**

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về hình thức một tác phẩm âm nhạc ở các trường phái âm nhạc nói chung và âm nhạc Việt Nam nói riêng. Qua học phần sẽ giúp học sinh nâng cao kiến thức để nhìn nhận đánh giá, phân tích hình thức, cấu trúc một tác phẩm âm nhạc.

***- Kỹ năng:***

Học sinh có kỹ năng nhận biết về những đặc trưng cơ bản của hình thức ba đoạn phúc, rondo, sonata…để từ đó có thể phân tích cấu trúc, hòa âm, những vòng kết cơ bản của một tác phẩm âm nhạc các thời kỳ, đặc biệt là khí nhạc.

***- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:***

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về Hình thức Âm nhac. Học sinh sẽ có cách nhìn ở một góc độ học thuật khi đánh giá và phân tích một tác phẩm âm nhạc.

**III. NỘI DUNG MÔN HỌC**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các chương/ mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM HÌNH THỨC ÂM NHẠC**  1. Khái niệm  2. Sự phân chia trong hình thức | 5 | 5 |  |  |
| 2 | CHƯƠNG 2: SỰ PHÂN CHIA CÁC PHẦN TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CHÚNG 1. Sự phân chia các phần trong tác phẩm âm nhạc  2. Đặc điểm từng phần | 5 | 5 |  |  |
| 3 | **CHƯƠNG 3: NHỮNG NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN CHỦ ĐỀ ÂM NHẠC VÀ CÁC PHƯƠNG THỨC BIẾN ĐỔI GIAI ĐIỆU**  1. Những nguyên tắc phát triển chủ đề âm nhạc  2. Các phương thức biến đổi giai điệu chủ đề âm nhạc | 4 | 4 |  |  |
| 4 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 5 | CHƯƠNG 4: ĐOẠN NHẠC VÀ CÁC THÀNH PHẦN CỦA ĐOẠN NHẠC1. Đoạn nhạc và câu nhạc 2. Những đặc tính chung của đoạn nhạc  3. Tiết nhạc và mô-tip (motif) âm nhạc | 5 | 5 |  |  |
| 6 | CHƯƠNG 5: TÍNH ĐỊNH KỲ CỦA KẾT CẤU KẾT CẤU TỔNG HỢP VÀ KẾT CẤU PHÂN CHIA1. Tính định kỳ của kết cấu 2. Kết cấu tổng hợp  3. Kết cấu phân chia | 5 | 5 |  |  |
| 7 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 8 | **\* Ôn thi hết học phần 1** | 2 | 2 |  |  |
| 9 | **\* Thi hết học phần** | 2 |  |  | 2 |
| **Cộng** | | **30** | **26** | **0** | **4** |

2. Nội dung chi tiết

**CHƯƠNG 1: KHÁI NIỆM HÌNH THỨC ÂM NHẠC - Thời gian: 5 giờ**

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh nắm được khái niệm cơ bản về hình thức âm nhạc và cách thức phân chia trong một tác phẩm âm nhạc.

**2. Nội dung**

1. Khái niệm

2. Sự phân chia trong hình thức

*2.1. Ngắt, lấy hơi và các dấu hiệu của nó*

*2.2. Những nhân tố chính trong âm nhạc*

# CHƯƠNG 2: SỰ PHÂN CHIA CÁC PHẦN TRONG TÁC PHẨM ÂM NHẠC VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CHÚNG - Thời gian : 5 giờ

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh nắm được những đặc điểm cơ bản của sự phân chia hình thức âm nhạc và đặc điểm của từng phần.

**2. Nội dung**

1. Sự phân chia các phần trong tác phẩm âm nhạc

2. Đặc điểm từng phần

*2.1. Phần mở đầu*

*2.2. Phần trình bày*

*2.3. Phần giữa*

*2.4. Phần nối*

*2.5. Phần tái hiện*

*2.6. Phần kết (Coda*)

**CHƯƠNG 3: NHỮNG NGUYÊN TẮC PHÁT TRIỂN CHỦ ĐỀ ÂM NHẠC**

**VÀ CÁC PHƯƠNG THỨC BIẾN ĐỔI GIAI ĐIỆU- Thời gian: 4 giờ**

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh nắm được những nguyên tắc cơ bản của việc phát triển chủ đề âm nhạc và những phương thức biến đổi của chúng trong âm nhạc chủ điệu và phức điệu.

**2. Nội dung**

1. Những nguyên tắc phát triển chủ đề âm nhạc

*1.1. Nhắc lại không thay đổi (nhắc lại đơn giản)*

*1.2. Nhắc lại có thay đổi*

*1.3. Biến đổi*

*1.4. Tương phản phát sinh*

*1.5. Tương phản đối chiếu so sánh*

2. Các phương thức biến đổi giai điệu chủ đề âm nhạc

*2.1. Tô điểm****:***

*2.2. Mở rộng và rút ngắn quãng*

*2.3. Tăng cường và rút ngắn trường độ nốt*

*2.4. Soi gương theo chiều ngang*

*2.5. Soi gương theo chiều dọc*

3. Sự phân chia hình thức của âm nhạc chủ điệu và âm nhạc phức điệu

*3.1. Các hình thức âm nhạc chủ điệu*

*3.2. Các hình thức âm nhạc phức điệu*

**\* Kiểm tra định kỳ : 1 giờ**

Nội dung kiểm tra: Trong chương 2,3

# CHƯƠNG 4: ĐOẠN NHẠC VÀ CÁC THÀNH PHẦN CỦA ĐOẠN NHẠC-

# Thời gian: 5 giờ

# Mục tiêu:

Giúp học sinh nắm được thế nào là một đoạn nhạc và cách nhận biết từng câu nhạc trong đoạn nhạc, những đặc điểm của từng câu nhạc trong đoạn nhạc, thế nòa là mootif âm nhạc.

**2. Nội dung**

# 1. Đoạn nhạc và câu nhạc

2. Những đặc tính chung của đoạn nhạc

*2.1. Đoạn nhạc trong mối tương quan với giai điệu chủ đề*

*2.2. Đoạn nhạc trong mối tương quan về hoà âm*

*2.3. Đoạn nhạc trong mối tương quan về cấu trúc*

3. Tiết nhạc và mô-tip (motif) âm nhạc

*3.1. Tiết nhạc*

*3.2. Motif*

# CHƯƠNG 5: TÍNH ĐỊNH KỲ CỦA KẾT CẤU KẾT CẤU TỔNG HỢP VÀ KẾT CẤU PHÂN CHIA - Thờ gian: 5 giờ

**1. Mục tiêu**:

Giúp học sinh biết cách phân chia âm nhạc theo tính địn kỳ và kết cấu của từng tác phẩm âm nhạc.

**2. Nội dung**

# 1. Tính định kỳ của kết cấu

2. Kết cấu tổng hợp

3. Kết cấu phân chia

**\* Kiểm tra định kỳ : 1 giờ**

**\* Ôn thi hết học phần 1- Thời gian: 2 giờ**

**\* Thi hết học phần 1- Thời gian: 2 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học cách âm, có âm thanh
2. Trang thiết bị máy móc: Phương tiện máy chiếu, hệ thống loa đài.
3. Học liệu dụng cụ, nguyên vật liệu: Organ hoặc piano Tài liệu, giáo trình, giáo án, bản nhạc…

**V. Phương thức đánh giá.**

- Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. **Pham vi áp dụng:** Hệ trung cấp âm nhạc chính quy Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên: Có trình độ Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thực hành trên đàn Organ hoặc piano.

**2. Phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.**

- Đối với người học: Ghi chép lý thuyết, làm bài tập, thi.

**3. Những trọng tâm cần chú ý**: Việc áp dụng lý thuyết vào thực hành.

**4. Tài liệu tham khảo**

- Đào Trọng Minh (2001), *Phân tích tác phẩm âm nhạc* (Tập 1), Nxb Trẻ.

- Hoàng Phê chủ biên và nnk (2006), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển học, Nxb Đà Nẵng.

- Lan Hương (1981), *Các thể loại âm nhạc* (Sách dịch, nhiều tác giả), Nxb Văn Hoá, HN.

- Nguyễn Thị Nhung (1991), *Hình thức âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, HN.

- Nguyễn Thị Nhung (2005), *Phân tích tác phẩm âm nhạc*, Trung tâm thông tin – Thư viện âm nhạc xuất bản, HN.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Hình thức âm nhạc phần 2**

**Mã môn học: MH14**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết 26 giờ; Thực hành, bài tập: 0 giờ, kiểm tra, thi: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Thuộc kiến thức cơ sở chương trình trung cấp chính quy chuyên ngành âm nhạc; Học phần gồm những kiến thức cơ bản nhất về hình thức, cấu trúc của tác phẩm âm nhạc như: Một đoạn, hai đoạn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức, rondo, sonata...

- Tính chất: Là môn học quan trọng trong chương trình trung cấp âm nhạc.

**II. Mục tiêu môn học**

* ***Kiến thức*:**

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về hình thức một tác phẩm âm nhạc ở các trường phái âm nhạc nói chung và âm nhạc Việt Nam nói riêng. Qua học phần sẽ giúp học sinh nâng cao kiến thức để nhìn nhận đánh giá, phân tích hình thức, cấu trúc một tác phẩm âm nhạc.

***- Kỹ năng:***

Học sinh có kỹ năng nhận biết về những đặc trưng cơ bản của hình thức ba đoạn phúc, rondo, sonata…để từ đó có thể phân tích cấu trúc, hòa âm, những vòng kết cơ bản của một tác phẩm âm nhạc các thời kỳ, đặc biệt là khí nhạc.

***- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:***

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về Hình thức Âm nhac. Học sinh sẽ có cách nhìn ở một góc độ học thuật khi đánh giá và phân tích một tác phẩm âm nhạc.

**III. NỘI DUNG MÔN HỌC**

1. **Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các chương/ mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **CHƯƠNG 6: SỰ PHỨC TẠP HÓA CỦA ĐOẠN NHẠC ĐOẠN NHẠC - MỘT HÌNH THỨC ĐỘC LẬP** 1. Đoạn nhạc lớn và đoạn nhạc phức 2. Đoạn nhạc với các câu nhạc không đều nhau  3. Đoạn nhạc với các câu nhạc kết nối móc xích  4. Đoạn nhạc - một hình thức độc lập | 8 | 8 |  |  |
| 2 | CHƯƠNG 7: HÌNH THỨC HAI ĐOẠN ĐƠN **I. Hình thức hai đoạn đơn**  1. Khái niệm 2. Nhận xét chung 3. Phần thứ nhất của hình thức hai đoạn đơn  4. Phần thứ hai của hình thức hai đoạn đơn  5. Sơ đồ chung của hình thức hai đoạn đơn  6. Sự nhắc lại các phần trong hình thức hai đoạn đơn  7. Mở đầu và kết ở hình thức hai đoạn đơn  8. Áp dụng hình thức hai đoạn đơn | 8 | 8 |  |  |
| 3 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 4 | CHƯƠNG 8 : HÌNH THỨC BA ĐOẠN ĐƠN1. Khái niệm 2. Nhận xét chung  3. Phần thứ nhất của hình thức ba đoạn đơn  4. Phần thứ hai của hình thức ba đoạn đơn - Phần giữa  5. Phần tái hiện của hình thức ba đoạn đơn  6. Sơ đồ hoà âm của hình thức ba đoạn đơn  7. Sự nhắc lại các phần của hình thức ba đoạn đơn  9. Áp dụng hình thức ba đoạn đơn  8. Mở đầu và coda của hình thức ba đoạn đơn | 8 | 8 |  |  |
| 5 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 6 | **Ôn Tập** | **2** | **2** |  |  |
| 7 | **Thi hết học phần 2** | **2** |  |  | **2** |
|  | Tổng cộng | 30 | 28 |  | 4 |

2. Nội dung chi tiết

**CHƯƠNG 6: SỰ PHỨC TẠP HÓA CỦA ĐOẠN NHẠC ĐOẠN NHẠC - MỘT HÌNH THỨC ĐỘC LẬP – Thời gian: 8 giờ**

**1. Mục tiêu:**

Giúp học sinh hiểu và nắm bắt được thế nào là một đoạn nhạc độc lập và đặc điểm của các đoạn nhạc độc lập.

**2. Nội dung**

# 1. Đoạn nhạc lớn và đoạn nhạc phức

## 1.1. Đoạn nhạc lớn

*1.2. Đoạn nhạc phức*

2. Đoạn nhạc với các câu nhạc không đều nhau

*2.1. Đoạn nhạc với phát triển nội tại*

*2.2. Đoạn nhạc với kết bổ sung*

*2.3. Đoạn nhạc với tái hiện*

3. Đoạn nhạc với các câu nhạc kết nối móc xích

4. Đoạn nhạc - một hình thức độc lập

*4.1. Một đoạn độc lập trong khí nhạc*

*4.2. Một đoạn độc lập trong thanh nhạc*

*4.3. Mở đầu và kết ở hình thức một đoạn độc lập*

# CHƯƠNG 7: HÌNH THỨC HAI ĐOẠN ĐƠN – Thời gian: 8 giờ

**1. Mục tiêu:**

Giúp học sinh hiểu và biết cách phân tích hình thức hai đoạn đơn và việc áp dụng hình thức hai đoạn trong âm nhạc.

**2. Nội dung**

1. Khái niệm

# 2. Nhận xét chung

## 2.1. Giai điệu chủ đề

*2.2. Hoà âm*

*2.3. Cấu trúc*

3. Phần thứ nhất của hình thức hai đoạn đơn

4. Phần thứ hai của hình thức hai đoạn đơn

*4.1. Hình thức hai đoạn đơn có tái hiện*

*4.2. Hình thức hai đoạn đơn không tái hiện*

5. Sơ đồ chung của hình thức hai đoạn đơn

6. Sự nhắc lại các phần trong hình thức hai đoạn đơn

7. Mở đầu và kết ở hình thức hai đoạn đơn

8. Áp dụng hình thức hai đoạn đơn

# 9. Hình thức hai đoạn cổ

# 9.1. Sơ lược về hình thức hai đoạn cổ

9.2. Áp dụng hình thức hai đoạn cổ

**\* Kiểm tra định kỳ- Thời gian: 1 giờ**

Nội dung kiểm tra: trong chương 6,7

# CHƯƠNG 8 : HÌNH THỨC BA ĐOẠN ĐƠN- Thời gian: 8 giờ

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh hiểu và nắm bắt được thế nào là hình thức ba đoạn đơn từ đó vận dụng vào phân tích các tác phẩm ở dạng hình thức ba đoạn đơn.

**2. Nội dung**

# 1. Khái niệm

2. Nhận xét chung

*2.1. Giai điệu chủ đề*

*2.2. Hoà âm*

*2.3. Cấu trúc*

3. Phần thứ nhất của hình thức ba đoạn đơn

4. Phần thứ hai của hình thức ba đoạn đơn - Phần giữa

*4.1. Phần giữa của hình thức ba đoạn đơn một chủ đề*

*4.2. Phần giữa của hình thức ba đoạn đơn với đoạn giữa tương phản*

5. Phần tái hiện của hình thức ba đoạn đơn

6. Sơ đồ hoà âm của hình thức ba đoạn đơn

7. Sự nhắc lại các phần của hình thức ba đoạn đơn

8. Mở đầu và coda của hình thức ba đoạn đơn

9. Áp dụng hình thức ba đoạn đơn

**\* Kiểm tra định kỳ: 1 giờ**

**\* Ôn tập: 2 giờ**

**\* Thi hết học phần 2: 2 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học cách âm, có âm thanh
2. Trang thiết bị máy móc: Phương tiện máy chiếu, hệ thống loa đài.
3. Học liệu dụng cụ, nguyên vật liệu: Organ hoặc piano Tài liệu, giáo trình, giáo án, bản nhạc…

**V. Phương thức đánh giá.**

- Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. **Pham vi áp dụng:** Hệ trung cấp âm nhạc chính quy Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên: Có trình độ Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thực hành trên đàn Organ hoặc piano.

**2. Phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.**

- Đối với người học: Ghi chép lý thuyết, làm bài tập, thi.

**3. Những trọng tâm cần chú ý**: Việc áp dụng lý thuyết vào thực hành.

**4. Tài liệu tham khảo**

- Đào Trọng Minh (2001), *Phân tích tác phẩm âm nhạc* (Tập 1), Nxb Trẻ.

- Hoàng Phê chủ biên và nnk (2006), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển học, Nxb Đà Nẵng.

- Lan Hương (1981), *Các thể loại âm nhạc* (Sách dịch, nhiều tác giả), Nxb Văn Hoá, HN.

- Nguyễn Thị Nhung (1991), *Hình thức âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, HN.

- Nguyễn Thị Nhung (2005), *Phân tích tác phẩm âm nhạc*, Trung tâm thông tin – Thư viện âm nhạc xuất bản, HN.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Hình thức âm nhạc phần 3**

**Mã môn học: MH 15**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết 26 giờ; Thực hành, bài tập, ôn tập: 0 giờ, kiểm tra, thi: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Thuộc kiến thức cơ sở chương trình trung cấp chính quy chuyên ngành âm nhạc; Học phần gồm những kiến thức cơ bản nhất về hình thức, cấu trúc của tác phẩm âm nhạc như: Một đoạn, hai đoạn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức, rondo, sonata...

- Tính chất: Là môn học quan trọng trong chương trình trung cấp âm nhạc.

**II. Mục tiêu môn học**

* ***Kiến thức*:**

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về hình thức một tác phẩm âm nhạc ở các trường phái âm nhạc nói chung và âm nhạc Việt Nam nói riêng. Qua học phần sẽ giúp học sinh nâng cao kiến thức để nhìn nhận đánh giá, phân tích hình thức, cấu trúc một tác phẩm âm nhạc.

***- Kỹ năng:***

Học sinh có kỹ năng nhận biết về những đặc trưng cơ bản của hình thức ba đoạn phúc, rondo, sonata…để từ đó có thể phân tích cấu trúc, hòa âm, những vòng kết cơ bản của một tác phẩm âm nhạc các thời kỳ, đặc biệt là khí nhạc.

***- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:***

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về Hình thức Âm nhac. Học sinh sẽ có cách nhìn ở một góc độ học thuật khi đánh giá và phân tích một tác phẩm âm nhạc.

**III. NỘI DUNG MÔN HỌC**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các chương/ mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **CHƯƠNG** **9: HÌNH THỨC BA ĐOẠN PHỨC** 1. Khái niệm 2. Đặc điểm sự tương phản của phần giữa với các phần trình bày và tái hiện  3. Sự phân loại của hình thức ba đoạn phức  4. Mở đầu và Coda trong hình thức ba đoạn phức  5. Các dạng khác của hình thức ba đoạn phức  6. Áp dụng hình thức ba đoạn phức 7. Hình thức hai đoạn phức | 8 | 8 |  |  |
| 2 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 3 | CHƯƠNG 10: HÌNH THỨC CHỦ ĐỀ VỚI NHỮNG BIẾN TẤU1. Khái niệm2. Các loại biến tấu 3. Áp dụng hình thức biến tấu | 8 | 8 |  |  |
| 4 | CHƯƠNG 11: HÌNH THỨC RONDO1. Nguồn gốc hình thức Rondo2. Các loại Rondo3. Các hình thức khác của hình thức Rondo 4. Áp dụng hình thức Rondo | 8 | 8 |  |  |
| 5 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 6 | **Ôn Tập** | **2** | **2** |  |  |
| 7 | **Thi hết học phần** | **2** |  |  | **2** |
|  | **Tổng cộng** | **30** | **26** |  | **04** |

2. Nội dung chi tiết

**CHƯƠNG**  **9: HÌNH THỨC BA ĐOẠN PHỨC – Thời gian: 8 giờ**

# 1. Mục tiêu:

Giúp học sinh hiểu và nắm được cách phân tích hình thức ba đoạn phức để vận dụng và phân tích các tác phẩm thuộc hình thức ba đoạn phức.

**2. Nội dung**

# 1. Khái niệm

2. Đặc điểm sự tương phản của phần giữa với các phần trình bày và tái hiện

3. Sự phân loại của hình thức ba đoạn phức

4. Mở đầu và Coda trong hình thức ba đoạn phức

5. Các dạng khác của hình thức ba đoạn phức

6. Áp dụng hình thức ba đoạn phức

7. Hình thức hai đoạn phức

**\* Kiểm tra định kỳ - Thời gian: 1 giờ**

# CHƯƠNG 10: HÌNH THỨC CHỦ ĐỀ VỚI NHỮNG BIẾN TẤU

# – Thời gian: 8 giờ

# 1. Mục tiêu:

Giúp học sinh hiểu và nắm bắt được thế nào là hình thức biến tấu và từ đó vận dụng vào phân tích các tác phẩm thuộc thể loại biến tấu.

**2. Nội dung**

# 1. Khái niệm

# 2. Các loại biến tấu

3. Áp dụng hình thức biến tấu

# CHƯƠNG 11: HÌNH THỨC RONDO- Thời gian: 8 giờ

# Mục tiêu:

Giúp học sinh hiểu và phân tích các tác phẩm thuộc hình thức rondo

**2. Nội dung**

# 1. Nguồn gốc hình thức Rondo

# 2. Các loại Rondo

# 3. Các hình thức khác của hình thức Rondo

4. Áp dụng hình thức Rondo

**\* Kiểm tra định kỳ - Thời gian: 1 giờ**

\* **Ôn tập học phần 3- Thời gian: 2giờ**

\* **Thi hết học phần 3- Thời gian: 2 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học cách âm, có âm thanh
2. Trang thiết bị máy móc: Phương tiện máy chiếu, hệ thống loa đài.
3. Học liệu dụng cụ, nguyên vật liệu: Organ hoặc piano Tài liệu, giáo trình, giáo án, bản nhạc…

**V. Phương thức đánh giá.**

- Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLBTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ Lao Động – Thương binh và Xã Hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Pham vi áp dụng: Hệ trung cấp âm nhạc chính quy tại Trường Cao đẳng Sơn La.
2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên: Có trình độ Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thực hành trên đàn Organ hoặc piano.

Phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Ghi chép lý thuyết, làm bài tập, thi.

3. Những trọng tâm cần chú ý: Việc áp dụng lý thuyết vào thực hành.

4. Tài liệu tham khảo

- Đào Trọng Minh (2001), *Phân tích tác phẩm âm nhạc* (Tập 1), Nxb Trẻ.

- Hoàng Phê chủ biên và nnk (2006), *Từ điển tiếng Việt*, Trung tâm Từ điển học, Nxb Đà Nẵng.

- Lan Hương (1981), *Các thể loại âm nhạc* (Sách dịch, nhiều tác giả), Nxb Văn Hoá, HN.

- Nguyễn Thị Nhung (1991), *Hình thức âm nhạc*, Nxb Âm nhạc, HN.

- Nguyễn Thị Nhung (2005), *Phân tích tác phẩm âm nhạc*, Trung tâm thông tin – Thư viện âm nhạc xuất bản, HN.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Hòa thanh phần 1**

**Mã môn học: MH 16**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết 26 giờ; Thực hành, bài tập, ôn tập: 0 giờ; kiểm tra, thi: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc thuộc chương trình trung cấp chính quy chuyên ngành âm nhạc.

- Tính chất: Là môn học quan trọng trong chương trình trung cấp âm nhạc, gồm những kiến thức cơ bản nhất về hình thức, cấu trúc của tác phẩm âm nhạc như: Một đoạn, hai đoạn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức, rondo, sonata...

**II. Mục tiêu môn học**

* *Kiến thức*:

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về hòa thanh và những thủ pháp sáng tác âm nhạc trong các trường phái âm nhạc cổ điện, lãng mạn, hiện đại và âm nhạc Việt Nam. Qua học phần sẽ giúp học sinh nâng cao kiến thức để nhìn nhận đánh giá, phân tích hòa âm và phương pháp sáng tác một tác phẩm âm nhạc.

* K*ỹ năng:*

Học sinh có thể nắm khái quát về những đặc trưng cơ bản của hòa thanh cổ điển và hòa thanh ứng dụng…để từ đó có thể phân tích hòa âm, những vòng kết cơ bản của một tác phẩm âm nhạc các thời kỳ, đặc biệt là khí nhạc.Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về hòa thanh. Học sinh sẽ có cách nhìn ở một góc độ học thuật khi đánh giá và phân tích khía cạnh hòa thanh một tác phẩm âm nhạc.

* *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về hòa thanh Học sinh sẽ vận dụng tốt vào thực hành đệm hát và phối khí âm nhạc.

**III.Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các chương/ mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | [CHƯƠNG 1](#_Toc42071071): [HỢP ÂM VÀ HOÀ THANH BỐN BÈ](#_Toc42071072)  [I. Hợp âm và hòa thanh 4 bè](#_Toc42071073)  [II. Hệ thống chức năng của các hợp âm năm chính](#_Toc42071076)  III. [Kết hợp các hợp âm năm chính](#_Toc42071082) | 8 | 8 |  |  |
| 2 | **CHƯƠNG** **2 : PHỐI HOÀ THANH CHO GIAI ĐIỆU BẰNG CÁC HỢP ÂM NĂM CHÍNH**  I. Phối hòa thanh bằng các hợp âm năm chính  II. Thay đổi vị trí âm của các hợp âm  III**.** Bước nhẩy âm ba khi nối tiếp các hợp âm năm chính | 6 | 6 |  |  |
| 3 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 4 | **CHƯƠNG** **3 : ĐOẠN NHẠC – CÂU NHẠC – KẾT**  I. Giới thiệu  II. Hợp âm kết sáu bốn | 4 | 4 |  |  |
| 5 | **CHƯƠNG 4: CÁC HỢP ÂM NĂM CHÍNH ĐẢO MỘT (T6, S6, D6)**  I. Giới thiệu  II. Các bước nhẩy khi nối tiếp hợp âm  III. Nối tiếp hai hợp âm sáu | 6 | 6 |  |  |
| 6 | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| 7 | **Ôn tập** | **2** | **2** |  |  |
| 8 | **Thi hết học phần** | **2** |  |  | **2** |
| **TỔNG** | | **30** | **26** |  | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**CHƯƠNG** **1: HỢP ÂM VÀ HOÀ THANH BỐN BÈ - Thời gian: 8 giờ**

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh hiểu và nắm được thế nào là hòa thanh bốn bè và cách kết hợp các hợp âm trong hòa thanh. Hiểu được hệ thống chức năng của các hợp âm năm chính và quan hệ T-S-D để phối hòa âm sao cho hợp lý.

**2. Nội dung**

[I. Hợp âm và hòa thanh 4 bè](#_Toc42071073)

[1. Định nghĩa](#_Toc42071074)

[2. Hoà Thanh bốn bè](#_Toc42071075)

[II. Hệ thống chức năng của các hợp âm năm chính](#_Toc42071076)

[1. Quan Hệ T-S-D](#_Toc42071077)

[2. Hệ thống chức năng của các hợp âm năm chính.](#_Toc42071078)

[3. Các vòng Hoà Thanh](#_Toc42071079)

III. [Kết hợp các hợp âm năm chính](#_Toc42071082)

[1. Tiến hành của một bè:](#_Toc42071080)

[2. Sự tiến hành của hai bè](#_Toc42071081)

[3. Kết hợp các hợp âm năm chính](#_Toc42071082)

**CHƯƠNG 2 : PHỐI HOÀ THANH CHO GIAI ĐIỆU BẰNG CÁC HỢP ÂM NĂM CHÍNH –Thời gian : 6 giờ**

1. **Mục tiêu**

Giúp học sinh biết phối các hợp âm năm chính khi giai điệu cho trước trong hòa thanh bốn bè, biết cách thay đổi vị trí các âm của hợp âm năm chính khi phối hoà thanh và cách sử dựng các âm 3 khi có bước nhẩy trong hợp âm năm chính khi phối hoà thanh.

**2. Nội dung**

[I. Phối hòa thanh bằng các hợp âm năm chính](#_Toc42071086)

[1. Khái niệm](#_Toc42071087)

[2. Hướng dẫn thực hành](#_Toc42071088)

[II. Thay đổi vị trí âm của các hợp âm](#_Toc42071089)

[1.Vai trò của sự thay đổi vị trí âm của hợp âm](#_Toc42071090)

[2.Những quy tắc của việc thay đổi vị trí âm.](#_Toc42071091)

[3. Phối hoà thanh cho bè Bass](#_Toc42071092)

[III. Bước nhẩy âm ba khi nối tiếp các hợp âm năm chính](#_Toc42071093)

[1. Khái niệm chung](#_Toc42071094)

[2. Bước nhẩy âm ba ở bè giai điệu (soopranô)](#_Toc42071095)

[3. Bước nhẩy âm ba của bè Têno](#_Toc42071096)

[4. Cách tiến hành bè](#_Toc42071097)

**\* Kiểm tra định kỳ - Thời gian : 1 giờ**

**CHƯƠNG**  **3 : ĐOẠN NHẠC – CÂU NHẠC – KẾT - Thời gian : 4 giờ**

1. **Mục tiêu :**

Giới thiệu cho học sinh hiểu được kết cấu của một đoạn nhạc và cách thức sắp xếp câu nhạc, đoạn nhạc và các vòng kết cơ bản, hiểu được và biết cách phối hòa thanh có hợp âm kết sáu bốn và các vòng kết cơ bản của một bản nhạc của một bản nhạc.

**2. Nội dung**

[I. Giới thiệu](#_Toc42071100)

[1. Sự phân chia trong tác phẩm âm nhạc](#_Toc42071101)

[2. Đoạn nhạc và câu nhạc](#_Toc42071102)

[3. Kết và các hình thức chủ yếu của kết](#_Toc42071103)

[4. Một số dạng khác của kết](#_Toc42071104)

[II. Hợp âm kết sáu bốn](#_Toc42071105)

[1. Định nghĩa và ký hiệu](#_Toc42071106)

[2. Đặc tính chức năng của K](#_Toc42071107)

[Việc xuất hiện hợp âm K6/4 làm chậm lại sự xuất hiện của hợp am D ở kết cho nên hợp âm K6/4 nhất thiết phải tiến vào hợp âm D và coi như hợp âm giải quyết.](#_Toc42071108)

[3. Cách tiến hành bè.](#_Toc42071109)

[4. Những điều kiện về nhịp phách](#_Toc42071110)

[5. Sự chuẩn bị của hợp âm K6/4](#_Toc42071111)

**CHƯƠNG 4: CÁC HỢP ÂM NĂM CHÍNH ĐẢO MỘT (T6, S6, D6)**

**-Thời gian: 6 giờ**

**1. Mục tiêu :**

Giới thiệu cho học sinh hiểu được và biết cách phối hòa thanh có hợp âm năm chính đảo một, các bước nhẩy khi nối tiếp hợp âm và cách nối tiếp hai hợp âm sáu.

**2. Nội dung**

[I. Giới thiệu](#_Toc42071114)

[1. Định nghĩa và ký hiệu.](#_Toc42071115)

[2. Tăng đôi âm và cách sắp xếp.](#_Toc42071116)

[3. Cách tiến hành bè](#_Toc42071117)

[4. Lỗi Quãng năm, quãng tám](#_Toc42071118)

[5. Thay đổi vị trí âm, tăng đôi âm](#_Toc42071119)

[II. Các bước nhẩy khi nối tiếp hợp âm](#_Toc42071120)

[1. Giới thiệu](#_Toc42071121)

[2. Bước nhẩy âm một và âm năm](#_Toc42071122)

[3. Bước nhẩy hỗn hợp](#_Toc42071123)

[4. Quãng năm, quãng tám ẩn](#_Toc42071124)

[III. Nối tiếp hai hợp âm sáu](#_Toc42071125)

[1 . Khái niệm](#_Toc42071126)

[2. Nối tiếp hợp âm sáu có quan hệ quãng 4 và quãng 5](#_Toc42071127)

[3. Nối tiếp hợp âm sáu có quan hệ quãng 2](#_Toc42071128)

4. [Đặc điểm của điệu thứ](#_Toc42071129)

**\* Kiểm tra định kỳ - Thời gian : 1 giờ**

**\* Ôn tập học phần – Thời gian : 2 giờ**

**\* Thi hết học phần – Thời gian : 2 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học cách âm, có âm thanh

2. Trang thiết bị máy móc: Phương tiện máy chiếu, hệ thống loa đài.

3. Học liệu dụng cụ, nguyên vật liệu: Organ hoặc piano Tài liệu, giáo trình, giáo án, bản nhạc…

**V. Phương thức đánh giá.**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ ngày / /2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La); Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. **Pham vi áp dụng:** Hệ trung cấp âm nhạc chính quy tại Trường Cao đẳng Sơn La.
2. **Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giáo viên: Có trình độ Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thực hành trên đàn Organ hoặc piano.

Phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Ghi chép lý thuyết, làm bài tập, thi.

**3. Những trọng tâm cần chú ý**: Việc áp dụng lý thuyết vào thực hành.

**4. Tài liệu tham khảo**

*- Phạm Tú Hương – Vũ Nhật Thăng* : Sách giáo khoa Hoà Thanh ( Nhạc viện HN 1993).

*- Hoàng Hoa* : Bài tập Hoà Thanh và đáp án ( Nhạc viện HN 2005)

*- Phạm Minh Khang* : Giáo Trình Hoà Thanh Trung cấp ( Nhạc viên HN 2002)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Hòa thanh phần 2**

**Mã môn học: MH 17**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết 26 giờ; Thực hành, bài tập, ôn tập: 0 giờ; kiểm tra, thi: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc thuộc chương trình trung cấp chính quy chuyên ngành âm nhạc.

- Tính chất: Là môn học quan trọng trong chương trình trung cấp âm nhạc, gồm những kiến thức cơ bản nhất về hình thức, cấu trúc của tác phẩm âm nhạc như: Một đoạn, hai đoạn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức, rondo, sonata...

**II. Mục tiêu môn học**

* *Kiến thức*:

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về hòa thanh và những thủ pháp sáng tác âm nhạc trong các trường phái âm nhạc cổ điện, lãng mạn, hiện đại và âm nhạc Việt Nam. Qua học phần sẽ giúp học sinh nâng cao kiến thức để nhìn nhận đánh giá, phân tích hòa âm và phương pháp sáng tác một tác phẩm âm nhạc.

* *Kỹ năng:*

Học sinh có thể nắm khái quát về những đặc trưng cơ bản của hòa thanh cổ điển và hòa thanh ứng dụng…để từ đó có thể phân tích hòa âm, những vòng kết cơ bản của một tác phẩm âm nhạc các thời kỳ, đặc biệt là khí nhạc.Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về hòa thanh. Học sinh sẽ có cách nhìn ở một góc độ học thuật khi đánh giá và phân tích khía cạnh hòa thanh một tác phẩm âm nhạc.

* *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về hòa thanh Học sinh sẽ vận dụng tốt vào thực hành đệm hát và phối khí âm nhạc.

**III.Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các chương/ mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **CHƯƠNG 5 : CÁC HỢP ÂM THÊU LƯỚT**  1. Khái niệm  2. Hợp âm át và chủ lứơt  3. Hợp âm hạ át lướt  4. Hợp âm sáu bốn thêu ở kết  5. Hợp âm sáu bốn lứơt  6. Hợp âm sáu bốn thêu | 6 | 6 |  |  |
| 2 | **CHƯƠNG 6: HỢP ÂM BẨY ÁT**  I. Hợp âm bẩy át  II. Hệ thống chức năng của các hợp âm trong điệu trưởng tự nhiên và thứ hòa thanh | 6 | 6 |  |  |
| 3 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 4 | **CHƯƠNG 7: HỢP ÂM SÁU BẬC II (II6) VÀ HỢP ÂM GỐC BẬC II (II) (4 tiết)**  1. Hợp âm sáu bậc II (II6).  2. Hợp âm gốc bậc II.  3. Các cách nối tiếp lướt. | 6 | 6 |  |  |
| 5 | **CHƯƠNG 8: HỢP ÂM BẬC VI- KẾT NGẮT**  1. Khi hợp âm bậc VI đứng giữa hợp âm bậc I và bậc IV.  2. Khi hợp âm bậc VI đứng trước V, V7 hoặc K6/4  3. Khi hợp âm bậc VI đứng sau hợp âm bậc V hoặc V7 | 4 | 4 |  |  |
| 6 | **CHƯƠNG 9: CÁC HỢP ÂM HẠ ÁT TRONG ĐIỆU TRƯỞNG HOÀ THANH**  I. Các hợp âm hạ át  II. Hợp âm bẩy bậc II (II7) | 2 | 2 |  |  |
| 7 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 8 | **\* Ôn tập** | 2 | 2 |  |  |
| 9 | **\* Thi hết học phần** | 2 |  |  | 2 |
| **TỔNG** | | **30** | **26** |  | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**CHƯƠNG 5 : CÁC HỢP ÂM THÊU LƯỚT – Thời gian: 6 giờ**

1. **Mục tiêu**

Giúp học sinh sử dụng các thủ pháp thêu lướt hợp âm để làm phong thú thêm cho hòa thanh làm cho giai điệu không bị nhàm chán.

**2. Nội dung**

1. Khái niệm

2. Hợp âm át và chủ lứơt

3. Hợp âm hạ át lướt

4. Hợp âm sáu bốn thêu ở kết

5. Hợp âm sáu bốn lứơt

6. Hợp âm sáu bốn thêu

Bài tập

**CHƯƠNG 6: HỢP ÂM BẨY ÁT –Thời gian: 6 giờ**

**1. Mục tiêu:**

Cách sử dụng hợp âm bẩy át để phối khí giúp cho hòa thanh có sứ căng và tạo sức hút về hợp âm chủ, tạo cho người nghe dễ cảm nhận hơn.

**2. Nội dung**

[I. Hợp âm bẩy át](#_Toc42071140)

[1. Cấu tạo hợp âm và ký hiệu](#_Toc42071141)

[2. Tính chất của hợp âm bảy át](#_Toc42071142)

[3. Sự chuẩn bị của D7](#_Toc42071143)

[4. Sự giải quyết của D7](#_Toc42071144)

[5. Cách sử dụng D7](#_Toc42071145)

[6. Các thể đảo của D7](#_Toc42071146)

[7. Các bước nhẩy khi giải quyết về hợp âm chủ](#_Toc42071147)

[II. Hệ thống chức năng của các hợp âm trong điệu trưởng tự nhiên và thứ hòa thanh](#_Toc42071148)

[1. Trong điệu trưởng tự nhiên](#_Toc42071149)

[2. Trong giai điệu thứ hòa thanh](#_Toc42071150)

[3. Lôgic của sự nối tiếp các hợp âm](#_Toc42071151)

**\* Kiểm tra định kỳ- Thời gian : 1 giờ**

**CHƯƠNG 7: HỢP ÂM SÁU BẬC II (II6) VÀ HỢP ÂM GỐC BẬC II (II)**

**Thời gian : 6 giờ**

**1. Mục tiêu:**

Giúp học sinh hiểu được thế nào là các hợp âm sáu bậc II và hợp âm gốc bậc II để từ đó có cách phối hòa thanh hợp lý.

**2. Nội dung**

1. Hợp âm sáu bậc II (II6).

2. Bài thực hành:

3. Hợp âm gốc bậc II.

4. Các cách nối tiếp lướt.

5. Bài thực hành

**CHƯƠNG 8: HỢP ÂM BẬC VI- KẾT NGẮT** **– Thời gian: 4 giờ**

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh biết cách sử dụng các hợp âm thuộc nhóm hợp âm phụ bậc VI để làm phong phú cho hòa thanh.

**2. Nội dung**

1. Khi hợp âm bậc VI đứng giữa hợp âm bậc I và bậc IV.

2. Khi hợp âm bậc VI đứng trước V, V7 hoặc K6/4

3. Khi hợp âm bậc VI đứng sau hợp âm bậc V hoặc V7 .

Bài tập:

**CHƯƠNG 9: CÁC HỢP ÂM HẠ ÁT TRONG ĐIỆU TRƯỞNG HOÀ THANH**

**- Thời gian: 2 giờ**

**1. Mục tiêu:**

Giúp học sinh có phương pháp phối khí cho các hòa thanh thuộc nhóm hạ át và phối khí cho các hòa thanh bậc II và II7 thuộc nhóm hạ át để vận dụng vào thực tế.

**2. Nội dung**

[I. Các hợp âm hạ át](#_Toc42071164)

[1. Trong điệu trưởng hoà thanh, vì âm bậc VI của điệu thức bị giáng nên các hợp âm hạ át có thay đổi](#_Toc42071165)

[II. Hợp âm bẩy bậc II (II7)](#_Toc42071166)

[1. Giới thiệu](#_Toc42071167)

[2. Các thể đảo , tiến hành bè](#_Toc42071168)

**\* Kiểm tra định kỳ- Thời gian : 1 giờ**

**\* Ôn tập học phần – Thời gian: 2 giờ**

**\* Thi hết học phần – Thời gian: 2 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học cách âm, có âm thanh
2. Trang thiết bị máy móc: Phương tiện máy chiếu, hệ thống loa đài.
3. Học liệu dụng cụ, nguyên vật liệu: Organ hoặc piano Tài liệu, giáo trình, giáo án, bản nhạc…

**V. Phương thức đánh giá.**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ ngày / /2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La); Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. **Pham vi áp dụng:** Hệ trung cấp âm nhạc chính quy tại Trường Cao đẳng Sơn La.
2. **Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giáo viên: Có trình độ Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thực hành trên đàn Organ hoặc piano.

Phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Ghi chép lý thuyết, làm bài tập, thi.

**3. Những trọng tâm cần chú ý**: Việc áp dụng lý thuyết vào thực hành.

**4. Tài liệu tham khảo**

*- Phạm Tú Hương – Vũ Nhật Thăng* : Sách giáo khoa Hoà Thanh ( Nhạc viện HN 1993).

*- Hoàng Hoa* : Bài tập Hoà Thanh và đáp án ( Nhạc viện HN 2005)

*- Phạm Minh Khang* : Giáo Trình Hoà Thanh Trung cấp ( Nhạc viên HN 2002)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Hòa thanh phần 3**

**Mã môn học: MH 18**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (Lý thuyết 26 giờ; Thực hành, bài tập, ôn tập: 0 giờ; kiểm tra, thi: 4 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc thuộc chương trình trung cấp chính quy chuyên ngành âm nhạc.

- Tính chất: Là môn học quan trọng trong chương trình trung cấp âm nhạc, gồm những kiến thức cơ bản nhất về hình thức, cấu trúc của tác phẩm âm nhạc như: Một đoạn, hai đoạn, ba đoạn đơn, ba đoạn phức, rondo, sonata...

**II. Mục tiêu môn học**

* *Kiến thức*:

Sau khi học xong học phần học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản nhất về hòa thanh và những thủ pháp sáng tác âm nhạc trong các trường phái âm nhạc cổ điện, lãng mạn, hiện đại và âm nhạc Việt Nam. Qua học phần sẽ giúp học sinh nâng cao kiến thức để nhìn nhận đánh giá, phân tích hòa âm và phương pháp sáng tác một tác phẩm âm nhạc.

* *Kỹ năng:*

Học sinh có thể nắm khái quát về những đặc trưng cơ bản của hòa thanh cổ điển và hòa thanh ứng dụng…để từ đó có thể phân tích hòa âm, những vòng kết cơ bản của một tác phẩm âm nhạc các thời kỳ, đặc biệt là khí nhạc.Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về hòa thanh. Học sinh sẽ có cách nhìn ở một góc độ học thuật khi đánh giá và phân tích khía cạnh hòa thanh một tác phẩm âm nhạc.

* *Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức chung về hòa thanh Học sinh sẽ vận dụng tốt vào thực hành đệm hát và phối khí âm nhạc.

**III.Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các chương/ mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **CHƯƠNG 10: HỢP ÂM BẨY DẪN BẬC VII (VII7)**  I. Hợp âm VII7  II. Hợp âm sáu bậc VII (VII6) | 6 | 6 |  |  |
| 2 | [CHƯƠNG 11:](#_Toc42071178) [HỢP ÂM BẬC III TRONG ĐIỆU TRƯỞNG](#_Toc42071179)  I. Hợp âm ba  II. Hợp âm chín | 6 | 6 |  |  |
| 3 | **\* Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 4 | **CHƯƠNG 12: VÒNG PHRIGIÊNG VÀ KẾT PHYGIÊNG TRONG ĐIỆU**  **THỨ TỰ NHIÊN**  1. Giới thiệu  2. Nhóm bốn âm Phrygiêng ở bè Sôpranô.  3. Nhóm bốn âm Phrygiêng ở bè Batx (bè trầm). | 6 | 6 |  |  |
| 5 | **CHƯƠNG 13: MÔ TIẾN ĐIATONIC**  1. Giới thiệu  2. Tương quan chức năng  3. Các hình thức mô tiến | 6 | 6 |  |  |
| 6 | **\* Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| 7 | **\* Ôn tập** | **2** | **2** |  |  |
| 8 | **\* Thi hết học phần** | **2** |  |  | **2** |
| **TỔNG** | | **30** | **26** |  | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**CHƯƠNG 10: HỢP ÂM DẪN BẬC VII (VII7) – Thời gian: 6 giờ**

**1. Mục tiêu:**

Giúp học sinh biết cách phối khí khi sử dụng hợp âm bẩy dẫn và hợp sáu bậc bẩy dẫn để vận dụng vào thực tế.

**2. Nội dung**

[I. Hợp âm VII7](#_Toc42071171)

[1. Giới thiệu.](#_Toc42071172)

[2. Cách giải quyết](#_Toc42071173)

[II. Hợp âm sáu bậc VII (VII6)](#_Toc42071174)

[1.Chức năng và thể đảo](#_Toc42071175)

[2. Những điều kiện sắp xếp bè](#_Toc42071176)

[3. Hai cách dùng hợp âm VII6](#_Toc42071177)

**CHƯƠNG 11 :HỢP ÂM BA TRONG ĐIỆU TRƯỞNG – Thời gian: 6 giờ**

**\* Mục tiêu:**

Giúp học sinh biết cách sử dụng hợp âm ba, hợp âm chín thuộc nhóm hợp âm tương đối ít dùng.

[I. Hợp âm ba](#_Toc42071180)

[1.Cách dùng](#_Toc42071181)

[2. Hợp âm át thêm âm sáu](#_Toc42071182)

[II. Hợp âm chín](#_Toc42071183)

[1. Giới thiệu](#_Toc42071184)

[2. Vị trí](#_Toc42071185)

[3. Cách giải quyết](#_Toc42071186)

**\* Kiểm tra định kỳ: Thời gian: 1giờ**

**CHƯƠNG 12: VÒNG PHRIGIÊNG VÀ KẾT PHYGIÊNG TRONG ĐIỆU**

**THỨ TỰ NHIÊN – Thời gian: 6 giờ**

1. **Mục tiêu:**

Giúp học sinh biết cách sử dụng hòa thanh thuộc nhóm tứ huyền thượng và cách phối khí hòa thanh có còng Fhri giêng

**2. Nội dung**

1. Giới thiệu

2. Nhóm bốn âm Phrygiêng ở bè Sôpranô.

3. Nhóm bốn âm Phrygiêng ở bè Batx (bè trầm).

Bài Tập:

**CHƯƠNG 13: MÔ TIẾN ĐIATONIC- Thời gian: 6 giờ**

**1. Mục tiêu:**

Giúp học sinh biết cách phối khí hòa thanh khi có mô tiến ở dạng diatonic để từ đó vận dụng vào thực tế.

**2. Nội dung**

1. Giới thiệu

2. Tương quan chức năng

3. Các hình thức mô tiến

**\* Kiểm tra định kỳ: Thời gian: 1 giờ**

**\* Ôn tập học phần - Thời gian: 2 giờ**

**\* Thi học hết học phần - Thời gian: 2 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa: Phòng học cách âm, có âm thanh
2. Trang thiết bị máy móc: Phương tiện máy chiếu, hệ thống loa đài.
3. Học liệu dụng cụ, nguyên vật liệu: Organ hoặc piano Tài liệu, giáo trình, giáo án, bản nhạc…

**V. Phương thức đánh giá.**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo (Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ ngày / /2023 của Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Sơn La); Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/03/2022 của Bộ lao động- thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. **Pham vi áp dụng**: Hệ trung cấp âm nhạc chính quy tại Trường Cao đẳng Sơn La.
2. **Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:**

- Đối với giáo viên: Có trình độ Đại học trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thực hành trên đàn Organ hoặc piano.

Phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Ghi chép lý thuyết, làm bài tập, thi.

**3. Những trọng tâm cần chú ý**: Việc áp dụng lý thuyết vào thực hành.

**4. Tài liệu tham khảo**

*- Phạm Tú Hương – Vũ Nhật Thăng* : Sách giáo khoa Hoà Thanh ( Nhạc viện HN 1993).

*- Hoàng Hoa* : Bài tập Hoà Thanh và đáp án ( Nhạc viện HN 2005)

*- Phạm Minh Khang* : Giáo Trình Hoà Thanh Trung cấp ( Nhạc viên HN 2002)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Âm nhạc truyền thống**

**Mã môn học: MH 19**

**Thời gian thực hiện môn học:** 30 giờ (lý thuyết: 26 giờ, thực hành 0 giờ, kiểm tra, thi: 4 giờ).

1. **Vị trí, tính chất của môn học**

**1. Vị trí.**

Môn học Âm nhạc truyền thống là môn học bổ trợ trong chương trình cao đẳng nghành Biểu diễn nhạc cụ truyền thống.

**2. Tính chất.**

Môn học giới thiệu về âm nhạc truyền thống các vùng miền và một số nhạc cụ truyền thống tiêu biểu.

**II. Mục tiêu môn học**

* **Kiến thức.**

Trang bị cho học sinh những kiến thức cơ bản, những hiểu biết chung về âm nhạc truyền thống như: nguồn gốc ra đời âm nhạc truyền thống, đặc điểm cơ bản về dân ca, dân vũ, nhạc cụ tiêu biểu của từng vùng miền từ đó học sinh có kiến thức tổng hợp để vận dụng vào học môn chuyên ngành.

* **Kỹ năng.**

Học sinh phân biệt được màu sắc, tính chất âm nhạc của mỗi vùng miền, mỗi dân tộc, từ đó trau dồi thêm kiến thức âm nhạc truyền thống, bồi đắp thêm tình yêu và đam mê nghệ thuật dân tộc nói chung và âm nhạc truyền thống nói riêng, phục vụ đắc lực cho các em trong quá trình học tập chuyên ngành và quá trình công tác sau khi ra trường.

* **Năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Thông qua môn học trên lớp và việc tự học, các em sẽ chủ động, tự giác trong học tập. Rèn luyện ý thức kỷ luật, có tinh thần đoàn kết giúp đỡ, ý thức trách nhiệm với tập thể. Biết sống và làm việc vì lợi ích của tập thể, của cộng đồng.

Trên cơ sở được cung cấp tìm hiểu những kiến thức về âm nhạc truyền thống, học sinh được củng cố kiến thức tổng hợp từ đó có tinh thần trách nhiệm yêu âm nhạc hơn, góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

1. **Nội dung môn học**
2. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành** | **Kiểm tra** |
| 1 | Bài 1: Âm nhạc dân gian người Việt Bắc Bộ | 6 | 6 |  |  |
| 2 | Bài 2: Âm nhạc dân gian người Việt Trung Bộ và Nam Bộ | 6 | 6 |  |  |
| 3 | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| 4 | Bài 3: Âm nhạc dân gian một số dân tộc thiểu số phía bắc | 6 | 6 |  |  |
| 5 | Bài 4: Âm nhạc dân gian một số dân tộc  khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên và Tây nam Nam Bộ | 7 | 7 |  |  |
| 6 | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| 7 | **Ôn tập** | **1** | **1** |  |  |
|  | **Thi** | **2** |  |  | 2 |
| **Tổng cộng** | | **30** | **26** |  | **4** |

2. Nội dung chi tiết

**Bài 1: Âm nhạc dân gian người Viêt Bắc Bộ ( 6 giờ )**

**1. Mục tiêu:**

Học sinh nắm được đặc điểm cơ bản về âm nhạc truyền thống Việt Nam, sự hình thành và phát triển. Các thuật ngữ thường dùng và những nét khái quát về âm nhạc dân gian người Việt vùng Bắc bộ: Thanh nhạc, nhạc khí, dân ca, dân vũ,…

Học sinh nhận biết được các đặc điểm của âm nhạc dân gian người Việt vùng Bắc bộ. Thực hành hát được một số bài dân ca tiêu biểu của vùng.

**2. Nội dung:**

1. giới thiệu về bộ môn âm nhạc truyền thống

1.1. Âm nhạc truyền thống Việt Nam là một nền âm nhạc lâu đời phát sinh từ trong lao động, gắn liền với nền văn hoá của các dân tộc Việt Nam.

1.2. Âm nhạc truyền thống Việt Nam là một truyền thống đa sắc tộc

1.3. Truyền thống âm nhạc Việt Nam được hình thành và phát triển chủ yếu trên nền tảng nghệ thuật dân gian.

2. Các thuật ngữ thường dùng trong âm nhạc dân gian

3. Đặc điểm tình hình và vị trí địa lý của vùng người Việt bắc bộ

4. Đặc trưng văn hoá vùng Châu thổ Bắc bộ

5. Âm nhạc dân gian người Việt bắc bộ

6. Một số thể loại âm nhạc dân gian đặc trưng của người Việt Bắc bộ

6.1. Hát ghẹo, hát đúm, hát cò lả

6.2. Hát trống quân

6.3. Hát xẩm

6.4. Hát ghẹo anh Phú Thọ và hát quan họ Bắc Ninh

6.5. Hát Xoan (Khúc đình môn)

6.6. Ca trù (hát ả đào)

6.7. Hát chầu văn

6.8. Hát chèo

7. Một số nhạc khí cổ truyền tiêu biểu

8. Nghe nhạc.

9. Câu hỏi ôn tập

**Bài 2: Âm nhạc dân gian người Việt Trung Bộ và Nam Bộ ( 6 giờ )**

1. **Mục tiêu***:*

Học sinh nắm được những nét khái quát về âm nhạc dân gian người Việt vùng Trung bộ và Nam bộ: Thanh nhạc, nhạc khí, dân ca, dân vũ,…

Học sinh nhận biết được các đặc điểm của âm nhạc dân gian người Việt vùng Trung bộ và Nam bộ. Thực hành hát được một số bài dân ca tiêu biểu của vùng.

**2. Nội dung**

1. Dân ca vùng đồng bằng và ven biển Bắc trung bộ

1.1. Đặc điểm tình hình và vị trí địa lý

1.2. Đặc điểm một số thể loại dân ca người Việt Bắc trung bộ

1.2.1. Tiểu vùng dân ca đồng bằng và ven biển Nghệ Tĩnh

1.2.2. Tiểu vùng dân ca đồng bằng và ven biển Bình - Trị - Thiên

2. Dân ca vùng đồng bằng và ven biển Nam trung bộ

2.1. Đặc điểm tình hình và vị trí địa lí vùng đồng bằng ven biển Nam trung bộ

2.2. Đặc điểm một số thể loại dân ca người Việt Nam trung bộ

3. Dân ca vùng đồng bằng Nam bộ:

3.1. Đặc điểm tình hình và vị trí địa lí vùng đồng bằng Nam bộ

3.2. Đặc điểm một số thể loại dân ca người Việt Nam bộ

4. Nghe nhạc

5.Câu hỏi ôn tập

**Kiểm tra định kỳ ( 1 giờ )**

**Bài 3: Âm nhạc dân gian một số dân tộc thiểu số phía bắc ( 6 giờ )**

1. **Mục tiêu:**

Học sinh nắm được những nét khái quát về âm nhạc dân gian một số dân tộc thiểu số phía Bắc: Thanh nhạc, nhạc khí, dân ca, dân vũ,…

Học sinh nhận biết được các đặc điểm của âm nhạc dân gian một số dân tộc thiểu số phía Bắc. Thực hành hát được một số bài dân ca tiêu biểu của vùng.

**2. Nội dung học:**

1. Đặc điểm tình hình và vị trí địa lí của vùng trung du miền núi phía Bắc

2. Khái quát về âm nhạc của các dân tộc thiểu số ở miền núi phía bắc

3. Các thể loại dân ca đặc trưng của các tộc người

3.1. Dân tộc Thái

3.2. Dân tộc Mường

3.3. Dân tộc Hmông

3.4. Dân tộc Tày

3.5. Dân tộc Nùng

3.6. Đặc trưng dân ca một số dân tộc thiểu số khác vùng núi phía bắc

4. Một số nhạc khí cổ truyền tiêu biểu

5. Nghe nhạc

6. Câu hỏi ôn tập

**Bài 4: Âm nhạc dân gian một số dân tộc khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên và Tây nam Nam Bộ (7 giờ )**

1. **Mục tiêu:**

Học sinh nắm được những nét khái quát về âm nhạc dân gian một số dân tộc khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên và tây nam Nam Bộ: Thanh nhạc, nhạc khí, dân ca, dân vũ,…

Học sinh nhận biết được các đặc điểm của âm nhạc dân gian một số dân tộc khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên và tây nam Nam Bộ. Thực hành hát được một số bài dân ca tiêu biểu của vùng.

**2. Nội dung**

1. Đặc điểm tình hình và vị trí địa lí khu vực Trường Sơn – Tây Nguyên

2. Vài nét về đời sống văn hoá tinh thần

3. Đặc điểm âm nhạc truyền thống các dân tộc Trường Sơn - Tây Nguyên

3.1. Những nét khái quát về âm nhạc truyền thống các dân tộc Trường Sơn – Tây Nguyên

3.2. Một số nhạc khí truyền thống tiêu biểu

4. Dân ca dân tộc thiểu số khu vực phía tây nam Nam Bộ:

4.1. Dân ca Chăm

4.2. Dân ca Kh’mer Nam Bộ

4.3. Một số nhạc khí truyền thống tiêu biểu

5. Nghe nhạc:

6. Câu hỏi ôn tập

**Kiểm tra định kỳ ( 1 giờ )**

**\* Ôn tập: 01 giờ**

**\* Thi: 02 giờ**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học lý thuyết: Phòng có bảng, phấn, máy trình chiếu.

2. Trang thiết bị máy móc: Đàn piano, đầu đĩa, băng đĩa hình.

3. Học liệu: giáo trình, giáo án, bút, vở chép nhạc, bản nhạc, thước kẻ...

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Trình độ trung cấp với toàn bộ học sinh ngành thanh nhạc.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên: Giảng dạy đúng CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC theo từng học phần, soạn giáo án, tài liệu tham khảo, băng đĩa hình. Thuyết trình, giảng giải, nêu câu hỏi phát vấn, trao đổi.

- Đối với người học: Chú ý nghe giảng, ghi chép bài đầy đủ, trả lời những câu hỏi của giáo viên, trao đổi với bạn học để hiểu sâu sắc vấn đề.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Nắm rõ khái niệm âm nhạc truyền thống và đặc điểm dân ca, dân vũ, dân nhạc các vùng miền.

- thực hành được một số làn điệu dân ca, dân vũ.

4. Tài liệu tham khảo:

1. Lê Ngọc Canh, Tô Đông Hải (1989), *Nhạc cụ gõ cổ truyền Việt Nam*, Viện Văn hóa dân gian, Hà Nội

2. Ngô Đức Thịnh (1992), *Văn hóa vùng và phân vùng văn hóa ở Việt Nam*, Viện Nghiên cứu văn hóa dân gian, Nxb Khoa học xã hội, Hà Nội

3. PGS, PTS Tú Ngọc (1994),*Dân ca người Việt*, Nhà xuất bản Âm nhạc, Hà Nội

4.Phạm Phúc Minh (1994),*Tìm hiểu dân ca Việt Nam*, Nhà xuất bản âm nhạc, Hà Nội

5. PGS, TS Nguyễn Thuỵ Loan (1997), *Âm nhạc cổ truyền Việt Nam*, Trung tâm Công nghệ thông tin Du lịch, Tổng cục Du lịch, Hà Nội

6. Toan Ánh (1997), *Nghệ thuật cầm ca Việt Nam*, Nxb TP. Hồ Chí Minh

7. Nguyễn Trọng Ánh (2000), *Âm nhạc Quan họ*, Viện Âm nhạc, Hà Nội

8. Lê Văn Chưởng (2000), *Đặc khảo hò Huế*, Nxb Thuận Hóa, Huế

GS Tô Vũ (2002),*Âm nhạc Việt Nam - Truyền thống và hiện đại*, Viện Âm nhạc , Hà Nội

1. Phạm Duy (1972), *Đặc khảo về dân nhạc Việt Nam*, NXB Hiện đại, Hà Nội

10. TS. Nguyễn Thị Mỹ Liêm (2008), *Hát dân ca trung cấp âm nhạc,* Nhà xuất bản Âm nhạc, Hà Nội

11. Nhiều tác giả (1986), *Nghệ thuật cồng chiêng*, Sở VHTT Gia Lai - Kon Tum

12.Nhiều tác giả (1987), *Kiến thức saan khấu phổ thông*, Viện Sân khấu Hà Nội

13. Nhiều tác giả (1990), *Mấy vấn đề về nghệ thuật chèo*, Viện sân khấu - Sở VHTT Thái Bình

14.Nguyễn Văn Hoa st (2004), *100 làn điệu dân ca Khmer*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh

15. Đào Việt Hưng (1999), *Tìm hiểu điệu thức dân ca người Việt Bắc Trung bộ,* Viện Âm nhạc, Mxb Âm nhạc, Hà Nội

16. Hoàng Kiều (2001), *Thanh điệu tiếng Việt và Âm nhạc cổ truyền,* Viện Âm nhạc, Hà Nội

17. Đỗ Minh ( 1975), Bước đầu tìm hiểu ca nhạc dân gian Việt Bắc, Nxb Việt Bắc

18. Tô Ngọc Thanh (1969), *Những vấn đề về âm nhạc dân gian dân tộc Thái trước cách mạng tháng tám*, Những vấn đề về Âm nhạc và múa, tập 1 và 2, trích hợp tuyển tài liệu nghiên cứu lý luận phê bình âm nhạc thế kỷ XX, tập 2, trang 496 – 564

19. Tô Ngọc Thanh (1999), *Âm nhạc dân gian Thái Tây Bắc*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội

20. Hồng Thao (1984), *Dân ca Quan họ*, Nxb Âm nhạc, Hà Nội

21. Hồng Thao (1984), *Âm nhạc dân tộc H’mông*, Nxb Dân tộc, Hà Nội

22. Hồng Thao, Tô Ngọc Thanh (1986), *Tìm hiểu âm nhạc dân tộc cổ truyền*, Nxb Văn hóa tập 1

23. Nhiều tác giả (2009), *Tuyển tập nhạc dân ca ba miền*, Nxb Phương Đông, TP Hồ Chí Minh

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Xướng âm phần 1**

**Mã môn học: MĐ 20**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

1. **Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về xướng âm từ đó học sinh vận dụng xướng âm được các bản nhạc ở giọng Đô trưởng, La thứ.

**II. Mục tiêu môn học**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước xướng âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc;

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, gam rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Đô trưởng và La thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Đô trưởng và La thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1. **Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Xướng âm giọng Đô trưởng**  1. Xướng âm giọng Đô trưởng ở loại nhịp đơn 2/4.  2. Xướng âm giọng Đô trưởng ở loại nhịp đơn 3/4.  3. Xướng âm với khóa Fa | 13 |  | 13 |  |
| 2 | **Chương 2: Xướng âm giọng La thứ**  1. Giọng La thứ tự nhiên.  2. Giọng La thứ hòa thanh.  3. Giọng La thứ giai điệu | 13 |  | 13 |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 4 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 5 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Xướng âm giọng Đô trưởng** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

* Học sinh nhận biết được tên nốt, vị trí nốt trên khuông nhạc khóa Sol, khóa Fa, nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập;
* Đọc đúng gam, quãng, hợp âm rải. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập.

1. Nội dung bài:
   1. Xướng âm giọng Đô trưởng ở loại nhịp đơn 2/4.
      1. Xướng âm với các âm cơ bản.
         1. Lý thuyết: Giới thiệu khuông nhạc, khóa son, dòng kẻ phụ, 7 âm cơ bản.
         2. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
         3. Đọc bài tập ứng dụng
      2. Xướng âm với các trường độ cơ bản.
         1. Lý thuyết: Giới thiệu nguyên tắc viết đuôi nốt nhạc, giá trị trường độ, nhịp đơn, phách, vạch nhịp, nhịp 2/4, dấu lặng, hình nốt đen chấm dôi.
         2. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
         3. Luyện tiết tấu
         4. Đọc bài tập ứng dụng
      3. Xướng âm với trường độ hình nốt đen chấm dôi.
         1. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
         2. Luyện tiết tấu
         3. Đọc bài tập ứng dụng
   2. Xướng âm giọng Đô trưởng ở loại nhịp đơn 3/4.
      1. Xướng âm với các trường độ cơ bản.
         1. Lý thuyết: Giới thiệu nhịp 3/4, hình nốt trắng chấm dôi.
         2. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
         3. Luyện tiết tấu
         4. Đọc bài tập ứng dụng
      2. Xướng âm với trường độ hình nốt đen chấm dôi.
         1. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
         2. Luyện tiết tấu
         3. Đọc bài tập ứng dụng
      3. Xướng âm với trường độ hình nốt trắng chấm dôi.
         1. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
         2. Luyện tiết tấu
         3. Đọc bài tập ứng dụng
   3. Xướng âm với khóa Fa
      1. Lý thuyết: Giới thiệu khóa Fa
      2. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
      3. Luyện tiết tấu
      4. Đọc bài tập ứng dụng

**Chương 2: Xướng âm giọng La thứ** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Nhận biết được bài tập viết ở giọng La thứ tự nhiên, hòa thanh, giai điệu.

- Phân biệt được giọng La thứ và Đô trưởng.

- Đọc đúng gam, quãng, hợp âm rải của giọng La thứ tự nhiên và hòa thanh. Đọc đúng gam La thứ giai điệu. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập.

1. Nội dung bài
   1. Giọng La thứ tự nhiên.
      1. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
      2. Luyện tiết tấu
      3. Đọc bài tập ứng dụng
   2. Giọng La thứ hòa thanh.
      1. Luyện gam, quãng, hợp âm rải
      2. Luyện tiết tấu
      3. Đọc bài tập ứng dụng
   3. Giọng La thứ giai điệu
      1. Luyện gam
      2. Đọc bài tập ứng dụng

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Giáo trình Xướng âm giọng C-dur và a-moll – Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên) – NXB Khoa học xã hội 2021

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước xướng âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, gam rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Đô trưởng và La thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Đô trưởng và La thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện mô đun là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề.

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh.

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Tham gia đầy đủ thời lượng

+ Chuyên cần, say mê

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Không đọc quá to và lâu ảnh hưởng thanh quản

- Tuân thủ các bước xướng âm khi thực hiện bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Giáo trình Xướng âm giọng C-dur và a-moll – Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên) – NXB Khoa học Xã hội 2021

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Xướng âm phần 2**

**Mã môn học: MĐ21**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

1. **Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về xướng âm từ đó học sinh vận dụng xướng âm được các bản nhạc ở giọng Sol trưởng, Mi thứ, Pha trưởng, Rê thứ.

**II. Mục tiêu môn học**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, hợp âm rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Sol trưởng, Mi thứ, Pha trưởng, Rê thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng giọng Sol trưởng, Mi thứ, Pha trưởng, Rê thứ*.*

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Xướng âm giọng Sol trưởng**  1. Xướng âm giọng Sol trưởng ở các trường độ móc đơn, móc kép  2. Xướng âm giọng Sol trưởng với nhịp 3 phách  3. Xướng âm giọng Sol trưởng với tiết tấu 2 bè | 6 |  | 6 |  |
| 2 | **Chương 2: Xướng âm giọng Mi thứ**  1. Giọng Mi thứ tự nhiên.  2. Giọng Mi thứ hòa thanh.  3. Giọng Mi thứ giai điệu | 7 |  | 7 |  |
| 3 | **Chương 3: Xướng âm giọng Fa trưởng**  1. Xướng âm giọng Fa trưởng với hình tiết tấu móc đơn chấm dôi (chấm giật)  2. Xướng âm giọng Fa trưởng với tiết tấu có đảo phách | 6 |  | 6 |  |
| 4 | **Chương 4: Xướng âm giọng Rê thứ**  1. Giọng Rê thứ tự nhiên.  2. Giọng Rê thứ hòa thanh.  3. Giọng Rê thứ giai điệu | 7 |  | 7 |  |
| 5 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 6 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 7 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Xướng âm giọng Sol trưởng** Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các loại nhịp 2 phách, 3 phách; Nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được các giọng Sol trưởng, Đô trưởng, La thứ;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Sol trưởng ở các trường độ móc đơn, móc kép

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Sol trưởng

2.1.2. Luyện gam và quãng

2.1.3. Luyện tiết tấu

2.1.4. Bài xướng âm

2.1.4.1. Thị xướng

2.1.4.2. Tập đọc

2.2. Xướng âm giọng Sol trưởng với nhịp 3 phách

2.2.1. Luyện gam và quãng

2.2.2. Luyện tiết tấu

2.2.3. Bài xướng âm

2.2.3.1. Thị xướng

2.2.3.2. Tập đọc

2.3. Xướng âm giọng Sol trưởng với tiết tấu 2 bè

2.3.1. Luyện gam và quãng

2.3.2. Luyện tiết tấu

2.3.3. Bài xướng âm

2.3.3.1. Thị xướng

2.3.3.2. Tập đọc

**Chương 2: Xướng âm giọng Mi thứ** Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các loại nhịp 2 phách, 3 phách; Nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được các giọng Sol trưởng, Mi thứ, Đô trưởng, La thứ;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập. Đọc đúng bài tập giọng Mi thứ tự nhiên, hòa thanh, giai điệu.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Mi thứ tự nhiên

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Mi thứ tự nhiên

2.1.2. Luyện gam và quãng

2.1.3. Luyện tiết tấu

2.1.4. Bài xướng âm

2.1.4.1. Thị xướng

2.1.4.2. Tập đọc

2.2. Xướng âm giọng Mi thứ hòa thanh

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Mi thứ hòa thanh

2.2.2. Luyện gam và quãng

2.2.3. Luyện tiết tấu

2.2.4. Bài xướng âm

2.2.4.1. Thị xướng

2.2.4.2. Tập đọc

2.3. Xướng âm giọng Mi thứ giai điệu

2.3.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Mi thứ giai điệu

2.3.2. Luyện gam

2.3.3. Luyện tiết tấu

2.3.4. Bài xướng âm

2.3.4.1. Thị xướng

2.3.4.2. Tập đọc

**Chương 3: Xướng âm giọng Fa trưởng** Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các loại nhịp 2 phách, 3 phách; Nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được các giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Đô trưởng, La thứ;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Fa trưởng với hình tiết tấu móc đơn chấm dôi (chấm giật)

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Fa trưởng, hình tiết tấu móc đơn chấm dôi (chấm giật)

2.1.2. Luyện gam và quãng

2.1.3. Luyện tiết tấu

2.1.4. Bài xướng âm

2.1.4.1. Thị xướng

2.1.4.2. Tập đọc

2.2. Xướng âm giọng Fa trưởng với tiết tấu có đảo phách

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu tiết tấu có đảo phách

2.2.2. Luyện gam và quãng

2.2.3. Luyện tiết tấu

2.2.4. Bài xướng âm

2.2.4.1. Thị xướng

2.2.4.2. Tập đọc

**Chương 4: Xướng âm giọng Rê thứ** Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các loại nhịp 2 phách, 3 phách; Nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được các giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng. Rê thứ, Đô trưởng, La thứ;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập. Đọc đúng bài tập giọng Rê thứ tự nhiên, hòa thanh, giai điệu.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Rê thứ tự nhiên

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Rê thứ tự nhiên

2.1.2. Luyện gam và quãng

2.1.3. Luyện tiết tấu

2.1.4. Bài xướng âm

2.1.4.1. Thị xướng

2.1.4.2. Tập đọc

2.2. Xướng âm giọng Rê thứ hòa thanh

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Rê thứ hòa thanh

2.2.2. Luyện gam và quãng

2.2.3. Luyện tiết tấu

2.2.4. Bài xướng âm

2.2.4.1. Thị xướng

2.2.4.2. Tập đọc

2.3. Xướng âm giọng Rê thứ giai điệu

2.3.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Rê thứ giai điệu

2.3.2. Luyện gam

2.3.3. Luyện tiết tấu

2.3.4. Bài xướng âm

2.3.4.1. Thị xướng

2.3.4.2. Tập đọc

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1, 2 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1, 2- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Xướng âm 2 – Nguyễn Thị Phương Mai (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước xướng âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, gam rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện mô đun là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề.

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh.

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Tham gia đầy đủ thời lượng

+ Chuyên cần, say mê

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Không đọc quá to và lâu ảnh hưởng thanh quản

- Tuân thủ các bước xướng âm khi thực hiện bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1, 2 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1, 2 - Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I– Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Xướng âm 2– Nguyễn Thị Phương Mai (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên môn học: Xướng âm phần 3**

**Mã môn học: MĐ22**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về xướng âm từ đó học sinh vận dụng xướng âm được các bản nhạc ở giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng, Si thứ, Si giáng thứ;

**II. Mục tiêu môn học**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, hợp âm rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng, Si thứ, Si giáng thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn, nhịp phức với các tiết tấu từ đơn giản đến phức tạp;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng, Si thứ, Si giáng thứ;

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Xướng âm giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng**  1. Xướng âm giọng Rê trưởng  2. Xướng âm giọng Rê giáng trưởng | 13 |  | 13 |  |
| 2 | **Chương 2: Xướng âm giọng Si thứ, Si giáng thứ**  1. Giọng Si thứ tự nhiên.  2. Giọng Si thứ hòa thanh.  3. Giọng Si thứ giai điệu  4. GiọngSi giáng thứ | 13 |  | 13 |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 4 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 5 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Xướng âm giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được các giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Rê trưởng

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Rê trưởng

2.1.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.1.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.1.4. Đọc bài ứng dụng

2.2. Xướng âm giọng Rê giáng trưởng

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Rê giáng trưởng

2.2.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.2.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.2.4. Đọc bài ứng dụng

**Chương 2: Xướng âm giọng Si thứ, Si giáng thứ** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được giọng Si thứ, Si giáng thứ;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập. Đọc đúng bài tập giọng Si thứ tự nhiên, hòa thanh, giai điệu, giọng Si giáng thứ.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Si thứ tự nhiên

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Si thứ tự nhiên

2.1.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.1.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.1.4. Đọc bài ứng dụng

2.2. Xướng âm giọng Si thứ hòa thanh

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Si thứ tự nhiên

2.2.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.2.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.2.4. Đọc bài ứng dụng

2.3. Xướng âm giọng Si thứ giai điệu

2.3.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Si thứ giai điệu

2.3.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.3.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.3.4. Đọc bài ứng dụng

2.4. Giọng Si giáng thứ

2.4.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Si giáng thứ tự nhiên

2.4.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.4.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.4.4. Đọc bài ứng dụng

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 3, Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 3- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Kí Xướng âm 3,4,5 –Th.S Nguyễn Đức Linh (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, gam rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng, Si thứ, Si giáng thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Rê trưởng, Rê giáng trưởng, Si thứ, Si giáng thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu từ đơn giản đến phức tạp.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện mô đun là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề.

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh.

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Tham gia đầy đủ thời lượng

+ Chuyên cần, say mê

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Không đọc quá to và lâu ảnh hưởng thanh quản

- Tuân thủ các bước xướng âm khi thực hiện bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 3, Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 3- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Kí Xướng âm 3,4,5 –Th.S Nguyễn Đức Linh (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Xướng âm phần 4**

**Mã môn học: MH23**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (Lý thuyết: 0 giờ; thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về xướng âm từ đó học sinh vận dụng xướng âm được các bản nhạc ở giọng Si giáng trưởng, Si trưởng, Sol thứ, Sol thăng thứ.

**II. Mục tiêu môn học**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, hợp âm rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Si giáng trưởng, Si trưởng, Sol thứ, Sol thăng thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn, nhịp phức với các tiết tấu từ đơn giản đến phức tạp;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Si giáng trưởng, Si trưởng, Sol thứ, Sol thăng thứ;

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**III. Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Xướng âm giọng Si giáng trưởng, Si trưởng**  1. Xướng âm giọng Si giáng trưởng  2. Xướng âm giọng Si trưởng | 13 |  | 13 |  |
| 2 | **Chương 2: Xướng âm giọng Sol thứ, Sol thăng thứ**  1. Giọng Sol thứ tự nhiên.  2. Giọng Sol thứ hòa thanh.  3. Giọng Sol thứ giai điệu  4. Giọng Sol thăng thứ | 13 |  | 13 |  |
| 5 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 6 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 7 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Xướng âm giọng Si giáng trưởng, Si trưởng** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được các giọng Si giáng trưởng, Si trưởng**;**

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Si giáng trưởng

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Si giáng trưởng

2.1.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.1.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.1.4. Đọc bài ứng dụng

2.2. Xướng âm giọng Si trưởng

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Si trưởng

2.2.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.2.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.2.4. Đọc bài ứng dụng

**Chương 2: Xướng âm giọng Sol thứ, Sol thăng thứ** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập; Phân biệt được các loại tiết tấu; Nhận biết được giọng Sol thứ, Sol thăng thứ;

- Đọc đúng gam, quãng. Gõ phách đúng, đọc đúng cao độ, tiết tấu trong bài tập. Đọc đúng bài tập giọng Sol thứ tự nhiên, hòa thanh, giai điệu, giọng Sol thăng thứ.

2. Nội dung bài:

2.1. Xướng âm giọng Sol thứ tự nhiên

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Sol thứ tự nhiên

2.1.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.1.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.1.4. Đọc bài ứng dụng

2.2. Xướng âm giọng Sol thứ hòa thanh

2.2.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Sol thứ tự nhiên

2.2.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.2.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.2.4. Đọc bài ứng dụng

2.3. Xướng âm giọng Sol thứ giai điệu

2.3.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Sol thứ giai điệu

2.3.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.3.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.3.4. Đọc bài ứng dụng

2.4. Giọng Sol thăng thứ

2.4.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam Sol thăng thứ tự nhiên

2.4.2. Luyện gam và hợp âm rải

2.4.3. Đọc tách biệt tên nốt theo tiết tấu

2.4.4. Đọc bài ứng dụng

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 3 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 3 - Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Kí Xướng âm 3,4,5 – Th.S Nguyễn Đức Linh (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập đọc nhạc.

***-*** *Kỹ năng*

+ Đọc được âm chủ, âm ổn định, gam, gam rải, quãng hai, quãng ba, bước lần, các dạng tiết tấu trong các gam, các bài tập giọng Si giáng trưởng, Si trưởng, Sol thứ, Sol thăng thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Si giáng trưởng, Si trưởng, Sol thứ, Sol thăng thứ;

+ Đọc được các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu từ đơn giản đến phức tạp.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Chương trình mô đun được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện mô đun là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề.

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh.

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết

+ Tham gia đầy đủ thời lượng

+ Chuyên cần, say mê

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Không đọc quá to và lâu ảnh hưởng thanh quản

- Tuân thủ các bước xướng âm khi thực hiện bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 3, Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 3- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Kí Xướng âm 3,4,5 – Th.S Nguyễn Đức Linh (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Ghi âm phần 1**

**Mã môn học MH 24**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

1. **Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về ghi âm từ đó học sinh vận dụng ghi âm được các bản nhạc ở giọng Đô trưởng, La thứ.

**II. Mục tiêu môn học**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước ghi âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập;

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản giọng Đô trưởng và La thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Đô trưởng và La thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1. **Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **CHƯƠNG 1: Ghi âm giọng Đô trưởng**  1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản  2. Ghi âm trí nhớ  3. Ghi âm tiết tấu | 13 |  | 13 |  |
| 2 | **CHƯƠNG 2: Ghi âm giọng La thứ**  1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản  2. Ghi âm trí nhớ  3. Ghi âm tiết tấu | 13 |  | 13 |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 4 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 5 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**CHƯƠNG 1: Ghi âm giọng Đô trưởng** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được tên nốt, vị trí nốt trên khuông nhạc khóa Sol, nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng

1. Nội dung bài:
   1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản
      1. Lý thuyết: Giới thiệu khuông nhạc, khóa son, dòng kẻ phụ, 7 âm cơ bản, các hình nốt cơ bản
      2. Nhớ và đọc ngay
      3. Nhắc lại từng nốt
   2. Ghi âm trí nhớ
      1. Ghi lại bài xướng âm đã học
      2. Ghi nhanh
   3. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**CHƯƠNG 2: Ghi âm giọng La thứ** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Nhận biết được bài tập viết ở giọng La thứ tự nhiên;

- Phân biệt được giọng La thứ và Đô trưởng;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài
   1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam giọng La thứ tự nhiên
      2. Nhớ và đọc ngay
      3. Nhắc lại từng nốt
   2. Ghi âm trí nhớ
      1. Ghi lại bài xướng âm đã học
      2. Ghi nhanh
   3. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Giáo trình Xướng âm giọng C-dur và a-moll – Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên) – NXB Khoa học xã hội 2021

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước ghi âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập.

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản giọng Đô trưởng và La thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Đô trưởng và La thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện môn học là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề;

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh;

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu;

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết;

+ Tham gia đầy đủ thời lượng;

+ Chuyên cần, say mê;

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Tuân thủ các bước ghi âm khi thực hiện bài tập trên lớp và bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Giáo trình Xướng âm giọng C-dur và a-moll – Nguyễn Thị Tố Mai (chủ biên) – NXB Khoa học Xã hội 2021

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Ghi âm phần 2**

**Mã môn học: MH25**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

1. **Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí**:**  Là môn học chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về ghi âm từ đó học sinh vận dụng ghi âm được các bản nhạc ở giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ.

**II. Mục tiêu môn học:**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước ghi âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập;

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1. **Nội dung môn học**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Ghi âm giọng Sol trưởng**  1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản  2. Ghi âm trí nhớ  3. Ghi âm tiết tấu | 7 |  | 7 |  |
| 2 | **Chương 2: Ghi âm giọng Mi thứ**  1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản  2. Ghi âm trí nhớ  3. Ghi âm tiết tấu | 6 |  | 6 |  |
| 1 | **Chương 3: Ghi âm giọng Fa trưởng**  1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản  2. Ghi âm trí nhớ  3. Ghi âm tiết tấu | 7 |  | 7 |  |
| 2 | **Chương 4: Ghi âm giọng Rê thứ**  1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản  2. Ghi âm trí nhớ  3. Ghi âm tiết tấu | 6 |  | 6 |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 4 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 5 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Ghi âm giọng Sol trưởng** Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài:
   1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam, âm ổn định giọng Sol trưởng
      2. Nhớ và đọc ngay
      3. Nhắc lại từng nốt
   2. Ghi âm trí nhớ
      1. Ghi lại bài xướng âm đã học
      2. Ghi nhanh
   3. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Chương 2: Ghi âm giọng Mi thứ** Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Nhận biết được bài tập viết ở giọng Mi thứ tự nhiên;

- Phân biệt được giọng Mi thứ và Sol trưởng;

- Ghi đúng các âm và trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài
   1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam, âm ổn định giọng Mi thứ tự nhiên
      2. Nhớ và đọc ngay
      3. Nhắc lại từng nốt
   2. Ghi âm trí nhớ
      1. Ghi lại bài xướng âm đã học
      2. Ghi nhanh
   3. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Chương 3: Ghi âm giọng Fa trưởng** Thời gian: 7 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng

1. Nội dung bài:
   1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam, âm ổn định giọng Fa trưởng
      2. Nhớ và đọc ngay
      3. Nhắc lại từng nốt
   2. Ghi âm trí nhớ
      1. Ghi lại bài xướng âm đã học
      2. Ghi nhanh
   3. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Chương 4: Ghi âm giọng Rê thứ** Thời gian: 6 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Nhận biết được bài tập viết ở giọng Rê thứ tự nhiên;

- Phân biệt được giọng Rê thứ và Fa trưởng;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài

2.1. Ghi âm với các âm và trường độ cơ bản

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam, âm ổn định giọng Rê thứ tự nhiên

2.1.2. Nhớ và đọc ngay

2.1.3. Nhắc lại từng nốt

2.2. Ghi âm trí nhớ

2.2.1. Ghi lại bài xướng âm đã học

2.2.2. Ghi nhanh

2.3. Ghi âm tiết tấu

2.3.1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp

2.3.2. Ghi âm tiết tấu

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện Môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Xướng âm 2 – Nguyễn Thị Phương Mai (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước ghi âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập.

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập ở nhịp đơn với các tiết tấu đơn giản giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Sol trưởng, Mi thứ, Fa trưởng, Rê thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện môn học là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề;

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh;

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu;

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết;

+ Tham gia đầy đủ thời lượng;

+ Chuyên cần, say mê;

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Tuân thủ các bước ghi âm khi thực hiện bài tập trên lớp và bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 1 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 1- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Xướng âm 2 – Nguyễn Thị Phương Mai (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Ghi âm phần 3**

**Mã môn học: MH 26**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

1. **Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là mô đun chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là môn học cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về ghi âm từ đó học sinh vận dụng ghi âm được các bản nhạc ở giọng Rê trưởng, Si thứ.

**II. Mục tiêu môn học:**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước ghi âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập;

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập giọng Rê trưởng, Si thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Rê trưởng, Si thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

1. **Nội dung mô đun**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Ghi âm giọng Rê trưởng**  1. Ghi âm trí nhớ  2. Ghi âm tiết tấu | 13 |  | 13 |  |
| 2 | **Chương 2: Ghi âm giọng Si thứ**  1. Ghi âm trí nhớ  2. Ghi âm tiết tấu | 13 |  | 13 |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 4 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 5 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Ghi âm giọng Rê trưởng** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập;

- Ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài:
   1. Ghi âm trí nhớ
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam giọng Rê trưởng
      2. Nghe xác định âm chủ và loại nhịp
      3. Nghe xác định quãng
      4. Ghi âm nhanh
      5. Ghi âm hai bè
   2. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Chương 2: Ghi âm giọng Si thứ** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Nhận biết được bài tập viết ở giọng Si thứ tự nhiên;

- Phân biệt được giọng Si thứ và Rê trưởng;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài:
   1. Ghi âm trí nhớ
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam giọng Si thứ tự nhiên
      2. Nghe xác định giọng, loại nhịp của đoạn nhạc
      3. Ghi âm quãng hòa thanh
      4. Ghi âm nhanh
      5. Ghi âm hai bè
   2. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 2 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 2- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Xướng âm 2 – Nguyễn Thị Phương Mai (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Trình bày được các bước ghi âm bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập.

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập giọng Rê trưởng, Si thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Rê trưởng, Si thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện mô đun là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề;

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh;

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu;

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết;

+ Tham gia đầy đủ thời lượng;

+ Chuyên cần, say mê;

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Tuân thủ các bước ghi âm khi thực hiện bài tập trên lớp và bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 2 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 2 - Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm I – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Xướng âm 2 – Nguyễn Thị Phương Mai (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Ghi âm phần 4**

**Mã môn học: MH 27**

**Thời gian thực hiện môn học:**  30 giờ (thực hành, bài tập, ôn tập: 28 giờ; kiểm tra: 2 giờ).

**I. Vị trí, tính chất của môn học**

- Vị trí**:**  Là mô đun chuyên môn bắt buộc trong chương trình đào tạo trung cấp Thanh nhạc;

- Tính chất: Là mô đun cung cấp cho học sinh các kiến thức cơ bản về ghi âm từ đó học sinh vận dụng ghi âm được các bản nhạc ở giọng Si giáng trưởng, Sol thứ.

**II. Mục tiêu môn học**

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập;

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập giọng Si giáng trưởng, Sol thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Si giáng trưởng, Sol thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước.

**III. Nội dung môn học**

1.Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong môn học** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Chương 1: Ghi âm giọng Si giáng trưởng**  1. Ghi âm trí nhớ  2. Ghi âm tiết tấu | 13 |  | 13 |  |
| 2 | **Chương 2: Ghi âm giọng Sol thứ**  1. Ghi âm trí nhớ  2. Ghi âm tiết tấu | 13 |  | 13 |  |
| 3 | Kiểm tra định kỳ | 1 |  |  | 1 |
| 4 | Ôn tập | 2 |  | 2 |  |
| 5 | Thi học phần | 1 |  |  | 1 |
|  | **Tổng cộng** | **30** |  | **28** | **2** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Ghi âm giọng Si giáng trưởng** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Học sinh nhận biết được các kí hiệu có trong bài tập;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài:
   1. Ghi âm trí nhớ
      1. Lý thuyết: Giới thiệu gam giọng Si giáng trưởng
      2. Nghe xác định âm chủ và loại nhịp
      3. Nghe xác định quãng
      4. Ghi âm nhanh
      5. Ghi âm hai bè
   2. Ghi âm tiết tấu
      1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp
      2. Ghi âm tiết tấu

**Chương 2: Ghi âm giọng Sol thứ** Thời gian: 13 giờ

1. Mục tiêu của bài:

- Nhận biết được bài tập viết ở giọng Sol thứ tự nhiên;

- Phân biệt được giọng Sol thứ và Si giáng trưởng;

- Ghi đúng các âm cơ bản, các trường độ cơ bản, ghi đúng tiết tấu và bài tập ứng dụng.

1. Nội dung bài:

2.1. Ghi âm trí nhớ

2.1.1. Lý thuyết: Giới thiệu gam giọng Sol thứ tự nhiên

2.1.2. Nghe xác định giọng, loại nhịp của đoạn nhạc

2.1.3. Ghi âm quãng hòa thanh

2.2.4. Ghi âm nhanh

2.2.5. Ghi âm hai bè

2.2. Ghi âm tiết tấu

2.2.1. Điền tiết tấu vào cao độ cho trước và vạch nhịp

2.2.2. Ghi âm tiết tấu

**Kiểm tra định kỳ:** 1 giờ

**Ôn tập:** 2 giờ

**Thi học phần:** 1 giờ

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn hóa, nhà xưởng: Phòng học thực hành đủ không gian, ánh sáng, có cách âm, đủ cơ sở vật chất cho việc dạy và học.

2. Thiết bị, máy móc: Máy chiếu đa phương tiện, máy tính, máy in, đàn organ, đàn piano cơ, máy đếm nhịp, hệ thống mạng LAN, bảng

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu:

* Học liệu:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 2 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 2- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm II – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Kí Xướng âm 3,4,5 – Nguyễn Đức Linh (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

* Dụng cụ, nguyên vật liệu:

Theo định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường CĐSL ban hành kèm theo Quyết định số 616/QĐ-CĐSL ngày 15 tháng 7 năm 2024 về Quyết định Ban hành Định mức dụng cụ, vật tư, hóa chất phục vụ đào tạo các ngành nghề tại trường Cao đẳng Sơn La.

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá**

1. Nội dung đánh giá

*- Kiến thức:*

+ Nhận biết và trình bày được ý nghĩa của các kí hiệu cơ bản trong bản nhạc;

+ Phân tích được giọng điệu trong các bài tập.

***-*** *Kỹ năng*

+ Ghi âm được âm chủ, âm ổn định, các bài tập giọng Si giáng trưởng, Sol thứ;

+ Phân biệt được sự khác nhau của âm chủ và các bậc trong giọng Si giáng trưởng, Sol thứ.

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm.*

+ Có ý thức tự chịu trách nhiệm thực hiện đường lối của Đảng, pháp luật Nhà nước và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao;

+ Có ý thức tự rèn luyện, học tập đáp ứng yêu cầu về tri thức và phẩm chất chính trị phù hợp với yêu cầu của sự nghiệp công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước;

2. Phương pháp đánh giá: Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ trung cấp. Tổng thời gian thực hiện môn học là: 30 giờ, giáo viên giảng các giờ trên phòng thực hành.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Môn học sử dụng kết hợp các phương pháp: thuyết trình, phát vấn, thảo luận nhóm, nêu và giải quyết vấn đề;

+ Để phát huy hiệu quả của các phương pháp giảng dạy, giảng viên cần phối hợp khéo léo, phù hợp với nội dung bài học, đồng thời nên ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy đảm bảo vừa hoàn thiện nội dung bài học, vừa tạo hứng thú cho người học và còn phát huy tính chủ động, sáng tạo trong quá trình tiếp thu tri thức của học sinh;

+ Trước khi giảng dạy giảng viên cần nghiên cứu kỹ nội dung từng bài học để chuẩn bị đủ các điều kiện thực hiện bài học đảm bảo chất lượng giảng dạy.

- Đối với người học:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu;

+ Chuẩn bị nội dung kiến thức theo đề cương chi tiết;

+ Tham gia đầy đủ thời lượng;

+ Chuyên cần, say mê;

+ Tham gia đầy đủ các buổi kiểm tra.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Tuân thủ các bước ghi âm khi thực hiện bài tập trên lớp và bài tập về nhà

4. Tài liệu tham khảo:

- Giáo trình Kí Xướng Âm trình độ 2 – Nhạc viện Hà Nội 2000

- Xướng âm hệ trung học dài hạn năm thứ 2- Nhạc viện Hà nội – NXB Âm nhạc 1991

- Xướng âm II – Nguyễn Đắc Quỳnh - Trường Cao đẳng Sư phạm Nhạc Họa TW 1993

- Tài liệu Kí Xướng âm 3,4,5 – Nguyễn Đức Linh (chủ biên) - Trường ĐHSP Nghệ thuật TW 2019

5. Ghi chú và giải thích (nếu có)

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Hòa tấu phần 1**

**Mã mô đun: MĐ 28**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; *(Lý thuyết : 15 giờ, Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập : 41 giờ; Kiểm tra : 4 giờ)*

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

**1. Vị trí:** Môn học Hòa tấu nhạc cụ là môn học chuyên ngành trong chương trình trung cấp nghành nhạc cụ chính quy.

**2. Tính chất:** Môn học bao gồm đầy đủ kiến thức kỹ thuật cơ bản nhất trong hòa tấu nhạc cụ. Qua đó học sinh có thể chơi và nhìn được tổng phổ trong dàn nhạc một cách cơ bản.

**II. Mục tiêu môn học**

**1. Kiến thức.**

Sau khi học xong học phần, học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản về môn hòa tấu.

**2. Kỹ năng.**

Học sinh sẽ nắm được tính chất tác phẩm và kết hợp các bè hòa tấu trong dàn nhạc, biết cách nhìn tổng phổ trong dàn nhạc

Học sinh được làm quen với các phong cách âm nhạc như : Pop, Rock, Disco, âm nhạc giân gian Việt Nam…

**3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Qua những kiến thức được học, Học sinh có tinh thần trách nhiệm về bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Nội dung mô đun**

**1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (Tiết)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| **1** | **Bài** **1.** **Giới** **thiệu** **dàn** **nhạc,** **band** **nhạc** **và** **các** **nhạc** **cụ** **trong** **dàn** **nhạc.**  1. Giới thiệu dàn nhạc, band nhạc  2. Các nhạc cụ trong dàn nhạc  3. Thực hành luyện tập một số tiết tấu và hợp âm cơ bản. | 4 | 2 | 2 |  |
| **2** | **Bài** **2** **:Giới** **thiệu** **một** **số** **thể** **loại** **nhạc** **cơ** **bản** **và** **các** **nhóm** **âm** **sắc** **trên** **đàn** **Organ**  **1. Lý** **thuyết** **:**  1.1. Một số thể loại âm nhạc.  1.2. Các nhóm âm sắc trên đàn organ.  **2.Thực** **hành** **:**  Tập luyên chơi các âm sắc Sáo, String, Brass, Guitar...và một số mẫu tiết tấu và hợp âm. | 4 | 2 | 2 |  |
| **3** | **Bài** **3.** **Hòa** **tấu** **các** **tác** **phẩm** **đơn** **giản**  1. Bài tập số 1  2. Khúc nhạc vui  3. Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.  *Tùy vào trình độ, năng lực và biên chế dàn nhạc mà giáo viên lựa chọn tác phẩm cho phù hợp.* | 20 | 5 | 15 |  |
| **4** | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| **5** | **Bài 4. Hòa tấu các tác phẩm đơn giản (tiếp)**  1. Bài tập số 2  2. Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.  *Tùy vào trình độ, năng lực và biên chế dàn nhạc mà giáo viên lựa chọn tác phẩm cho phù hợp.* | 11 | 3 | 8 |  |
| **6** | **Bài 5 . Hòa tấu các tác phẩm đơn giản (tiếp)**  1. Hòa tấu tác phẩm : Bụi phấn  2. Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.  *Tùy vào trình độ, năng lực và biên chế dàn nhạc mà giáo viên lựa chọn tác phẩm cho phù hợp.* | 15 | 3 | 12 |  |
| **7** | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| **8** | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| **9** | **Kiểm** **tra** **học phần I** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng** **cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết.**

**Bài 1. Giới thiệu dàn nhạc, band nhạc và các nhạc cụ trong dàn nhạc (4 Giờ).**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu làm quen với các nhạc cụ, phân biệt được và hiểu chức năng của mỗi nhạc cụ trong dàn nhạc.

- Kỹ năng: Học sinh có thể nghe và hiểu tính năng của các nhạc cụ : bass, guitar, sáo, trumpet, violin...để ứng dụng vào các bài hòa tấu cho hiệu quả.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2 .Nội** **dung:** **Lý** **thuyết** **(** **2** **giờ** **)**

2.1.Giới thiệu dàn nhạc, band nhạc:

- Giới thiệu dàn nhạc : là một tổng thể biên chế các nhạc cụ được sử dụng theo những nguyên tắc nhất định nhằm phục vụ cho việc diễn tấu một tác phẩm. Có nhiều loại dàn nhạc : dàn nhạc giao hưởng ,dàn nhạc dân tộc … Dàn nhạc có quy mô lớn nhất là dàn nhạc giao hưởng , dàn nhạc có quy mô nhỏ gọi là ban nhạc (band) hay nhóm nhạc.

- Giới thiệu band nhạc : là dàn nhạc có quy mô nhỏ, tập hợp một nhóm người cùng phối hợp với nhau biểu diễn các tác phẩm âm nhạc. Trong band nhạc có thể có cả nhạc cụ và ca sĩ đảm nhiệm phần vocal. Band nahcj không dựa trên 1 cơ sở, cấu trúc nhất đinhj nào, mà tự phát tùy theo từng thể loại âm nhạc. Ví dụ : Band nhạc Jazz, Band nhạc Rock, Band nhạc Pop, Band nhạc dân tộc…

- Các nhạc cụ trong dàn nhạc, band nhạc : Organ, Guitar, Drum, Brass…

2.2. Thực hành luyện tập một số tiết tấu và hợp âm cơ bản.

**Bài 2: Giới thiệu một số thể loại nhạc cơ bản và các nhóm âm sắc trên đàn Organ (4 giờ).**

**1. Mục tiêu :**

- Về kiến thức: Giúp học sinh phân biệt được các thể loại âm nhạc như : Jazz, ballad, Dance, Waltz... và biết được các âm sắc trên đàn Organ.

- Kỹ năng: Học sinh nhậnbiết, phân biệt và phong cách chơi 1 số thể loại âm nhạc. Biết cách sử dụng và thể hiện các tính năng âm sắc (voice) trên đàn organ.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung chính**

2.1. Một số thể loại âm nhạc:

2.2. Các nhóm âm sắc trên đàn Organ

2.3. Phần thực hành : Tập luyên chơi các âm sắc Sáo, String, Brass, Guitar... và một số mẫu tiết tấu và hợp âm.

**Bài 3. Hòa tấu các tác phẩm đơn giản (20 giờ).**

**Bài tập số 1 – Tác giả : Hoàng Cường**

**\* Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: giới thiệu cho học sinh làm quen với cách nhìn tổng phổ trong dàn nhạc, tính năng nhạc cụ và cách chơi nhạc cụ trong dàn nhạc.

*- Về kỹ năng*: giúp học sinh làm phong phú thêm vốn kiến thức âm nhạc và các kỹ thuật xử lý phần bè được giáo viên giao. đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

**Bài tập số 2: Khúc nhạc vui – Tác giả : Hoàng Cường**

**\* Mục tiếu của bài:**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: giới thiệu cho học sinh làm quen với cách nhìn tổng phổ trong dàn nhạc, tính năng nhạc cụ và cách chơi nhạc cụ trong dàn nhạc.

*- Về kỹ năng*: giúp học sinh làm phong phú thêm vốn kiến thức âm nhạc và các kỹ thuật xử lý phần bè được giáo viên giao. Đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

*Trong quá trình giảng dạy, tùy vào khả năng, năng lực của học sinh mà giáo viên có thể lựa chọn thêm một các tác phẩm cho phù hợp với trình độ của học sinh.*

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Hòa tấu 1 tác phẩm đã học.

**Bài 4 . Hòa tấu các tác phẩm đơn giản (tiếp) (20 giờ).**

**Bài tập số 3 – Tác giả : Hoàng Cường**

**\* Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: giới thiệu cho học sinh làm quen với cách nhìn tổng phổ trong dàn nhạc, tính năng nhạc cụ và cách chơi nhạc cụ trong dàn nhạc.

*- Về kỹ năng*: giúp học sinh làm phong phú thêm vốn kiến thức âm nhạc và các kỹ thuật xử lý phần bè được giáo viên giao. đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

*Trong quá trình giảng dạy, tùy vào khả năng, năng lực của học sinh mà giáo viên có thể lựa chọn thêm một các tác phẩm cho phù hợp với trình độ của học sinh.*

**Bài 5 . Hòa tấu các tác phẩm đơn giản (tiếp) (20 giờ).**

**Hòa tấu tác phẩm Bụi phấn – Tác giả : Vũ Hoàng**

**\* Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: giới thiệu cho học sinh làm quen với cách nhìn tổng phổ trong dàn nhạc, tính năng nhạc cụ và cách chơi nhạc cụ trong dàn nhạc.

*- Về kỹ năng*: giúp học sinh làm phong phú thêm vốn kiến thức âm nhạc và các kỹ thuật xử lý phần bè được giáo viên giao. đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

*Trong quá trình giảng dạy, tùy vào khả năng, năng lực của học sinh mà giáo viên có thể lựa chọn thêm một các tác phẩm cho phù hợp với trình độ của học sinh.*

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Hòa tấu 1 tác phẩm đã học.

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Kiểm tra học phần (2 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Hòa tấu 2 - 3 tác phẩm đã học.

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

1. Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có âm thanh (mixo, loa, jac tín hiệu).
2. Nhạc cụ : Organ, trống. guitar..
3. Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Hệ trung cấp chuyên nhạc cụ hệ 4 năm, .

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc một số nhạc cụ khác (Piano, Drum, Guitar..). Giảng dạy theo phương pháp hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 1

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 2

- Hòa âm chuyển Soạn. Tác giả Mai kiên

- Giáo viên tự tìm hiểu trên internet hoặc tự sáng tác sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Hòa tấu phần 2**

**Mã mô đun: MĐ 29**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; *(Lý thuyết : 15 giờ, Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập :41 giờ; Kiểm tra : 4 giờ)*

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

**1. Vị trí:** Môn học Hòa tấu nhạc cụ là môn học chuyên ngành trong chương trình trung cấp nghành nhạc cụ chính quy.

**2. Tính chất:** Môn học bao gồm đầy đủ kiến thức kỹ thuật cơ bản nhất trong hòa tấu nhạc cụ. Qua đó học sinh có thể chơi và nhìn được tổng phổ trong dàn nhạc một cách cơ bản.

**II. Mục tiêu môn học**

**1. Kiến thức.**

Sau khi học xong học phần, học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản về môn hòa tấu.

**2. Kỹ năng.**

Học sinh sẽ nắm được tính chất tác phẩm và kết hợp các bè hòa tấu trong dàn nhạc, biết cách nhìn tổng phổ trong dàn nhạc

Học sinh được làm quen với các phong cách âm nhạc như : Pop, Rock, Disco, âm nhạc giân gian Việt Nam…

**3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Qua những kiến thức được học, Học sinh có tinh thần trách nhiệm về bảo tồn, gìn giữ và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc, góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Nội dung mô đun**

**1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (Tiết)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| **1** | **Bài 1. Hòa tấu tác phẩm thể loại âm nhạc Pop rock**  1. Bài tập Pop-Rock  2. Đường đến ngày vinh quang  3. Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.  *Tùy vào trình độ, năng lực và biên chế dàn nhạc mà giáo viên lựa chọn tác phẩm cho phù hợp.* | 28 | 8 | 20 |  |
| **2** | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| **3** | **Bài 2. Hòa tấu tác phẩm Hòa tấu tác phẩm thể loại âm nhạc Pop rock (tiếp)**  1. Maria  2. Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.  *Tùy vào trình độ, năng lực và biên chế dàn nhạc mà giáo viên lựa chọn tác phẩm cho phù hợp.* | 24 | 7 | 17 |  |
| **4** | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| **5** | **Ôn tập** | **4** |  | **4** |  |
| **4** | **Kiểm tra học phần II** | **2** |  |  | **2** |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết.**

**Bài 1. Hòa tấu tác phẩm thể loại âm nhạc Pop rock (28 giờ)**

1.Mục tiêu:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại âm nhạc Pop-Rock, biết được vị trí các loại nhạc cụ của dàn nhạc trong tổng phổ.

- Kỹ năng: Học sinh biết cách nhìn tổng phổ, kỹ năng chơi hòa tấu thể loại Pop – Rock.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

2.Nội Dung

**2.1. Bài tập Pop-Rock. Tác giả: Hoàng Cường**

**\* Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Nắm vững được một số tiết tấu ở dàn nhạc, nghe và phân biệt được một số loại nhịp cơ bản trong âm nhạc Pop - Rock

*- Về kỹ năng*: Học sinh có kỹ năng nghe, thị tấu, cách nhìn tổng phổ và ứng dụng được các kỹ năng khi chơi trong dàn nhạc, từ đó chọn ra được các cách ứng tác riêng của mình. Đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

**2.2. Đường đến ngày vinh quang. Tác giả: Trần Lập**

**\* Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Nắm vững được một số tiết tấu ở dàn nhạc, nghe và phân biệt được một số loại nhịp cơ bản trong âm nhạc Pop - Rock

*- Về kỹ năng*: Học sinh có kỹ năng nghe, thị tấu, cách nhìn tổng phổ và ứng dụng được các kỹ năng khi chơi trong dàn nhạc, từ đó chọn ra được các cách ứng tác riêng của mình. Đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Hòa tấu 1 tác phẩm đã học.

**Bài 2. Hòa tấu tác phẩm thể loại âm nhạc Pop rock (tiếp) - 24 giờ.**

**Hòa tấu tác phẩm : MARIA. Tác giả: Ah Doe**

**\* Mục tiếu của bài:**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Nắm vững được một số tiết tấu ở dàn nhạc, nghe và phân biệt được một số loại nhịp cơ bản trong âm nhạc Pop - Rock

*- Về kỹ năng*: Học sinh có kỹ năng nghe, thị tấu, cách nhìn tổng phổ và ứng dụng được các kỹ năng khi chơi trong dàn nhạc, từ đó chọn ra được các cách ứng tác riêng của mình. Đó sẽ là những hành trang sẽ theo các em trong suốt quá trình hoạt động nghệ thuật.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*: Học sinh có tinh thần trách nhiệm và khả năng làm việc trong dàn nhạc; biết tự tìm hiểu, học hỏi, nâng cao trình độ các nhạc liên quan đến công việc của bản thân sau khi tốt nhiệp.

**\* Nội dung:**

- Giới thiệu tác phẩm

- Phân bè cho các nhạc cụ

- Hướng dẫn luyện tập

*Trong quá trình giảng dạy, tùy vào khả năng, năng lực của học sinh mà giáo viên có thể lựa chọn thêm một các tác phẩm cho phù hợp với trình độ của học sinh.*

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Hòa tấu 1 tác phẩm đã học.

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Kiểm tra học phần 2 (2 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Hòa tấu 3-4 tác phẩm đã học.

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

1. Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có âm thanh (mixo, loa, jac tín hiệu).

2. Nhạc cụ : Organ, trống. guitar…

3. Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Hệ trung cấp chuyên nhạc cụ hệ 2 năm, .

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc một số nhạc cụ khác (Piano, Drum, Guitar..). Giảng dạy theo phương pháp hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 1

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 2

- Hòa âm chuyển Soạn. Tác giả Mai kiên

- Giáo viên tự tìm hiểu trên internet hoặc tự sáng tác sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Organ phần 1**

**Mã môn học: MĐ 30**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ (*Lý thuyết: 15 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập:41 giờ; Kiểm tra 4 giờ*)

**I.Vị trí, tính chất của mô đun:**

1. Vị trí: mô đun nhạc cụ Organ thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên môn trong chương trình đào tạo ngành Organ trình độ trung cấp 2 năm tại trường Cao đẳng Sơn La.

2. Tính chất: mô đun hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật organ và biểu diễn các tác phẩm biên soạn cho đàn organ.

**II. Mục tiêu mô đun:**

- Về kiến thức: sau khi học xong học phần 1, học sinh sẽ nắm được những kiến thức về phương pháp luyện tập, các kỹ thuật về chạy Gam, ngón trên đàn Organ.

- Về kỹ năng: học sinh được rèn luyện kỹ năng chạy Gam, Appe ,1 số bài etude và độc tấu đàn organ đơn giản.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: học sinh có khả năng biểu diễn độc lập các bài etude, độc tấu tác phẩm trên đàn organ.

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1. Giới thiệu đàn organ, bài tập ứng dụng tay phải và tay trái**  1. Giới thiệu về đàn organ  2. Đặc điểm của đàn organ  3. Các bài tập cho tay phải  4. Các bài tập cho tay trái | 10 | 4 | 6 |  |
| 2 | **Bài 2. Luyện gam đô trưởng**  **Lý thuyết:**  1. Giới thiệu về gam đô trưởng  2. Giới thiệu phương pháp luyện gam đô trưởng  **Thực hành:**  1. Luyện gam đô trưởng  2. Rải appe gam đô trưởng | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ**  1. Giới thiệu tác phẩm  2. Bài etude kỹ thuật số 1, 2  3. Độc tấu organ  - Ode to joy  - The traffic cop (Xuân Tứ 1)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 10 | 4 | 6 |  |
| 4 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 5 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo**  1. Giới thiệu tác phẩm  2. Bài etude kỹ thuật số 3, 4  3. Độc tấu organ  - Lightly row  - Người cha thân yêu (Xuân Tứ 1)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 26 | 5 | 21 |  |
| 6 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 7 | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| 8 | **Thi hết học phần 1** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**Bài 1. Giới thiệu đàn organ, bài tập ứng dụng tay phải và tay trái (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu được giới thiệu làm quen với nhạc cụ organ, có kiến thức về các bài tập cơ bản đơn giản cho tay phải và tay trái.

- Kỹ năng: Học sinh hiểu rõ đặc điểm của đàn organ và có kỹ năng sử dụng hệ thống phím đàn để áp dụng vào những bài tập đầu tiên.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Giới thiệu về đàn organ

2. Đặc điểm của đàn organ

3. Các bài tập cho tay phải

4. Các bài tập cho tay trái

**Bài 2. Luyện gam đô trưởng (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về hệ thống gam đô trưởng, phương pháp và số ngón để thực hiện chạy gam, rải appe gam đô trưởng trên đàn.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành bài tập chạy gam, rải appe gam đô trưởng.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được chạy gam đô trưởng ở tốc độ chậm.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

**Lý thuyết (2 giờ)**

2,1. Giới thiệu về gam đô trưởng

2.2. Giới thiệu phương pháp luyện gam đô trưởng

**Thực hành (6 giờ)**

1. Luyện gam đô trưởng

2. Rải appe gam đô trưởng

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu đơn giản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu tác phẩm

2.2. Bài etude kỹ thuật số 1, 2

2.3. Độc tấu organ

- Ode to joy, The traffic cop… (Xuân Tứ 1)

\* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Chạy gạm đô trưởng, rải appe gam đô trưởng

+ Thực hành bài tập cho tay phải và tay trái

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo (26 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu đơn giản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành

trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực

hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu về tác phẩm

2.2. Bài etude kỹ thuật số 3, 4

2.3. Độc tấu organ

- Lightly row, người cha thân yêu… (Xuân Tứ 1)

\* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Thực hành etude số 3

+ Thực hành độc tấu 1 tác phẩm organ

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Thi hết học phần 1**

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

- Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có hệ thống điện, ánh sáng, quạt…đảm bảo hiệu quả cho người học.

- Nhạc cụ : Organ

- Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Trình độ trung cấp 2 năm với toàn bộ học sinh chuyên ngành organ.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên: Giảng dạy đúng chương trình môn học theo từng học phần, soạn giáo án, tài liệu tham khảo, băng đĩa hình. Thuyết trình, giáo viên làm thị phạm học sinh nghe quan sát và làm theo hướng dẫn.

- Đối với người học: Chú ý nghe giảng, thực hành làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Thường xuyên luyện tập gam ngón, các bài etude kỹ thuật và độc tấu, nghiên cứu những tài liệu băng hình trên mạng internet hỗ trợ rất tốt cho người học organ.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Kỹ thuật luyện gam ngón

- Kỹ thuật etude và độc tấu organ

4. Tài liệu tham khảo:

*- Giáo trình organ*: Trường Trung cấp VHNT&DL Sơn La

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 1

- Các tài liệu trên internet.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Organ phần 2**

**Mã môn học: MĐ 31**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ (*Lý thuyết: 15 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập:41 giờ; Kiểm tra 4 giờ*)

**I.Vị trí, tính chất của mô đun:**

1. Vị trí: mô đun nhạc cụ Organ thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên môn trong chương trình đào tạo ngành Organ trình độ trung cấp 2 năm tại trường Cao đẳng Sơn La.

2. Tính chất: mô đun hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật organ và biểu diễn các tác phẩm biên soạn cho đàn organ.

**II. Mục tiêu mô đun:**

- Về kiến thức: Sau khi học xong học phần 2, học sinh sẽ nắm được những kiến thức về tư thế biểu diễn nhạc cụ organ, phương pháp kết hợp 2 tay và thể hiện tác phẩm âm nhạc thông qua nhạc cụ organ.

- Về kỹ năng: học sinh được rèn luyện kỹ năng thực hành nhạc cụ organ dựa trên các tác phẩm etude kỹ thuật và độc tấu các tác phẩm âm nhạc đơn giản.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: học sinh có khả năng biểu diễn độc lập các bài tập 2 tay, etude, độc tấu tác phẩm trên đàn organ.

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1. Bài tập kết hợp 2 tay, hoàn thiện tư thế đánh đàn**  1. Giới thiệu phương pháp luyện tập  2. Các bài tập kết hợp 2 tay  3. Giới thiệu các tư thế đánh đàn  4. Các bài tập ứng dụng | 10 | 4 | 6 |  |
| 2 | **Bài 2. Luyện gam la thứ**  **Lý thuyết:**  1. Giới thiệu về gam la thứ  2. Giới thiệu phương pháp luyện gam la thứ  **Thực hành:**  1. Luyện gam la thứ  2. Rải appe gam la thứ | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ**  1. Giới thiệu về tác phẩm  2. Bài etude kỹ thuật số 5, 6  3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 10 | 4 | 6 |  |
| 4 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 5 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo**  1. Giới thiệu về tác phẩm  2. Bài etude kỹ thuật số 7, 8  3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 26 | 5 | 21 |  |
| 6 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 7 | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| 8 | **Thi hết học phần 2** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**Bài 1. Bài tập kết hợp 2 tay, hoàn thiện tư thế đánh đàn (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hiện các bài tập kết hợp 2 tay, có kiến thức về các bài tập cơ bản đơn giản, có kiến thức về tư thế đánh đàn đúng số ngón tay, các kỹ thuật ngón tay cổ tay và tư thế khi chơi đàn.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành các bài tập kết hợp 2 tay trên đàn organ, có kỹ năng sử dụng hệ thống phím đàn để áp dụng vào những bài etude và độc tấu. có kỹ năng thực hành bài tập trên đàn organ đúng tư thế.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập các bài tập kết hợp 2 tay đúng tư thế.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu phương pháp luyện tập

2.2. Các bài tập kết hợp 2 tay

2.3. Giới thiệu các tư thế đánh đàn

2.4. Các bài tập ứng dụng

**Bài 2. Luyện la thứ (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về hệ thống gam la thứ, phương pháp và số ngón để thực hiện chạy gam, rải appe gam la thứ trên đàn.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành bài tập chạy gam, rải appe gam la thứ.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được chạy gam la thứ ở tốc độ chậm đến vừa.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

**Lý thuyết (2 giờ)**

2,1. Giới thiệu về gam la thứ

2.2. Giới thiệu phương pháp luyện gam la thứ

**Thực hành (6 giờ)**

1. Luyện gam la thứ

2. Rải appe gam la thứ

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu đơn giản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu về tác phẩm

2.2. Bài etude kỹ thuật số 7, 8 (Xuân Tứ 1)

2.3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1)

\* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Chạy gạm la thứ, rải appe gam la thứ

+ Thực hành 1 bài etude kỹ thuật

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo (26 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu đơn giản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Bài etude kỹ thuật số 3, 4

2. Độc tấu organ

- Lightly row

- Người cha thân yêu (Xuân Tứ 1)

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Thực hành độc tấu 1 tác phẩm organ

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Thi hết học phần 2**

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

- Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có hệ thống điện, ánh sáng, quạt…đảm bảo hiệu quả cho người học.

- Nhạc cụ : Organ

- Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Trình độ trung cấp 2 năm với toàn bộ học sinh chuyên ngành organ.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên: Giảng dạy đúng chương trình môn học theo từng học phần, soạn giáo án, tài liệu tham khảo, băng đĩa hình. Thuyết trình, giáo viên làm thị phạm học sinh nghe quan sát và làm theo hướng dẫn.

- Đối với người học: Chú ý nghe giảng, thực hành làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Thường xuyên luyện tập gam ngón, các bài etude kỹ thuật và độc tấu, nghiên cứu những tài liệu băng hình trên mạng internet hỗ trợ rất tốt cho người học organ.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Kỹ thuật luyện gam ngón

- Kỹ thuật etude và độc tấu organ

4. Tài liệu tham khảo:

*- Giáo trình organ*: Trường Trung cấp VHNT&DL Sơn La

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 1

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Organ phần 3**

**Mã môn học: MĐ 32**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ (*Lý thuyết: 15 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập:41 giờ; Kiểm tra 4 giờ*)

**I.Vị trí, tính chất của mô đun:**

1. Vị trí: mô đun nhạc cụ Organ thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên môn trong chương trình đào tạo ngành Organ trình độ trung cấp 2 năm tại trường Cao đẳng Sơn La.

2. Tính chất: mô đun hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật organ và biểu diễn các tác phẩm biên soạn cho đàn organ, piano.

**II. Mục tiêu mô đun:**

- Về kiến thức: Sau khi học xong học phần 3, học sinh sẽ nắm được những kiến thức về các hợp âm cơ bản, kỹ thuật thể hiện tác phẩm áp dụng vào thể hiện tác phẩm âm nhạc thông qua nhạc cụ organ.

- Về kỹ năng: học sinh được rèn luyện kỹ năng thực hành nhạc cụ organ dựa trên các tác phẩm etude kỹ thuật và độc tấu các tác phẩm âm nhạc trình độ đơn giản của Việt Nam và nước ngoài.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: học sinh có khả năng biểu diễn độc lập các bài tập etude, độc tấu tác phẩm trên đàn organ. Học sinh được củng cố kiến thức tổng hợp về các lĩnh vực ca múa nhạc từ đó có tinh thần trách nhiệm yêu âm nhạc hơn, góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1. Kỹ thuật ngón, kỹ thuật thể hiện tác phẩm, khai thác tính năng của đàn organ.**  1. Các hợp âm cơ bản  2. Kỹ thuật ngón chạy hợp âm rải  3. Một số kỹ thuật ngón cơ bản trong xử lý tác phẩm  4. Sắc thái trong thể hiện tác phẩm  5. Một số tính năng cơ bản, nâng cao  6. Sử dụng pitch bend | 10 | 4 | 6 |  |
| 2 | **Bài 2. Luyện gam son trưởng**  **Lý thuyết:**  1. Giới thiệu về gam son trưởng  2. Giới thiệu phương pháp luyện gam son trưởng  **Thực hành:**  1. Luyện gam son trưởng  2. Rải appe gam son trưởng  3. Luyện ngón Hanon 1(Xuân Tứ 1) | 8 | 2 | 6 |  |
| 4 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ**  1. Giới thiệu về tác phẩm  2. Bài etude kỹ thuật (Xuân Tứ 1)  3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 10 | 4 | 6 |  |
| 5 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 6 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo**  1. Giới thiệu về tác phẩm  2. Các bài etude kỹ thuật (Xuân Tứ 1)  3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1, 2)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 26 | 5 | 21 |  |
| 7 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 8 | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| 9 | **Thi hết học phần 3** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**Bài 1. Kỹ thuật ngón và đệm rải hợp âm (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hiện kỹ thuật ngón, cách đệm rải các loại hợp âm, có kiến thức về thể hiện tác phẩm, biết khai thác tính năng đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành các bài tập ngón và đệm rải hợp âm đàn organ và có kỹ năng sử dụng hệ thống phím đàn để áp dụng vào những bài etude và độc tấu.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập các bài tập kỹ thuật ngón và đệm rải hợp âm.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Các hợp âm cơ bản

2.2. Kỹ thuật ngón chạy hợp âm rải

2.3. Một số kỹ thuật ngón cơ bản trong xử lý tác phẩm

2.4. Sắc thái trong thể hiện tác phẩm

2.5. Một số tính năng cơ bản, nâng cao

2.6. Sử dụng pitch bend

**Bài 2. Luyện gam son trưởng (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về hệ thống gam son trưởng, phương pháp và số ngón để thực hiện chạy gam, rải appe gam son trưởng trên đàn.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản về số ngón, cách luồn ngón để thực hành bài tập chạy gam, rải appe gam son trưởng.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được chạy gam son trưởng ở tốc độ chậm đến nhanh tùy vào trình độ từng học sinh.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

**Lý thuyết (2 giờ)**

2,1. Giới thiệu về gam son trưởng

2.2. Giới thiệu phương pháp luyện gam son trưởng

**Thực hành (6 giờ)**

1. Luyện gam son trưởng

2. Rải appe gam son trưởng

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu đơn giản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu về tác phẩm

2.2. Bài etude kỹ thuật số 9, 10 (Xuân Tứ 1)

2.3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1)

\* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Chạy gạm son trưởng, rải appe gam son trưởng

+ Thực hành 1 bài etude kỹ thuật (Xuân tứ 1)

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo (26 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu cơ bản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Các bài etude kỹ thuật (Xuân tứ 1)

2. Độc tấu organ (Xuân tứ 1)

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Thực hành độc tấu 1 tác phẩm organ

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Thi hết học phần 3**

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

- Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có hệ thống điện, ánh sáng, quạt…đảm bảo hiệu quả cho người học.

- Nhạc cụ : Organ

- Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Trình độ trung cấp 2 năm với toàn bộ học sinh chuyên ngành organ.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên: Giảng dạy đúng chương trình môn học theo từng học phần, soạn giáo án, tài liệu tham khảo, băng đĩa hình. Thuyết trình, giáo viên làm thị phạm học sinh nghe quan sát và làm theo hướng dẫn.

- Đối với người học: Chú ý nghe giảng, thực hành làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Thường xuyên luyện tập gam ngón, các bài etude kỹ thuật và độc tấu, nghiên cứu những tài liệu băng hình trên mạng internet hỗ trợ rất tốt cho người học organ.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Kỹ thuật luyện gam ngón

- Kỹ thuật etude và độc tấu organ

4. Tài liệu tham khảo:

*- Giáo trình organ*: Trường Trung cấp VHNT&DL Sơn La

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 1

- Các tài liệu trên internet giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Organ phần 4**

**Mã môn học: MĐ 33**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ (*Lý thuyết: 15 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập:41 giờ; Kiểm tra 4 giờ*)

**I.Vị trí, tính chất của môn học:**

1. Vị trí: mô đun nhạc cụ Organ thuộc khối kiến thức, kỹ năng chuyên môn trong chương trình đào tạo ngành Organ trình độ trung cấp 2 năm tại trường Cao đẳng Sơn La.

2. Tính chất: mô đun hướng dẫn kiến thức, kỹ năng, kỹ thuật organ và biểu diễn các tác phẩm biên soạn cho đàn organ.

**II. Mục tiêu mô đun:**

- Về kiến thức: Sau khi học xong học phần 4, học sinh sẽ nắm được những kiến thức cách thực hiện hợp âm bấm ngón, hợp âm tự động, thực hành đệm hát trên đàn organ, có kiến thức về cách thực hiện tác phẩm âm nhạc thông qua nhạc cụ organ.

- Về kỹ năng: học sinh được rèn luyện kỹ năng thực hành nhạc cụ organ dựa trên các tác phẩm đệm hát, etude kỹ thuật và độc tấu các tác phẩm âm nhạc Việt Nam.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm: học sinh có khả năng biểu diễn độc lập các bài tập etude, độc tấu tác phẩm đệm hát trên đàn organ hoặc piano. Học sinh được củng cố kiến thức tổng hợp về các lĩnh vực ca múa nhạc từ đó có tinh thần trách nhiệm yêu âm nhạc hơn, góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1. Cách đệm hợp âm bấm ngón, sử dụng hợp âm tự động, làm quen với đệm hát**  1. Các thể đảo của hợp âm  2. Cách bấm tắt hợp âm  3. Ngắt nền hòa thanh  4. Hợp âm đảo trên nốt bass  5. Đặc điểm của hình thức đệm hát  6. Thực hành bài tập cơ bản | 10 | 4 | 6 |  |
| 2 | **Bài 2. Luyện gam fa trưởng**  **Lý thuyết:**  1. Giới thiệu về gam fa trưởng  2. Giới thiệu phương pháp luyện gam fa trưởng  **Thực hành:**  1. Luyện gam fa trưởng  2. Rải appe gam fa trưởng  3. Luyện ngón Hanon 1(Xuân Tứ 1) | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ**  1. Giới thiệu về tác phẩm  2. Bài etude kỹ thuật (Xuân Tứ 1, 2)  3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1, 2)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 10 | 4 | 6 |  |
| 4 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 5 | **Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo**  1. Giới thiệu về tác phẩm  2. Các bài etude kỹ thuật (Xuân Tứ 1,2)  3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1, 2)  \* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh. | 26 | 5 | 21 |  |
| 6 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 7 | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| 8 | **Thi hết học phần 4** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết**

**Bài 1. Cách đệm hợp âm bấm ngón, sử dụng hợp âm tự động, làm quen với đệm hát (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về phương pháp thực hiện kỹ thuật đệm hợp âm bấm ngón, các thể đảo và cách bấm tắt hợp âm, có kiến thức về hình thức đệm hát trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành các hợp âm và cách bấm tắt hợp âm đàn organ, có kỹ năng sử dụng hệ thống phím đàn để áp dụng vào những bài etude và độc tấu, đệm những câu dạo cơ bản.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập các hợp âm và cách bấm tắt hợp âm đàn organ.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Các thể đảo của hợp âm

2.2. Cách bấm tắt hợp âm

2.3. Ngắt nền hòa thanh

2.4. Hợp âm đảo trên nốt bass

2.5. Đặc điểm của hình thức đệm hát

2.6. Thực hành bài tập cơ bản

**Bài 2. Luyện gam rê trưởng (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về hệ thống gam rê trưởng, phương pháp và số ngón để thực hiện chạy gam, rải appe gam rê trưởng trên đàn.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản về số ngón, cách luồn ngón để thực hành bài tập chạy gam, rải appe gam rê trưởng.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được chạy gam rê trưởng ở tốc độ chậm đến nhanh tùy vào trình độ từng học sinh.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

**Lý thuyết (2 giờ)**

2,1. Giới thiệu về gam rê trưởng

2.2. Giới thiệu phương pháp luyện gam rê trưởng

**Thực hành (6 giờ)**

1. Luyện gam rê trưởng

2. Rải appe gam rê trưởng

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu đơn giản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu về tác phẩm

2.2. Bài etude kỹ thuật (Xuân Tứ 1, 2)

2.3. Các tác phẩm độc tấu organ (Xuân Tứ 1, 2)

\* Một số tác phẩm do giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Chạy gam rê trưởng, rải appe gam rê trưởng

+ Thực hành 1 bài etude kỹ thuật (Xuân tứ 1, 2)

**Bài 3. Etude kỹ thuật và độc tấu organ – tiếp theo (26 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về cách thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cơ bản để thực hành các bài etude kỹ thuật và độc tấu trên đàn organ

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hiện được các bài tập etude và độc tấu cơ bản.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Các bài etude kỹ thuật (Xuân tứ 1, 2)

2. Độc tấu organ (Xuân tứ 1, 2)

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Thực hành độc tấu 1 tác phẩm organ

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Thi hết học phần 4**

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

- Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có hệ thống điện, ánh sáng, quạt…đảm bảo hiệu quả cho người học.

- Nhạc cụ : Organ

- Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Trình độ trung cấp 2 năm với toàn bộ học sinh chuyên ngành organ.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên: Giảng dạy đúng chương trình môn học theo từng học phần, soạn giáo án, tài liệu tham khảo, băng đĩa hình. Thuyết trình, giáo viên làm thị phạm học sinh nghe quan sát và làm theo hướng dẫn.

- Đối với người học: Chú ý nghe giảng, thực hành làm theo sự hướng dẫn của giáo viên. Thường xuyên luyện tập gam ngón, các bài etude kỹ thuật và độc tấu, nghiên cứu những tài liệu băng hình trên mạng internet hỗ trợ rất tốt cho người học organ.

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Kỹ thuật luyện gam ngón

- Kỹ thuật etude và độc tấu organ

4. Tài liệu tham khảo:

*- Giáo trình organ*: Trường Trung cấp VHNT&DL Sơn La

*- Xuân Tứ* : Sách dạy và học organ tập 1

- Các tài liệu trên internet giáo viên tự nghiên cứu, lựa chọn sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Trống nhạc nhẹ-Drum (Nhạc cụ 2) phần 1**

**Mã mô đun: MĐ 34**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; (*Lý thuyết: 15 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập: 41 giờ; Thi, Kiểm tra 4 giờ*)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

*- Vị trí*: Môn học Drum là môn học chuyên ngành 2 trong chương trình đào tạo hệ trung cấp chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ Organ tại trường CĐSL.

- *Tính chất*: Môn học bao gồm các kiến thức, kỹ thuật cơ bản nhất của các thể loại phong cách âm nhạc, các loại nhạc cụ Drum. Môn học hướng dẫn học sinh có thể chơi được nhạc cụ này.

**II. Mục tiêu mô đun:**

*- Về kiến thức:* Sau khi học xong học phần, học sính sẽ nắm được cấu tạo chức năng của từng bộ phận trống, trình bày được các yếu lĩnh của các tư thế chơi Drum. Trình bày được cách sử dụng, bảo quản và vệ sinh Drum

*- Về kỹ năng:* Học sinh thực hành được các bài tập kỹ thuật cơ bản đầu tiên của môn học, thực hiện các bài tập luyện ngón, các mẫu tiết tấu đơn giản.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Học sinh tự chủ động luyện tập các phần kỹ thuật , tự chuyển bị đồ dụng học tập, biết bảo quản và vệ sinh nhạc cụ. Có thái độ nghiêm túc trong học tập, lên lớp đầy đủ, giúp đỡ bạn học cùng tiến bộ.

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1. Giới thiệu và tập làm quen với Drum**  1. Giới thiệu về nhạc cụ Drum  2. Tư thế ngồi và các thế tay khi chơi Drum. | 2 | 2 |  |  |
| 2 | **Bài 2. Bài tập ứng dụng cho tay phải và tay trái**  1. Các bài tập cho tay phải  2. Các bài tập cho tay trái | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 3. Bài tập kết hợp 2 tay, luyện tiết tấu**  1. Bài tập kết hợp 2 tay ở các bài tập ứng dụng.  2. Giới thiệu phương pháp luyện tiêt tấu  3. Các bài luyện tiết tấu | 8 | 2 | 6 |  |
| 4 | **Bài 4. Tập tay cơ bản**  1. Giới thiệu về các bài tập tay  2. Bài tập tay cơ bản số 1, 2 | 10 | 4 | 6 |  |
| 5 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 01 |
| 6 | **Bài 4. Tập tay cơ bản – tiếp**  Bài tập tay cơ bản số 3, 4, 5 | 26 | 5 | 21 |  |
| 7 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 01 |
| 8 | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| 9 | **Thi hết học phần 1** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết:**

**Bài 1. Giới thiệu và tập làm quen với Drum ( 2 giờ )**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu được giới thiệu làm quen với chức năng của từng bộ phận nhạc cụ Drum, có kiến thức về tư thế ngồi và tay khi sử dụng Drum.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng tập luyện những bài tập cơ bản giải phóng các cơ tay, cổ tay, qua học phần sẽ giúp học sinh biết cách cầm dùi khi chơi Drum..

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật, tư thế khi chơi Drum, có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Giới thiệu về nhạc cụ Drum

2. Tư thế ngồi và các thế tay khi chơi Drum.

**Bài 2. Bài tập ứng dụng cho tay phải và tay trái (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu được giới thiệu phương pháp tập luyện các bài tập cho tay phải và tay trái.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng tập luyện những bài tập cơ bản cho từng tay, cách kiểm soát lực tay khi cầm dùi

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật khi cầm dùi và thực hành các bài tập cho tay phải tay trái, có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Các bài tập cho tay phải

2. Các bài tập cho tay trái

**Bài 3. Bài tập kết hợp 2 tay, luyện tiết tấu (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu được giới thiệu phương pháp tập luyện các bài tập kết hợp cả 2, phương pháp về tiết tấu cho phần luyện tiết tấu.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng cầm dùi, kiểm soát tốt lực 2 tay, thực hành được các bài kết hợp 2 tay và các bài luyện tiết tấu.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật khi cầm dùi, thực hành các bài tập 2 tay và các bài luyện tiết tấu. có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Bài tập kết hợp 2 tay ở các bài tập ứng dụng.

2. Giới thiệu phương pháp luyện tiêt tấu

3. Các bài luyện tiết tấu

**Bài 4. Tập tay cơ bản (10 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu được giới thiệu các bài tập tay, phương pháp để luyện tập các bài tập tay cơ bản.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành các bài tập số 1, 2 đạt hiệu quả kỹ thuật và chính xác về tiết tấu.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật các bài tập tay số 1, 2 với máy đếm nhịp. có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Giới thiệu về các bài tập tay

2. Bài tập tay cơ bản số 1, 2

**\* Kiểm tra định kỳ: 1 giờ**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Thực hành bài tập 2 tay với metronome (máy đếm nhịp)

+ Thực hành bài tập tay cơ bản số 2

**Bài 4. Tập tay cơ bản – tiếp (26 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh bước đầu được giới thiệu các bài tập tay, phương pháp để luyện tập các bài tập tay cơ bản.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành các bài tập số 1, 2 đạt hiệu quả kỹ thuật và chính xác về tiết tấu.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật các bài tập tay số 1, 2 với máy đếm nhịp. có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

1. Giới thiệu phương pháp luyện tập bài 3, 4, 5

2. Bài tập tay cơ bản số 3, 4, 5

**\* Kiểm tra định kỳ: 1 giờ**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

+ Thực hành bài tập tay số 3 với metronome (máy đếm nhịp)

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Thi hết học phần 1 (2 giờ)**

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun:**

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học cách âm

2. Trang thiết bị máy móc: Có Drum, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.

4. Các điều kiện khác: Đảm bảo ánh sáng, nguồn điện.

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:**

1. Nội dung.

- Kiến thức: đánh giá thông qua vẫn đáp, học sinh cần đạt những yêu cầu sau:

+ Trả lời được yếu lĩnh của các tư thế chơi đàn.

+ Nêu được mục đích và yêu cầu của từng bài tập kỹ thuật được giao.

- Kỹ năng: Đánh giá thông qua thực hành kỹ thuật, học sinh cần đạt được những yêu cầu sau:

+ Thực hành được cả bốn nội dung: Luyện ngón, chạy gam, etude, độc tấu.

+ Thực hành các bài tập kỹ thuật đúng theo yêu cầu về số ngón, tốc độ, sắc thái.

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Đánh giá trong quá trình học tập, học sinh cần đạt những yêu cầu sau:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.

+ Chuyên cần, say mê môn học.

+ Ý thức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn.

+ An toàn trong khi thực hành và sử dụng các thiết bị điện.

2.Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Hệ trung cấp chuyên ngành nhạc cụ organ hệ 4 năm.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên Drum. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ nội dung các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

*-* Portraits in Rhythm: Anthony Cirone

## *-* **Master Studies:** Joe Morello

- Bass Drum Control: Colin Bailey

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Trống nhạc nhẹ-Drum (Nhạc cụ 2) phần 2**

**Mã mô đun: MĐ 35**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; (*Lý thuyết: 15 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập: 41 giờ; Thi, Kiểm tra 4 giờ*)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

*- Vị trí*: Môn học Drum là môn học chuyên ngành 2 trong chương trình đào tạo hệ trung cấp chuyên ngành biểu diễn nhạc cụ Organ tại trường CĐSL.

- *Tính chất*: Môn học bao gồm các kiến thức, kỹ thuật cơ bản nhất của các thể loại phong cách âm nhạc, các loại nhạc cụ Drum. Môn học hướng dẫn học sinh có thể chơi được nhạc cụ này.

**II. Mục tiêu mô đun:**

*- Về kiến thức:* Sau khi học xong học phần, học sinh sẽ nắm được phương pháp tập luyện kỹ thuật chân kic và snare. Trình bày được phương pháp kết hợp tay chân khi sử dụng Kic-Snare-Hi hat.

*- Về kỹ năng:* Học sinh thực hành được các bài tập kỹ thuật cơ bản đầu tiên về chân Kic-Snare, kết hợp được tay chân khi thực hành các dạng bài tập.

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Học sinh tự chủ động luyện tập các phần kỹ thuật , tự chuyển bị đồ dụng học tập, biết bảo quản và vệ sinh nhạc cụ. Có thái độ nghiêm túc trong học tập, lên lớp đầy đủ, giúp đỡ bạn học cùng tiến bộ.

**III. Nội dung mô đun:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1. Giới thiệu kỹ thuật chân Kic và Snare**  1. Kỹ thuật chân Kic  2. Kỹ thuật Snare | 2 | 2 |  |  |
| 2 | **Bài 2. Bài tập kỹ thuật chơi Hi hat**  1. Giới thiệu về Hihat và cách chơi Hi hat.  2. Các bài tập Hi hat | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 3. Bài tập kết hợp Kic-Snare-Hi hat**  **1. Giới thiệu phương pháp tập luyện**  **2. Bài tập kết hợp**  2.1. Bài tập số 01  2.2. Bài tập số 02  2.3. Bài tập số 03 | 18 | 6 | 12 |  |
| 5 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 01 |
| 6 | **Bài 3. Bài tập kết hợp Kic-Snare-Hi hat – tiếp**  **3. Các bài tập dồn trống (Fill)**  3.1. Các bài tập fill nốt đơn  3.2. Các bài tập fill nốt móc kép | 26 | 5 | 21 |  |
| 7 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 01 |
| 8 | **Ôn tập** | 2 |  | 2 |  |
| 9 | **Thi hết học phần 2** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết:**

**Bài 1. Giới thiệu kỹ thuật chân Kic và Snare** **( 2 giờ )**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về phương pháp tập luyện chân Kic và Snare nhạc cụ Drum.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành áp dụng vào các bài tấp chân Kic và tập tay trên mặt Snare. Tập luyện những bài tập cơ bản giải phóng các cơ tay, cổ tay.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật, các bài tập chân và tay, có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Kỹ thuật chân Kic

2.2. Kỹ thuật Snare

**Bài 2. Bài tập kỹ thuật chơi Hi hat (8 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thực về phương pháp thực hiện kỹ thuật chơi Hi-hat, vị trí tiếp xúc với mặt hi-hat.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành những bài tập dành riêng cho hi-hat, cách kiểm soát lực tay khi cầm dùi.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật khi thực hành các bài tập hi-hat. Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

2.1. Giới thiệu về Hihat và cách chơi Hi hat.

2.2. Các bài tập Hi hat

**Bài 3. Bài tập kết hợp Kic-Snare-Hi hat (18 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về phương pháp kết hợp chân Kic-snare-hi hat, phương pháp tập luyện với máy đếm nhịp kết hợp Kic-snare-hi hat.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành những bài tập về kết hợp Kic-snare-hi hat cầm dùi, kỹ năng nghe nhịp và thực hành chính xác tiết tấu bài tập.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật kết hợp chân Kic-snare-hi hat khi cầm dùi. có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

**1. Giới thiệu phương pháp tập luyện**

**2. Bài tập kết hợp**

2.1. Bài tập số 01

2.2. Bài tập số 02

2.3. Bài tập số 03

**\* Kiểm tra định kỳ: 1 giờ**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

Thực hành bài tập số 01 với metronome

**Bài 3. Bài tập kết hợp Kic-Snare-Hi hat – tiếp (26 giờ)**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh có kiến thức về phương pháp kết hợp chân Kic-snare-hi hat, phương pháp tập luyện với máy đếm nhịp khi kết hợp Kic-snare-hi hat.

- Kỹ năng: Học sinh có kỹ năng thực hành những bài tập về kết hợp Kic-snare-hi hat cầm dùi, kỹ năng nghe nhịp và thực hành chính xác tiết tấu bài tập.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thể thực hành độc lập đúng kỹ thuật kết hợp chân Kic-snare-hi hat khi cầm dùi. có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung:**

**2.1. Các bài tập dồn trống (Fill)**

2.1.1. Các bài tập fill nốt đơn

2.1.2. Các bài tập fill nốt móc kép

**\* Kiểm tra định kỳ: 1 giờ**

**- Mục tiêu:** Đánh giá kết quả của học sinh sau một thời gian học tập

**- Nội dung:**

Thực hành bài tập số 01 với metronome

**Ôn tập: (2 giờ)**

**Thi hết học phần 2 (2 giờ)**

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun:**

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học cách âm

2. Trang thiết bị máy móc: Có Drum, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.

4. Các điều kiện khác: Đảm bảo ánh sáng, nguồn điện.

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:**

1. Nội dung.

- Kiến thức: đánh giá thông qua vẫn đáp, học sinh cần đạt những yêu cầu sau:

+ Trả lời được yếu lĩnh của các tư thế chơi đàn.

+ Nêu được mục đích và yêu cầu của từng bài tập kỹ thuật được giao.

- Kỹ năng: Đánh giá thông qua thực hành kỹ thuật, học sinh cần đạt được những yêu cầu sau:

+ Thực hành được cả bốn nội dung: Luyện ngón, chạy gam, etude, độc tấu.

+ Thực hành các bài tập kỹ thuật đúng theo yêu cầu về số ngón, tốc độ, sắc thái.

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Đánh giá trong quá trình học tập, học sinh cần đạt những yêu cầu sau:

+ Chuẩn bị đầy đủ tài liệu học tập.

+ Tham gia đầy đủ thời lượng môn học.

+ Chuyên cần, say mê môn học.

+ Ý thức kỷ luật, tác phong nhanh nhẹn.

+ An toàn trong khi thực hành và sử dụng các thiết bị điện.

2.Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH ngày 13/3/2017 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 09/2017/TT-BLĐTBXH.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Hệ trung cấp chuyên ngành nhạc cụ organ hệ 4 năm.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên Drum. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ nội dung các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

*-* Portraits in Rhythm: Anthony Cirone

## *-* **Master Studies:** Joe Morello

- Bass Drum Control: Colin Bailey

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Guitar ( Nhạc cụ II) phần 1**

**Mã mô đun: MĐ 36**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; *(Lý thuyết : 15 giờ, Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập : 41  giờ;  Kiểm tra : 4 giờ)*

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

**1. Vị trí:** Môn Guitar  là môn học tự chọn trong chương trình trung cấp nghành nhạc cụ Organ chính quy.

**2. Tính chất:** Môn học bao gồm những kiến thức, kỹ thuật cơ bản về chơi nhạc cụ Gutiar. Qua đó học sinh có thể chơi đàn Guitar với các bản nhạc kỹ thuật ở mức độ đơn giản và  các bài hát phổ thông.

**II. Mục tiêu môn học**

* **Kiến thức.**

Sau khi học xong học phần, học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản về lý thuyết âm nhạc, những kiến thức cơ bản về cách cầm đàn, đặt tay, cách gảy, cách bấm và các gam , hợp âm và các tiểu phẩm ở các giọng thông dụng ở thế bấm thứ nhất.

Sau khi học xong học phần nhạc cụ Guitar 1, học sinh có thể đọc, dịch các ký hiệu trên bản nhạc kỹ thuật guitar đơn giản, các bản nhạc ca khúc; Có kiến thức, phương pháp học kỹ thuật Guitar cơ bản như: luyện ngón, hợp âm, hòa thanh cơ bản ở các giọng có từ 0 đến 1 dấu hóa. Thông qua đó học sinh sẽ biết cách sự dụng hợp lý và hiệu quả chức năng của nhạc cụ trong việc chơi bản nhạc không lời, đệm hát, hay hòa tấu âm nhạc đơn giản.

* **Kỹ năng.**

Học sinh thực hiện được các kỹ thuật cho ngón gảy, ngón bấm với các kỹ thuật luyện ngón cơ bản của cây đàn Guitar.

Thực hiện được các kỹ thuật chạy gam ở thế tay thứ nhất ; Các kỹ thuật gảy hợp âm, chặn hợp âm, ngón tỉa hay hợp âm rải.

Thực hành các gam , hợp âm, bài tập tiểu phẩm với các giọng thông dụng ở thế tay thứ nhất.

* **Năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Người học có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

Thực hiện đúng, đủ yêu cầu của môn học về rèn luyện thực hành trong giờ lên lớp cũng như tự học ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thoongas hóa kiến thức, các tiết kiểm tra

Học sinh có tinh thần trách nhiệm với nghề nghiệp, yêu âm nhạc hơn, tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Nội dung mô đun**

1. **Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (Tiết)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| **1** | **Bài** **1.** **Làm quen với cây đàn Guitar**  **1.Lý thuyết:**    1.1. Khái quát nhạc lý cơ bản    1.2. Giới thiệu cây đàn Guitar; Cách cầm đàn, cách đặt tay, cách gảy, cách lên dây đàn.  1.3. Giới thiệu gam ở thế tay thứ nhất và các ký hiệu ngón của tay trái, tay phải.  **2.Thực hành** :  2.1.Thực hành luyện tập gam ở thế tay thứ nhất  2.2. Thực hành gam đi lên đi xuống với dấu thăng, giáng | 12 | 3 | 9 |  |
| **2** | **Bài** **2** **: Cách gảy các hợp âm**  **1. Lý** **thuyết** **:**     1.1. Giới thiệu về hợp âm ba, hợp âm 7     1.2. Cách gảy hợp âm  1.3. Vòng hòa thanh TSD ở các giọng quen thuộc, các thế bấm  **2.Thực** **hành** **:**  2.1. Hợp âm rải ba nốt trên các hợp âm: C – G7  2.2.Hợp âm rải bốn nốt trên các hợp âm: G – G7 – C – D – G - C- Am – G – D – G  2.3. Hợp âm rải sáu nốt trên các hợp âm: D – A – A7 – D – D7 – G – A - D  2.4. Hợp âm rải tám nốt: A – E7 – E – A – A7 – D – E – A  2.5. Hợp âm rải bốn nốt trên các hợp âm: E – H7 – E – E7 – A – H7 – E  2.6. Hợp âm rải nốt đôi trên các hợp âm: Am – Dm – E – Am – A7 – Dm – Am – E – Am  2.7. Hợp âm rải nốt đôi trên các gam: Em – H7 – Em – E7 – Am – Em – H7 – Em  2.8.Hợp âm rải 8 nốt ở các gam: Dm – A – A7 – Dm- Gm – Dm – A - Dm | 16 | 4 | 12 |  |
| **3** | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| **4** | **Bài 3. Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm ở giọng Cdur**   1. Lý thuyết:   - Các ký hiệu ngón, và một số lưu ý  - Gam đô trưởng, hợp âm và bài tập gam  - Các ký hiệu âm nhạc: Nhịp 3/8, các giá trị trường độ, dấu hồi, dấu quay lại  2.Thực hành:  - Hợp âm và chạy gam Cdur  - Thực hành bài tập tiểu phẩm trên giọng Cdur  *( Giáo viên có thể giao từ thêm bài tập tùy theo khả năng của từng HS)* | 8 | 2 | 6 |  |
| **5** | **Bài 4. Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm giọng Gdur**  1.Lý thuyết:  - Các ký hiệu ngón  - Gam Son trưởng, hợp âm và bài tập gam  - Các ký hiệu âm nhạc: Dấu hóa, dấu hóa bất thường (thăng), dấu chấm dôi, dấu Fine  2.Thực hành:  - Hợp âm, Chạy gam Gdur  - Thực hành bài tập tiểu phẩm trên giọng Gdur  *( Giáo viên có thể giao từ thêm bài tập tùy theo khả năng của từng HS)* | 8 | 2 | 6 |  |
| **6** | **Bài 5. Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm giọng Amoll**   1. Lý thuyết:   - Nhịp 4/4, các giá trị trường độ  - Giọng Amoll, gam La thứ  - Thể loại Rondo  2.Thực hành:   * Chạy gam Amoll * Thực hành tiểu phẩm trên giọng Amoll | 8 | 2 | 6 |  |
| **7** | **Bài 6. Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm giọng E moll**   1. Lý thuyết:  * Nhịp 3/4 * Giọng Emoll, gam mi thứ   2.Thực hành:   * Hợp âm, Chạy gam Emoll * Thực hành tiểu phẩm trên giọng E moll | 4 | 2 | 2 |  |
| 8 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 9 | **Kiểm** **tra** **học phần I** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng** **cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết.**

**Bài 1. Làm quen với cây đàn Guitar ( 12 Giờ).**

**1. Mục tiêu:**

- Về kiến thức: Học sinh được khái quát những kiến thức cơ bản về nhạc lý; bước đầu làm quen với các nhạc cụ, cấu tạo cây đàn, tên các dây đàn, cách cầm đàn, đặt tay, cách gảy, cách lên dây, Gam ở thế tay thứ nhất.

- Kỹ năng: Học sinh thực hiện được các kỹ thuật gảy, bấm và ứng dụng vào kỹ thuật chạy gam ở thế tay thứ nhất.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2 .Nội** **dung:** **Lý** **thuyết** **(** **2** **giờ** **)**

**1.Lý thuyết:**

   1.1. Khái quát nhạc lý cơ bản

  1.2. Giới thiệu cây đàn Guitar; Cách cầm đàn, cách đặt tay, cách gảy, cách lên dây đàn.

1.3. Giới thiệu gam ở thế tay thứ nhất và các ký hiệu ngón của tay trái, tay phải.

**2.Thực hành** :

2.1.Thực hành luyện tập gam ở thế tay thứ nhất

2.2. Thực hành gam đi lên đi xuống với dấu thăng, giáng

**Bài 2: Cách gảy các hợp âm** **(16 giờ).**

**1. Mục tiêu :**

- Về kiến thức: Giúp học sinh hiểu thế nào là hợp âm 3, hợp âm bảy; Các cách gảy hợp âm; Một số thế bấm hợp âm và vòng hòa thanh TSD ở các giọng quen thuộc ở thế tay thứ nhất.

- Kỹ năng: Học sinh thực hành được các cách gảy hợp âm với hợp âm rải dạng 3 nốt, 4 nốt, sáu nốt, 8 nốt và hợp âm rải với nốt đôi ở các giọng quen thuộc ở thế bấm thứ nhất.

- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2. Nội dung chính**

**1. Lý** **thuyết** **:**

1.1. Giới thiệu về hợp âm ba, hợp âm 7

1.2. Cách gảy hợp âm

1.3. Vòng hòa thanh TSD ở các giọng quen thuộc, các thế bấm

**2.Thực** **hành** **:**

2.1. Hợp âm rải ba nốt trên các hợp âm: C – G7

2.2.Hợp âm rải bốn nốt trên các hợp âm: G – G7 – C – D – G - C- Am – G – D – G

2.3. Hợp âm rải sáu nốt trên các hợp âm: D – A – A7 – D – D7 – G – A - D

2.4. Hợp âm rải tám nốt: A – E7 – E – A – A7 – D – E – A

2.5. Hợp âm rải bốn nốt trên các hợp âm: E – H7 – E – E7 – A – H7 – E

2.6. Hợp âm rải nốt đôi trên các hợp âm: Am – Dm – E – Am – A7 – Dm – Am – E – Am

2.7. Hợp âm rải nốt đôi trên các gam: Em – H7 – Em – E7 – Am – Em – H7 – Em

2.8.Hợp âm rải 8 nốt ở các gam: Dm – A – A7 – Dm- Gm – Dm – A – Dm

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

 - Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Chạy gam ở thế tay 1; Các kỹ thuật rải hợp âm

**Bài 3. Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm ở giọng Cdur** **(8 giờ).**

**\* Mục tiêu**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Học sinh có thể nhận diện được các yêu cầu về kỹ thuật ngón khi chơi đàn; Đọc dịch được các ký hiệu âm nhạc có trong bài tập; hiểu được gam, giọng đô trưởng.

*- Về kỹ năng*: Học sinh thực hiện được Hợp âm, gam đô trưởng ở thế tay 1; áp dụng các kỹ thuật vào bài tập tiểu phẩm ở giọng đô trưởng

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**\* Nội dung:**

1. Lý thuyết:

- Các ký hiệu ngón, và một số lưu ý

- Gam đô trưởng, hợp âm và bài tập gam

- Các ký hiệu âm nhạc: Nhịp 3/8, các giá trị trường độ, dấu hồi, dấu quay lại

2.Thực hành:

- Hợp âm và chạy gam Cdur

- Thực hành bài tập tiểu phẩm trên giọng Cdur

**Bài tập số 4:  Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm giọng Gdur ( 8 giờ)**

**\* Mục tiếu của bài:**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Học sinh có thể nhận diện được các yêu cầu về kỹ thuật ngón khi chơi đàn; Đọc dịch được các ký hiệu âm nhạc có trong bài tập; hiểu được gam, giọng Son trưởng.

*- Về kỹ năng*: Học sinh thực hiện được Hợp âm, gam Son trưởng ở thế tay 1; áp dụng các kỹ thuật vào bài tập tiểu phẩm ở giọng Son trưởng

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**\* Nội dung:**

1.Lý thuyết:

- Các ký hiệu ngón

- Gam Son trưởng, hợp âm và bài tập gam

- Các ký hiệu âm nhạc: Dấu hóa, dấu hóa bất thường (thăng), dấu chấm dôi, dấu Fine

2.Thực hành:

- Hợp âm, Chạy gam Gdur

- Thực hành bài tập tiểu phẩm trên giọng Gdur

**Bài tập số 5:  Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm giọng Amoll ( 8 giờ)**

**\* Mục tiếu của bài:**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Học sinh có thể nhận diện được các yêu cầu về kỹ thuật ngón khi chơi đàn; Đọc dịch được các ký hiệu âm nhạc có trong bài tập; hiểu được gam, giọng Ạmoll.

*- Về kỹ năng*: Học sinh thực hiện được Hợp âm, gam La thứ ở thế tay 1; áp dụng các kỹ thuật vào bài tập tiểu phẩm ở giọng La thứ

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**\* Nội dung:**

1.Lý thuyết:

- Nhịp 4/4, các giá trị trường độ

- Giọng Amoll, gam La thứ

- Thể loại Rondo

2.Thực hành:

- Hợp âm, Chạy gam Amoll

- Thực hành bài tập tiểu phẩm trên giọng Amoll

**Bài tập số 6:  Gam, hợp âm, bài tập và tiểu phẩm giọng Emoll ( 4 giờ)**

**\* Mục tiếu của bài:**

Sau khi học xong bài này, người học có khả năng:

*- Về kiến thức*: Học sinh có thể nhận diện được các yêu cầu về kỹ thuật ngón khi chơi đàn; Đọc dịch được các ký hiệu âm nhạc có trong bài tập; hiểu được gam, giọng Emoll.

*- Về kỹ năng*: Học sinh thực hiện được Hợp âm, gam Mi thứ ở thế tay 1; áp dụng các kỹ thuật vào bài tập tiểu phẩm ở giọng Mi thứ

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm*:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**\* Nội dung:**

1.Lý thuyết:

- Nhịp 3/4, các giá trị trường độ

- Giọng Emoll, gam Mi thứ

2.Thực hành:

- Hợp âm, Chạy gam Emoll

- Thực hành bài tập tiểu phẩm trên giọng Emoll

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

 - Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Thực hiện 1 tiểu phẩm đã học.

**\* Kiểm tra học phần (2 giờ)**

 - Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Các kỹ thuật rải hợp âm - 01  tiểu phẩm đã học.

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

1. Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn.
2. Nhạc cụ : guitar..
3. Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Hệ trung cấp chuyên nhạc cụ hệ 4 năm, .

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:  Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Guitar. Giảng dạy theo phương pháp hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

*- Trịnh Minh Thanh – Song Minh*: Phương pháp học Guitar F.Caruli – Nhà xuất bản dân trí

*- Phạm Minh Hải* : Guitar cơ bản - Viện khoa học và giáo dục Đông Nam Á – Trung tâm Music Talent

- Giáo viên tự tìm hiểu trên internet hoặc tự sáng tác sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Guitar ( Nhạc cụ II) phần 2**

**Mã mô đun: MĐ 38**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; *(Lý thuyết : 15 giờ, Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập :41  giờ;  Kiểm tra : 4 giờ)*

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

**1. Vị trí:** Môn Guitar phần 2, là môn học tự chọn trong chương trình trung cấp nghành nhạc cụ Organ chính quy.

**2. Tính chất:** Môn học bao gồm những kiến thức, kỹ thuật cơ bản về đệm hát bằng nhạc cụ Gutiar. Qua đó học sinh có thể chơi đàn Guitar với các bản nhạc không lời ở mức độ đơn giản và  đệm hát các bài hát phổ thông.

**II. Mục tiêu môn học**

1. **Kiến thức.**

Sau khi học xong học phần, học sinh sẽ nắm được những kiến thức cơ bản về đệm hát như: Nhận diện các ký hiệu âm nhạc trong bài hát; tiết điệu âm nhạc; hợp âm đệm cho bài hát cho sẵn; các loại tiết tấu thông dụng và cách lựa chọn tiết tấu đệm cho từng thể loại bài hát

1. **Kỹ năng.**

Học sinh thực hiện được các kỹ thuật đệm cho các tiết tấu: Balad, Slowrook, pop, disco, bosanova, cha cha cha, rum ba, Boston, valsle...

Thực hiện được các kỹ thuật đệm tiết tấu vào áp dụng cho các vòng hòa thanh cho sẵn cho từng bài hát khi đệm hát.

Ứng dụng tự đệm hát hoặc đệm cho người khác hát trong giao lưu và biểu diễn văn nghệ quần chúng.

1. **Năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

Người học có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

Thực hiện đúng, đủ yêu cầu của môn học về rèn luyện thực hành trong giờ lên lớp cũng như tự học ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thoongas hóa kiến thức, các tiết kiểm tra

Học sinh có tinh thần trách nhiệm với nghề nghiệp, yêu âm nhạc hơn, tham gia tích cực vào các hoạt động văn hóa, văn nghệ góp phần vào công cuộc xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc.

**III. Nội dung mô đun**

1. **Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên các bài trong mô đun** | **Thời gian (Tiết)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| **1** | **Bài 1. Thực hành đệm hát với tiết tấu Country**  1.Lý thuyết:   * Nhịp 2/4 * Âm hình đệm tiết tấu Country * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Cdur   2.Thực hành đệm bài hát “Quỳnh hương” | 8 | 2 | 6 |  |
| **2** | **Bài 2. Thực hành đệm hát với tiết tấu Valse – Boston**  1.Lý thuyết:   * Nhịp 3/4 * Âm hình đệm tiết tấu valse và Boston * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Cdur   2.Thực hành đệm bài hát: Bụi phấn | 8 | 2 | 6 |  |
| **3** | **Bài 3. Thực hành đệm hát với tiết tấu Bepop**  1.Lý thuyết:   * Nhịp 2/4 * Âm hình đệm tiết tấu Bepop * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Amoll   2.Thực hành đệm bài hát Pa Pa | 8 | 2 | 6 |  |
| **4** | **Bài 4. Thực hành đệm hát với tiết tấu Slow 8 beat ( đôi bờ)**  1.Lý thuyết:   * Nhịp 4/4 * Âm hình đệm tiết tấu Slow 8beat * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll   2.Thực hành đệm bài hát Đôi bờ | 4 | 1 | 3 |  |
| **5** | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| **6** | **Bài 5. Thực hành đệm hát với tiết tấu pop Balade 8beat**   1. Lý thuyết:  * Nhịp 2/4 * Âm hình đệm tiết tấu balade 8beat * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Amoll   2.Thực hành đệm bài hát chờ người nơi ấy | 4 | 2 | 2 |  |
| **7** | **Bài 6. Thực hành đệm hát với tiết tấu Slowrook**  1.Lý thuyết:   * Nhịp 2/4, 6/8 * Âm hình đệm tiết tấu Slowrook * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll   2.Thực hành đệm bài hát Phượng hồng | 8 | 2 | 6 |  |
| **8** | **Bài 7. Thực hành đệm hát với tiết tấu Bossanova ( cánh hồng phai)**  Lý thuyết:   * Nhịp 4/4 * Âm hình đệm tiết tấu Bossanova * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll   2.Thực hành đệm bài hát Cánh hồng phai | 8 | 2 | 6 |  |
| **9** | **Bài 8. Thực hành đệm hát với tiết tấu Pop Balad - Slowsurf**  1.Lý thuyết:   * Nhịp 4/4 * Âm hình đệm tiết tấu Pop balade * Hòa âm, Hợp âm đệm hát Hmoll   2.Thực hành đệm bài hát Nhớ về em | 8 | 2 | 6 |  |
| **10** | **Kiểm tra định kỳ** | **1** |  |  | **1** |
| **11** | **Kiểm tra học phần II** | **2** |  |  | **2** |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **4** |

**2. Nội dung chi tiết.**

**Bài 1. Thực hành đệm hát với tiết tấu Country (8 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại bài hát được đệm với tiết tấu Country, biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Country và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu Country, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 2/4
* Âm hình đệm tiết tấu Country
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Cdur

2.Thực hành đệm bài hát “Quỳnh hương”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- ứng dụng đệm bài hát

**Bài 2. Thực hành đệm hát với tiết tấu valse - Boston (8 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu valse – Boston , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Valse và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu valse - boston, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 3/4
* Âm hình đệm tiết tấu valse - Boston
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Cdur

2.Thực hành đệm bài hát “Bụi phấn”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

**Bài 3. Thực hành đệm hát với tiết tấu Bepop (8 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu Bepop , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu bepop và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu Bepop, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 2/4
* Âm hình đệm tiết tấu Bepop
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll

2.Thực hành đệm bài hát “Pa Pa”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

**Bài 4. Thực hành đệm hát với tiết tấu Slow 8beat (4 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu slow 8beat , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Slow 8beat và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu Bepop, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 4/4
* Âm hình đệm tiết tấu Slow 8beat
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll

2.Thực hành đệm bài hát “Đôi bờ”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

 - Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Đệm hát 1 tác phẩm đã học.

**Bài 5. Thực hành đệm hát với tiết tấu pop balade (4 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu Pop Balade , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Pop balade và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu pop Balade, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 2/4
* Âm hình đệm tiết tấu Pop balade
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Amoll

2.Thực hành đệm bài hát “Chờ người nơi ấy”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

**Bài 6. Thực hành đệm hát với tiết tấu Slowrook (8 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu Slowrook , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Slowrook và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu Slowrook, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 2/4, 6/8
* Âm hình đệm tiết tấu Slowrook
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll

2.Thực hành đệm bài hát “Phượng hồng”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

**Bài 7. Thực hành đệm hát với tiết tấu Bossanova (8 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu Bossanova , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Bossanova và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu Bossanova, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 2/4, 6/8
* Âm hình đệm tiết tấu Bossanova
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Emoll

2.Thực hành đệm bài hát “Cánh hồng phai”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

**Bài 8. Thực hành đệm hát với tiết tấu Slow surf (8 giờ)**

**1.Mục tiêu**:

- Về kiến thức: Học sinh nhận biết được thể loại ca khúc được đệm với tiết tấu Slow surf , biết được các kỹ thuật đệm tiết tấu Slow surf và cách sử dụng các hợp âm trong đệm bài hát với giọng điệu cụ thể

   - Kỹ năng: Học sinh thực hành đệm được âm hình tiết tấu Bossanova, sử dụng được các hợp âm ứng dụng để đệm bài hát

    - Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:

+ Học sinh có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

+ Thực hiện đúng đủ yêu cầu của chương trình về rèn luyện và thực hành trong giờ học trên lớp cũng như tự học, tự vỡ bài và thực hành bài ở nhà. Thực hiện đầy đủ các bài học về hệ thống hóa kiến thức, các tiết kiểm tra.

**2.Nội Dung**

1.Lý thuyết:

* Nhịp 4/4
* Âm hình đệm tiết tấu Slow surf
* Hòa âm, Hợp âm đệm hát Hmoll

2.Thực hành đệm bài hát “Nhớ về em”

- Thực hành âm hình tiết tấu đệm

- Thực hành bấm các hợp âm theo hòa thanh bài hát

- Ứng dụng đệm bài hát

*Trong quá trình giảng dạy, tùy vào khả năng, năng lực của học sinh mà giáo viên có thể lựa chọn thay thế các tác phẩm ca khúc ứng dụng cho phù hợp với giọng hát và khả năng của học sinh.*

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

 - Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Thực hànhđệm 1 tác phẩm đã học.

**\* Kiểm tra học phần  2 (2 giờ)**

- Mục tiêu : Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Thực hành đệm hát tác phẩm đã học.

**IV. Điều kiện thực hiện mô đun**

1. Phòng học chuyên môn : có cách âm đạt tiêu chuẩn. Có âm thanh (mixo, loa, jac tín hiệu).

2. Nhạc cụ : guitar…

3. Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô - đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện mô đun:**

1. Phạm vi áp dụng mô đun: Hệ trung cấp chuyên nhạc cụ hệ 2 năm, .

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập mô đun:

- Đối với giáo viên, giảng viên:  Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Guitar. Giảng dạy theo phương pháp hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

*- Trịnh Minh Thanh – Song Minh*: Phương pháp học Guitar F.Caruli – Nhà xuất bản dân trí

*- Phạm Minh Hải* : Guitar cơ bản - Viện khoa học và giáo dục Đông Nam Á – Trung tâm Music Talent

- Giáo viên tự tìm hiểu trên internet hoặc tự sáng tác sao cho phù hợp với trình độ của học sinh.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔ ĐUN**

**Tên mô đun: Công nghệ âm nhạc**

**Mã mô đun: MĐ 39**

**Thời gian thực hiện mô đun:**  60 giờ; *(Lý thuyết: 15 giờ, Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập, ôn tập: 41 giờ; Kiểm tra 4 giờ)*

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

**1. Vị trí.**

Môn học thuộc khối kiến thức môn ngành nghề trong chương trình giáo dục nghề nghiệp trình độ trung cấp chuyên ngành nhạc cụ (Organ, nhạc cụ truyền thống...)

**2. Tính chất.**

Là môn học chung thuộc lĩnh vực văn hóa nghệ thuật, mang tính tích hợp (lý thuyết xen lẫn thực hành).

**II. Mục tiêu mô đun**

**1. Kiến thức:** Nhận biết giao diện, thực hiện được các thao tác cơ bản chương trình phần mềm soạn nhạc Encore, Sibelius, phần mềm thu âm Cubase.

**2. Kỹ năng:** thành thục một số thao tác cơ bản để tạo ra các sản phẩm âm nhạc, bản thu âm giọng hát, nhạc cụ, chép bản nhạc hoàn chỉnh.

**3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm:** Sau khi hoàn thành môn học học sinh, sinh viên có năng lực sau:

- Khả năng áp dụng kiến thức, kỹ năng đã được học trong việc ký âm, sáng tác, thu âm, biên tập âm nhạc phục vụ cho việc học tập của cá nhân và các hoạt động nghệ thuật âm nhạc đáp ứng nhu cầu của xã hội.

- Nghiêm túc thực hiện đầy đủ chương trình môn học, nghe giảng và thực hành nội dung bài học đúng yêu cầu môn học. Thực hiện đúng các giờ lên lớp theo quy định, hoàn thành các bài tập, bài kiểm tra...

**III. Nội dung mô đun**

1. **Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian.**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên bài trong mô đun** | **Thời gian (Tiết)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, ôn tập** | **Kiểm tra** |
| **1** | **Bài 1: Một số vấn đề chung về tin học âm nhạc**   1. Những vấn đề chung 2. Một số khái niệm chung 3. Phương pháp kết nối thiết bị hệ thống | 4 | 4 |  |  |
| 2 | **Bài 2. Phần mềm chép nhạc Encore**   1. Thao tác cơ bản trên Encore 2. Một số phím tắt thông dụng 3. Thực hành chép nhạc và tổng phổ | **16** | **4** | 12 |  |
| 3 | **Bài 3. Phần mềm soạn nhạc Sibelius**   1. Cách sử dụng và một số chức năng cơ bản. 2. Một số phím tắt thông dụng trong soạn thảo. 3. Một số thao tác cơ bản 4. Chép tiết tấu không có dòng kẻ khuông nhạc. 5. Chép tiết tấu trên một dòng kẻ | **8** | 4 | 4 |  |
| 4 | **Kiểm tra định kỳ** | **01** |  |  | **01** |
| 5 | **Bài 4. Thực hành soạn nhạc trên phần mềm Sibelius**   1. Soạn tổng phổ 1 dòng 2. Soạn tổng phổ 2 dòng | **7** |  | 7 |  |
| 6 | **Bài 4. Giới thiệu phần mềm Cubase**   1. Khởi động 2. Các vấn đề kết nối 3. Thực hành cắt, ghép nhạc | 15 | **3** | **12** |  |
| 7 | **Kiểm tra định kỳ** | **01** |  |  | **01** |
| 8 | **Ôn tập** | **04** |  | **04** |  |
| 9 | **Kiểm tra hết học phần** | **02** |  |  | **02** |
|  | **Tổng cộng** | **60** | **15** | **41** | **04** |

**2. Nội dung chi tiết.**

**Bài 1: Một số vấn đề chung về tin học âm nhạc (4 Giờ).**

1. Mục tiêu:

Giới thiệu cho học sinh về môn học, hiểu biết vị trí vai trò môn học; nắm được các thông tin về thuật ngữ chuyên ngành và các thuật ngữ tin học âm nhạc.

2. Nội dung:

- Những vấn đề chung

- Một số khái niệm chung

- Phương pháp kết nối thiết bị hệ thống

**Bài 2. Phần mềm chép nhạc Encore (16 giờ).**

1. Mục tiêu:

Nhận biết và sử dụng được phần mềm chép nhạc Encore.

2. Nội dung:

- Thao tác cơ bản trên Encore

- Một số phím tắt thông dụng

- Thực hành chép nhạc và tổng phổ

**Bài 3. Phần mềm soạn nhạc Sibelius (08 giờ).**

1. Mục tiêu: Nhận biết và sử dụng được phần mềm soạn nhạc Sibelius.

2. Nội dung:

- Cách sử dụng và một số chức năng cơ bản.

- Một số phím tắt thông dụng trong soạn thảo.

- Một số thao tác cơ bản

- Chép tiết tấu không có dòng kẻ khuông nhạc.

- Chép tiết tấu trên một dòng kẻ

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**-** Mục tiêu **:**Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Chép hoàn thiện một bài hát trên phần mềm Cubase

**Bài 4. Thực hành soạn nhạc trên phần mềm Sibelius (7 giờ)**

1. Mục tiêu:

Nhận biết và sử dụng được phần mềm chép nhạc Soạn nhạc Sybelius

2. Nội dung:

- Soạn tổng phổ 1 dòng

- Soạn tổng phổ 2 dòng

**Bài 5. Giới thiệu phần mềm Cubase (06 giờ).**

1. Mục tiêu: Nhận biết và sử dụng được phần mềm Cubase

2. Nội dung:

- Khởi động

- Các vấn đề kết nối

- Thực hành cắt, ghép nhạc

**\* Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**-** Mục tiêu **:**Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học.

- Nội dung : Chép hoàn thiện một bài hát trên phần mềm Sibelius

**\* Ôn tập: 04 giờ**

**\* Kiểm tra hết học phần (2 giờ)**

**-** Mục tiêu **:**Đánh giá năng lực và trình độ của học sinh sau một thời gian học tập và nghiên cứu môn học. Từ đó rút kinh nghệm cho thời gian giảng dạy những khóa tiếp theo.

- Nội dung :

* Chép hoàn thiện một bài hát trên phần mềm Encore
* Cắt, ghép một bài hát.

**IV. Điều kiện thực hiện môn học**

1. Phòng học chuyên môn : có máy tính (PC) cấu hình đủ tiêu chuẩn để cài đặt và giảng dạy môn học. Cụ thể tối thiểu như sau :

\* **Bộ xử lý (CPU):** Core I3 2.4 Ghz trở lên.  
\* **RAM**: 4 GB trở lên.  
\* **Dung lượng ổ cứng**: Tối thiểu trống 20 GB.  
\* **VGA**: Intel Graphic HD 5000 hoặc VGA rời càng tốt.  
\* **Hệ điều hành**: Ưu tiên các hệ điều hanh Windows 7,8 hay Windows 10 64bit.

2. Sách nhạc, vở ghi nhạc, và các tài liệu âm nhạc liên quan.

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh được thực hiện theo quy chế đào tạo (ban hành kèm theo quyết định số 116/QĐ-VHNTDL ngày 10/9/2017 của Hiệu trưởng trường Trung cấp VHNT & DL tỉnh Sơn La); Thông tư số 01/2017/TT- BLĐTBXH ngày 13/03/2017 của Bộ lao động-thương binh xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ, quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Hệ trung cấp chuyên nhạc cụ hệ 4 năm, .

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng sử dụng thành thạo máy tính (PC) và các phần mềm âm nhạc liên quan. Giảng dạy theo phương pháp hướng dẫn tích hợp.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

- Huy liên (1997). Tìm hiểu âm nhạc vi tính, NXB trẻ.

- PGS.TS Bùi Thế Tâm (2007). Giáo trình tin học đại cương. NXB giao thông vận tải

- Nguyễn Bách (2004). Cubase phần mềm thu âm nhạc tuyệt vời, NXB Âm nhạc.

- Nguyễn Mai Kiên – Giáo trình thu thanh và soạn nhạc với phần mềm cubase, NXB ĐHVHNTQĐ

- Giáo viên tự tìm hiểu trên internet các giáo trình và ứng dụng phù hợp.

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Kỹ năng đệm hát phần 1**

**Mã môn học: MĐ 40**

**Thời gian thực hiện Mô đun:**  60 giờ; (*Lý thuyết: 14 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập: 42 giờ; Thi, Kiểm tra 4 giờ*)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

*- Vị trí*: Mô đun kỹ năng đệm hát phần 1 là môn học tự chọn trong chương trình đào tạo ngành organ trình độ trung cấp.

- *Tính chất*: Mô đun bao gồm các kiến thức, kỹ thuật đệm ca khúc cơ bản và đơn giản dành cho nhạc cụ organ và guitar. Môn học hướng dẫn học sinh luyện tập kỹ năng về đệm ca khúc.

**II. Mục tiêu môn học:**

*- Về kiến thức:* Học sinh trình bầy được các cách chọn tone nhạc, lựa chọn phong cánh âm nhạc, lựa chọn tiết tấu phù hợp. Phân tích ca khúc để đưa ra phương án đệm ca khúc phù hợp nhất.

*- Về kỹ năng:* Đệm nhạc cho ca khúc đơn giản các thể loại nhạc nhẹ, nhạc trữ tình, nhạc cách mạng v.v...

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Học sinh biết tự nhìn và chơi các đoạn nhạc có tiết tấu đơn giản, ứng tấu một số bản nhạc, sáng tạo trong quá trình biểu diễn.

**III. Nội dung môn học:**

**1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên Chương, mục** | **Thời gian (Giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận,**  **Bài tập.** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 1: Giới thiệu về đệm hát**  1. Đệm hát là gì?  2. Đệm hát để làm gì?  3. Các bước chuẩn bị đệm hát  4. Tiến hành chuẩn bị lựa chọn ca khúc để đệm | 8 | 2 | 6 |  |
| 2 | **Bài 2: Chọn tone cho ca khúc**  1. Chọn tone cho nữ hát  2. chọn tone cho nam hát  3. chọn tone cho song ca hát  4. chọn tone cho tốp ca hát | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 3: Chọn tiết tấu cho bài hát**  1. Các bài hát có nhịp 2  2. Các bài hát có nhịp 3  3. Các bài hát có nhịp 4  4. Các bài hát có nhịp 6 | 8 | 2 | 6 |  |
| 4 | **Bài 4: Đặt hợp âm cho bài hát**  1. Cách đặt hợp âm cơ bản  2. Cách đặt hợp âm nâng cao | 8 | 2 | 6 |  |
| 5 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 6 | **Bài 5: Đệm hát có vòng hoà thanh quãng 2**  1. Vòng hoà thanh liên quan đến quãng 2  2. đệm các bài hát có vòng hoà thanh liên quan đến quãng 2 | 8 | 2 | 6 |  |
| 7 | **Bài 6: Đệm hát có vòng hoà thanh quãng 3**  1. Vòng hoà thanh liên quan đến quãng 3  2. đệm các bài hát có vòng hoà thanh liên quan đến quãng 3 | 8 | 2 | 6 |  |
| 8 | **Bài 7: Đệm hát có vòng hoà thanh quãng 4 , 5**  1. Vòng hoà thanh liên quan đến quãng 4, 5  2. đệm các bài hát có vòng hoà thanh liên quan đến quãng 4, 5 | 8 | 2 | 6 |  |
| 9 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 10 | **Thi hết học phần** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng** | 60 | 14 | 42 | 4 |

**2. Nội dung chi tiết:**

**Bài 1: Giới thiệu về đệm hát (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm về đệm hát, các bước chuẩn bị để thực hiện việc đệm hát.

- Về kỹ năng: Đệm nhạc cho một vài giai điệu đơn giản. Lựa chọn một số ca khúc để tiến hành luyện tập đệm hát.

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Chủ động luyện tập các bài tập liên quan đến đệm hát.

**2. Nội dung**

1. Đệm hát là gì?

2. Đệm hát để làm gì?

3. Các bước chuẩn bị đệm hát

4. Tiến hành chuẩn bị lựa chọn ca khúc để đệm

**Bài 2: Chọn tone cho ca khúc (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày cách chọn tone các giọng hát cho một ca khúc bất kỳ

- Về kỹ năng: Đệm nhạc cho ca khúc đơn ca, song ca, tốp ca

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Chủ động luyện tập và tìm hiểu các ca khúc liên quan đến công việc. kết hợp với các bài tập chuyển ngành.

**2. Nội dung**

1. Chọn tone cho nữ hát

2. Chọn tone cho nam hát

3. Chọn tone cho song ca hát

4. Chọn tone cho tốp ca hát

**Bài 3: Chọn tiết tấu cho bài hát (8 giờ)**

**1. Mục tiêu.**

- Về kiến thức: Trình bày được cách chọn tiếu tấu cho các ca khúc. Phân tích được các loại nhịp của tác phẩn thông qua việc nghe.

- Về kỹ năng: Xử dụng các tiết tấu phù hợp với các ca khúc khác nhau. Đệm ca khúc với nhiều phong cách khác nhau.

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

**2. Nội dung**

1. Các bài hát có nhịp 2

2. Các bài hát có nhịp 3

3. Các bài hát có nhịp 4

4. Các bài hát có nhịp 6

**Bài 4: Đặt hợp âm cho bài hát (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được cách đặt hợp âm cho ca khúc từ đơn giản đến phức tạp.

- Về kỹ năng: Đặt hợp âm cho các ca khúc. Đệm các ca khúc bằng các hợp âm đã đặt.

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

**2. Nội dung**

1. Cách đặt hợp âm cơ bản

2. Cách đặt hợp âm nâng cao

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**Bài 5: Đệm hát có vòng hoà thanh quãng 2 (8 giờ)**

**1. Mục tiếu**

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm về vòng hoà thanh, các vòng hoà thanh liên quan đến quãng 2, biến thể của vòng hoà thanh

- Về kỹ năng: Đệm hát thành thạo các ca khúc có sử dụng vòng hoà thanh liên quan đến quãng 2.

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

**2. Nội dung**

1. Vòng hoà thanh liên quan đến quãng 2

2. đệm các bài hát có vòng hoà thanh liên quan đến quãng 2

**Bài 6: Đệm hát có vòng hoà thanh quãng 3 (8 giờ)**

**1. Mục tiếu**

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm về vòng hoà thanh, các vòng hoà thanh liên quan đến quãng 3, biến thể của vòng hoà thanh

- Về kỹ năng: Đệm hát thành thạo các ca khúc có sử dụng vòng hoà thanh liên quan đến quãng 3.

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

**2. Nội dung**

1. Vòng hoà thanh liên quan đến quãng 3

2. đệm các bài hát có vòng hoà thanh liên quan đến quãng 3

**Bài 7: Đệm hát có vòng hoà thanh quãng 4, 5 (8 giờ)**

**1. Mục tiếu**

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm về vòng hoà thanh, các vòng hoà thanh liên quan đến quãng 4, 5, biến thể của vòng hoà thanh

- Về kỹ năng: Đệm hát thành thạo các ca khúc có sử dụng vòng hoà thanh liên quan đến quãng 4, 5.

- Về năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: Có thái độ học tập nghiêm túc, chủ động trong việc tự học, tự nghiên cứu.

**2. Nội dung**

1. Vòng hoà thanh liên quan đến quãng 4, 5

2. đệm các bài hát có vòng hoà thanh liên quan đến quãng 4, 5

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**Thi hết học phần (2 giờ)**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học cách âm

2. Trang thiết bị máy móc: Có đàn Piano, organ, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.

4. Các điều kiện khác: Đảm bảo ánh sáng, nguồn điện.

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội, Quy định việc tổ chức đào tạo chương trình trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Ngành organ hệ trung cấp 2, 4, 6 năm.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc piano. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ nội dung các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học: Kỹ năng đệm hát phần 2**

**Mã môn học: MĐ 41**

**Thời gian thực hiện Mô đun:**  60 giờ; (*Lý thuyết: 14 giờ;Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập,ôn tập: 42 giờ; Thi, Kiểm tra 4 giờ*)

**I. Vị trí, tính chất của mô đun:**

*- Vị trí*: Mô đun kỹ năng đệm hát phần 2 là mô đun tự chọn trong chương trình đào tạo ngành organ trình độ trung cấp.

- *Tính chất*: Mô đun bao gồm các kiến thức, kỹ thuật đệm ca khúc cơ bản và đơn giản dành cho nhạc cụ organ và guitar. Môn học hướng dẫn học sinh luyện tập kỹ năng về đệm ca khúc.

**II. Mục tiêu môn học:**

*- Về kiến thức:* Học sinh trình bầy được các cách chọn tone nhạc, lựa chọn phong cánh âm nhạc, lựa chọn tiết tấu phù hợp. Phân tích ca khúc để đưa ra phương án đệm ca khúc phù hợp nhất.

*- Về kỹ năng:* Đệm nhạc cho ca khúc đơn giản các thể loại nhạc nhẹ, nhạc trữ tình, nhạc cách mạng v.v...

*- Về năng lực tự chủ và trách nhiệm:* Học sinh biết tự nhìn và chơi các đoạn nhạc có tiết tấu đơn giản, ứng tấu một số bản nhạc, sáng tạo trong quá trình biểu diễn.

**III. Nội dung môn học:**

**1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:**

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên Chương, mục** | **Thời gian (Giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận,**  **Bài tập.** | **Kiểm tra** |
| 1 | **Bài 8: Dạo nhạc theo vòng hoà thanh (8 giờ)**  1. Dạo nhạc Trền nền hoà thanh.  2. Dạo nhạc kết hợp giai điệu. | 8 | 2 | 6 |  |
| 2 | **Bài 9: Dạo nhạc theo phiên khúc**  1. Dạo nhạc nguyên bản theo phiên khúc  2. Dạo nhạc có biến tấu theo | 8 | 2 | 6 |  |
| 3 | **Bài 10: Dạo nhạc theo điệp khúc**  1. Dạo nhạc nguyên bản theo điệp khúc.  2. Dạo nhạc có biến tấu theo điệp khúc. | 8 | 2 | 6 |  |
| 4 | **Bài 11: Dạo nhạc theo bản nhạc có sẵn**  1. Dạo nhạc theo các bản nhạc đơn giản.  2. Nghe để thực hiện lại đoạn nhạc dạo. | 8 | 2 | 6 |  |
| 5 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 6 | **Bài 12: Dạo nhạc biến tấu, sáng tạo**  1. Biến tấu theo phiên khúc  2. Biến tấu theo điệp khúc  3. Biến tấu theo khổ nhạc | 8 | 2 | 6 |  |
| 7 | **Bài 13: Đệm hát với các câu nối**  1. Các câu nối đơn điệu  2. Các câu nối phức điệu  3. Các câu nối theo cùm hợp âm. | 8 | 2 | 6 |  |
| 8 | **Bài 14: Đệm hát acoustic**  1. Acoustic là gì?  2. Cách đệm acoustic đơn giản.  3. Cách đệm acoustic phức tạp. | 8 | 2 | 6 |  |
| 9 | **Kiểm tra định kỳ** | 1 |  |  | 1 |
| 10 | **Thi hết học phần** | 2 |  |  | 2 |
|  | **Tổng** | 60 | 14 | 42 | 4 |

**2. Nội dung chi tiết:**

**Bài 8: Dạo nhạc theo vòng hoà thanh (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được phương pháp dạo nhạc theo vòng hoà thanh cho các ca khúc.

- Về kỹ năng: Dạo nhạc thành thạo theo vòng hoà thanh cho các ca khúc

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Dạo nhạc Trền nền hoà thanh.

2. Dạo nhạc kết hợp giai điệu.

**Bài 9: Dạo nhạc theo phiên khúc (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được phương pháp dạo nhạc theo Phiên khúc cho các ca khúc.

- Về kỹ năng: Dạo nhạc thành thạo theo phiên khúc của các ca khúc

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Dạo nhạc nguyên bản theo phiên khúc

2. Dạo nhạc có biến tấu theo khiên khúc.

**Bài 10: Dạo nhạc theo điệp khúc (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được phương pháp dạo nhạc theo điệp khúc cho các ca khúc.

- Về kỹ năng: Dạo nhạc thành thạo theo điệp khúc cho các ca khúc

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Dạo nhạc nguyên bản theo điệp khúc.

2. Dạo nhạc có biến tấu theo điệp khúc.

**Bài 11: Dạo nhạc theo bản nhạc có sẵn (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được phương pháp dạo nhạc theo các bản nhạc ca sắn cho các ca khúc.

- Về kỹ năng: Dạo nhạc thành thạo theo các bản nhạc có sẵn cho các ca khúc

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Dạo nhạc theo các bản nhạc đơn giản.

2. Nghe để thực hiện lại đoạn nhạc dạo.

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**Bài 12: Dạo nhạc biến tấu, sáng tạo (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được phương pháp dạo nhạc biến tấu cho các ca khúc.

- Về kỹ năng: Dạo nhạc thành thạo biến tấu từ các chủ đề trong ca khúc để đệm hát.

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Biến tấu theo phiên khúc

2. Biến tấu theo điệp khúc

3. Biến tấu theo khổ nhạc

**Bài 13: Đệm hát với các câu nối (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được phương pháp chơi các câu nối, host trong các phần đệm hát.

- Về kỹ năng: Đệm hát thành thạo kèm với các giai điệu đuổi, nối, bè theo giai điệu chính của ca khúc.

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Các câu nối đơn điệu

2. Các câu nối phức điệu

3. Các câu nối theo cùm hợp âm.

**Bài 14: Đệm hát acoustic (8 giờ)**

**1. Mục tiêu**

- Về kiến thức: Trình bày được khái niệm, tính chất, phương pháp của đệm hát acoustic.

- Về kỹ năng: Đệm một số ca khúc theo phong cách acoustic, kết hợp đệm acoustic với các tiết tấu/.

- Năng lực tự chủ và chịu trách nhiệm: chủ động luyện tập và áp dụng vào trong các mô đun chuyên ngành.

**2. Nội dung**

1. Acoustic là gì?

2. Cách đệm acoustic đơn giản.

3. Cách đệm acoustic phức tạp.

**Kiểm tra định kỳ (1 giờ)**

**Thi hết học phần (2 giờ)**

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Phòng học cách âm

2. Trang thiết bị máy móc: Có đàn Piano, organ, hệ thống âm thanh phục vụ nghe nhạc.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Tài liệu, giáo trình, băng đĩa nhạc.

4. Các điều kiện khác: Đảm bảo ánh sáng, nguồn điện.

**V. Nội dung và phương pháp, đánh giá:**

Việc đánh giá kết quả học tập của học sinh thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh & Xã hội, Quy định việc tổ chức đào tạo chương trình trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ.

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học: Ngành organ hệ trung cấp 2, 4, 6 năm.

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên: Có trình độ trung cấp chuyên nghành trở lên chuyên ngành Âm nhạc, có khả năng thị phạm trên đàn Organ hoặc piano. Giảng dạy theo phương pháp thuyết trình, hướng dẫn thực hành.

- Đối với người học: Nghe giảng, ghi chép và làm bài tập thực hành

3. Những trọng tâm cần chú ý: Cần chú ý toàn bộ nội dung các bài học

4. Tài liệu tham khảo:

**CHƯƠNG TRÌNH MÔN HỌC**

**Tên môn học:** Thực tập tốt nghiệp

**Mã môn học: MH42**

**Thời gian thực hiện môn học:** 270 giờ; (Lý thuyết: 0 giờ; Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập: 270 giờ; Kiểm tra: 4 giờ)

**I. Vị trí, tính chất của môn học:**

- Vị trí: Là môn học thực tập trong nội dung chương trình đào tạo trung cấp ngành organ, được bố trí sau khi học các môn học/mô đun chuyên môn và các môn học, mô đun cơ sở.

- Tính chất: Thực tập tốt nghiệp là môn học thực hành làm chuyên đề thực tập và viết báo cáo.

**II. Mục tiêu môn học:**

**1. Về kiến thức.**

Sau khi học xong, học sinh sẽ được trang bị những kiến thức về tính năng từng nhạc cụ, phương pháp thực hành biểu diễn nhạc cụ organ, phương pháp thể hiện tác phẩm âm nhạc thông qua nhạc cụ organ. Thông qua đó học sinh sẽ biết cách sự dụng hợp lý và hiệu quả chức năng của từng nhạc cụ trong dàn nhạc, lựa chọn âm nhạc và cách phối hợp giữa các bè, phân phổ dàn nhạc trong tác phẩm âm nhạc

**2. Về kỹ năng.**

- Lựa chọn chủ đề nghiên cứu riêng

- Lập kế hoạch thực hiện đề tài

- Sử dụng kiến thức đã học để thực hiện đề tài

- Sử dụng tài liệu tham khảo

- Viết báo cáo đề tài

**3. Về năng lực tự chủ và trách nhiệm.**

+ Có phẩm chất đạo đức tốt, bản lĩnh chính trị vững vàng;

+ Có ý thức thực hiện nghiêm túc quan điểm, đường lối, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước,kỷ luật biểu diễn và nội quy của tổ chức; có thái độ và hành vi ứng xử đúng đắn, thân thiện hoà nhã trong giao tiếp;

+ Có tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, có lòng yêu nghề và say mê biểu diễn, có đạo đức nghề nghiệp;

+ Có ý thức tổ chức kỷ luật cao, đức tính và tác phong làm việc nhiệt tình nghiêm túc; Lối sống lành mạnh, có ý thức rèn luyện thân thể, có sức khoẻ đáp ứng yêu cầu của nghề diễn viên.

**III. Nội dung môn học:**

1. Nội dung tổng quát và phân bổ thời gian:

|  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Số TT** | **Tên chương, mục** | **Thời gian (giờ)** | | | |
| **Tổng số** | **Lý thuyết** | **Thực hành, thí nghiệm, thảo luận, bài tập** | **Kiểm tra** |
|  | Lựa chọn đề tài | 4 | 0 | 4 |  |
|  | Xác định yêu cầu | 8 | 0 | 8 |  |
|  | Lập kế hoạch thực tập | 8 | 0 | 8 |  |
|  | Sử dụng các kiến thức đã học để thực hiện đề tài | 190 | 0 | 190 |  |
|  | Viết báo cáo đề tài | 60 | 0 | 56 | 4 |
|  | **Cộng** | **270** | **0** | **266** | **4** |

2. Nội dung chi tiết

**Chương 1: Lựa chọn đề tài** Thời gian: 4 giờ

1. Mục tiêu:

1.1.Trình bày được sự cần thiết của việc nghiên cứu và chọn đề tài hợp lý.

1.2. Xác định được cách thực hiện chuyên đề.

1.3. Viết được đề cương báo cáo theo bố cục qui định.

2. Nội dung:

2.1.Tìm hiểu thực tế việc biểu diễn nhạc cụ organ, hòa tấu dàn nhạc tại cơ sở

2.2. Chỉ ra các hoạt động biểu diễn nhạc cụ trong các chương trình của đơn vị dàn dựng

2.3. Cách viết đề cương báo cáo theo đề tài đã chọn

**Chương 2: Xác định yêu cầu** Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

1.1. Xác định đúng mục tiêu, yêu cầu đề tài.

1.2. Xác định được các phương pháp để đạt được mục tiêu.

1.3. Dự trù các khó khăn, thuận lợi khi thực hiện mục tiêu.

2. Nội dung chương:

2.1. Các bước xác định mục tiêu, yêu cầu của đề tài

2.2. Phương pháp xác định

2.3. Xác định nguồn lực để thấy được thuận lợi, khó khăn

**Chương 3: Lập kế hoạch thực tập** Thời gian: 8 giờ

1. Mục tiêu:

1.1. Lập được một kế hoạch khả thi (nêu rõ nội dung, thời gian, các vấn đề liên quan,....)

1.2. Mô tả được lịch trình báo cáo chi tiết

1.3. Đánh giá được mức độ khả thi của kế hoạch

2. Nội dung chương:

2.1. Các bước lập một kế hoạch khả thi

2.2. Các bước lập một lịch trình báo cáo

2.3. Tiêu chuẩn đánh giá

**Chương 4: Sử dụng các kiến thức đã được học để áp dụng vào thực tế**

Thời gian: 190 giờ

1. Mục tiêu:

1.1. Chuẩn bị đầy đủ tài liệu để thực hiện đề tài.

1.2. Thực hiện được đề tài (có sản phẩm)

1.3. Rèn luyện được thói quen làm việc khoa học

1.4. Rút ra các kinh nghiệm làm việc và nâng cao kiến thức chuyên môn

2. Nội dung chương:

2.1. Tìm hiểu cơ cấu tổ chức của đơn vị thực tập

2.2. Tìm hiểu quy trình tổ chức một chương trình biểu diễn

2.3. Tìm hiểu các quá trình dàn dựng, tập luyện, chuẩn bị nhạc cụ, dàn nhạc, âm thanh, ánh sáng

2.4. Tìm hiểu các yếu tố trong quá trình biểu diễn, hiệu quả của chương trình biểu diễn

2.5. Thực tập độc tấu, hòa tấu dàn nhạc, đệm ca khúc và phụ trách âm nhạc

**Chương 5: Viết báo cáo** Thời gian: 60 giờ

1. Mục tiêu:

Viết được một báo cáo, trong đó nêu rõ phương pháp sử dụng và kết quả đạt được, cùng với những kinh nghiệm và đề xuất (nếu có)

2. Nội dung chương:

2.1. Cấu trúc một báo cáo

2.2. Các phương pháp thực hiện

2.3. Cách viết báo cáo

**IV. Điều kiện thực hiện môn học:**

1. Phòng học chuyên môn hóa/nhà xưởng: Thực tập tốt nghiệp tại các cơ quan, đơn vị có đủ cơ sở vật chất: Hội trường, Phòng thực hành, phòng thu âm, sân khấu…

2. Trang thiết bị máy móc: Thiết kế sân khấu có Âm thanh, ánh sáng, màn hình led đảm bảo với nội dung chương trình.

3. Học liệu, dụng cụ, nguyên vật liệu: Trang phục, nhạc cụ biểu diễn, dây line…

4. Các điều kiện khác:

**V. Nội dung và phương pháp đánh giá:**

1. Nội dung: Đánh giá thông qua chất lượng chương trình biểu diễn báo cáo thực tập cần đạt các yêu cầu sau:

*- Kiến thức*: Lựa chọn và sử dụng âm nhạc đúng, phù hợp nội dung chủ đề

*- Kỹ năng*:

+ Nhận diện cách thức thực hiện một hoạt động

+ Áp dụng kiến thức đã học vào thực tế

+ Viết báo cáo về thời gian thực hiện tại cơ sở thực tập

*- Năng lực tự chủ và trách nhiệm:*

+ Tuân thủ các yêu cầu về tập luyện, biểu diễn tại đơn vị

+ Có tính kiên trì, yêu cầu cao với bản thân hoàn thiện từng tiết mục trong tập luyện cùng tập thể, đảm bảo tiến độ của chương trình

+ Liên hệ thực tế với nội dung đã được học;

+ Có sáng kiến trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao;

+ Có năng lực tự học tập, tự tích lũy kiến thức, kinh nghiệm để nâng cao trình độ tin học;

+ Có khả năng đưa ra được kết luận về các vấn đề được nêu trong môn học;

+ Năng lực đánh giá mức độ đạt được của các thành viên trong nhóm tự học hoặc trong quá trình thực hiện môn học.

2. Phương pháp:

- Việc đánh giá kết quả học tập của người học được thực hiện theo quy định tại Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH ngày 30/3/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy mô-đun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp.

- Việc miễn trừ, bảo lưu kết quả học tập môn học được thực hiện theo Thông tư số 04/2022/TT-BLĐTBXH.

- Các kiến thức và kỹ năng trên sẽ được đánh giá qua các bài kiểm tra định kỳ, bài thực hành, câu hỏi vấn đáp và bài kiểm tra kết thúc môn học. Điểm trung bình các bài kiểm tra định kỳ và bài kiểm tra kết thúc môn học phải ≥ 5,0 theo thang điểm 10 hoặc điểm D theo thang điểm chữ

**VI. Hướng dẫn thực hiện môn học:**

1. Phạm vi áp dụng môn học:

Chương trình môn học được sử dụng để giảng dạy cho học sinh trình độ Trung cấp. Tổng thời gian thực hiện môn học là: 270 giờ, giáo viên đưa học sinh đến cơ sở thực tập; cơ sở bố trí người chỉ đạo, hướng dẫn, kết hợp với giáo viên quản lý học sinh trong thời gian thực tập

2. Hướng dẫn về phương pháp giảng dạy, học tập môn học:

- Đối với giáo viên, giảng viên:

+ Đưa học sinh đi thực tập tại các đơn vị, doanh nghiệp

+ Phối hợp cùng cơ sở thực tập căn cứ vào nội dung của từng bài học chuẩn bị đầy đủ các điều kiện thực hiện bài học để đảm bảo chất lượng giảng dạy

- Đối với người học: Tích cực trong các hoạt động liên quan đến môn học

3. Những trọng tâm cần chú ý:

- Biết lập kế hoạch thực tập thực tế

- Sử dụng các kiến thức đã học để áp dụng

- Sử dụng các tài liệu tham khảo

- Viết báo cáo

4. Tài liệu tham khảo:

Các chương trình biểu diễn có liên quan